

LỤC TỈNH TÂN VÀN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH
Boulevard Norodom N° 7

閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ BẦY

SỐ 287

JEUDI 14 AOUT 1913

MỤC LỤC

- 1 - Lời rao cần kíp.
- 2 - Công văn lược lược :
Mẫu-quốc chánh trị.
Nam-kỳ soái phủ.
Thành phố Saigon.
- 3 - Văn quốc tân văn.
- 4 - Hương truyền.
- 5 - Đông-dương thời sự.
- 6 - Tin nửa mạng.
- 7 - Cục đồng tân văn.
- 8 - Truyện ba người ngư-lâm
pháo-thủ.
- 9 - Hoàn cầu địa dư.
- 10 - Mãi hóa mới dân :
Thuốc sắt bổ huyết.
- 11 - Cách dọn sữa Nestlé.
- 12 - Lời đặng báo.
- 13 - Mực nước lớn.
- 14 - Nam-kỳ mẽ cóc.
- 15 - Việt-Nam thời tập.
- 16 - Tôi không đời bụng.
- 17 - Cho những người có lao
hậu xem.
- 18 - Kim-Vân-Kiên tán giễu.
- 19 - Bề tình hải nhi.
- 20 - Biện thuật kỹ trung kỹ.
- 21 - Phật-tử nhân duyên.
- 22 - Khương-Hoàng-Hậu tho
oan hình.
- 23 - Sưu xuất tân kỳ.
- 24 - Saigon thời hải.
- 25 - Tự do điển đăng.
- 26 - Lý tài luận.
- 27 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.
- 28 - Chư vị đi gởi bạc.
- 29 - Thơ U-Tỉnh-Lục.
- 30 - Lời rao.
- 31 - Bật sử lược biên.
- 32 - Lời rao bán ruộng.
- 33 - Thuốc Goudron-Guyot.
- 34 - Trình thám tiêu thuyết.
- 35 - Thương trường.
- 36 - Kinh tế học.

Atuon
Mua nhật trình thì gọi
thả và bạc, phải để nhật
váy
LỤC TỈNH TÂN
VĂN - SAIGON

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:

Mua một tháng 5\$00
Mua sáu tháng 8\$00
Mua chín tháng 8\$00
Mười tháng 5\$00

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 15

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon

LỢC TÍNH TÀN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐẠY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH LÀM DẦU, của ông Lam soan, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cùng chỉ chỗ nơi mua búa, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những điều hư hại khác.

Giá 1 \$ 00
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia 6 \$ 00
Có bia 6 80
Lưng và góc bằng da 7 00
Biả mềm đẹp lưng đính chữ vàng 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thi dâng.
Tiền gởi 0 24

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

- Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Tự vị có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY. 6 \$ 00
- Broché biả mỏng 8 30
- Cartonné biả dày 8 30
- Đại dư mỏng học. — Leçons élémentaires de Géographie,** par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI. 0 60
- Leçons élémentaires de Géographie,** par H. RUSSIER:
- Premier livret: La Province GIADINH... 0 35
- LONG-XUYEN... 0 35
- Deuxième livret: La Cochinchine... 0 35
- Đại pháp công thân. — Livre de lecture en quốc-ngữ,** par LÊ-VĂN-THƠM. 2 \$ 50
- Lectures sur l'Histoire d'Annam** en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret. 0 \$ 85
- Nam việt sử ký** môn học độc bản. — Lectures sur l'Histoire d'Annam, par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI. 0 60
- Toán pháp — Arithmétique élémentaire** par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LỄ. 0 60
- Grammaire Française. — Mẹo langsa Année Préparatoire,** par LARIVE et FLEURY. — Edition annamite, par L. MOSSARD. 1 \$ 60
- Nữ tác. — Devoirs des filles et des Femmes,** par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY. 0 \$ 35
- Premières Lectures Scientifiques. — Les corps bruts,** par H. GOURDON. — Edition en français. 0 35
- id Edition en quốc-ngữ. **Bát vật sơ độc nhập môn.** 0 35
- Kim-Vân-Kiều, poème populaire annamite,** par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY. 1 00
- Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỀU** (có hình)... 2 00
- Cách làm bánh và mứt Annam. — Gâteaux et confitures annamites,** par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique)... 0 40
- Lectures Françaises,** par A. CARÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine. 1 00

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Nều mỗi lần mua VẢI mua CHỈ mà các bà các cô biết

Chỉ ông đủ màu

NÀI CÁC NHẢN HIỆU RD 2 định hai bên đây

thi bê gì các bà các cô cũng lợi được

PHÂN NỬA (50%)

vì hàng hóa TỐT mà lại **CHẮC**

Vải số đủ màu

Chỉ trái

COTON à 1 ÉTOILE C.B 100 CARTIER-BRESSON à PARIS.

FABRICATION FRANÇAISE

DUMAREST & FILS 18^m 30 20 YARDS

Vải quyền đủ thứ

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner



Tiệm E. Tac

NĂM THỨ BẢY, SỐ 287

LUC TÍNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đông-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng . . 5 \$ 00 hay là 12 f. 50
6 tháng . . . 3 00 — 7 50
3 tháng . . . 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LUC-TÍNH-TÂN-VĂN** nay đã nói cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thớt chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhưt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà hình lu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước... Có bán lẻ cũng Sài-gon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đăng mấy đư đã, cũng có thể đọc báo-chương này đăng, nên từ nay có bán mỗi ba háng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm ngặt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis important)

Bồn-quản hằng có lòng làm đề cho bạn đồng bang đăng mỗi người có báo-chương mà đọc trước là cho tiêu khiên ngày giờ, sau là cho nhiều nghe rộng thấy với đời, khỏi người chê là có lậu quả vẩn, nên mới bày ra trước là **LUC-TÍNH-TÂN-VĂN** bán mặt mỗi năm có **5 \$ 00**, sau là **ĐÔNG-DƯƠNG-TẬP-CHÍ** bán mặt **6 \$ 00**.

Song có nhiều vị trong nhà ít tiền mà muốn đọc báo-chương, khi kiếm số 5 hay là 6 đồng bạc cũng khó, nên Bồn-quản định từ nay về sau ai muốn mua chịu mà góp từ tháng cũng được.

Hai tờ báo-chương ấy bán góp từ tháng thì mỗi tháng phải gửi lên trước một đồng trong tám tháng đủ **8 \$ 00** thì rảnh nợ, có báo-chương đọc cả năm.

Đến khi đủ 12 tháng thì phải khi sự gửi trước mỗi tháng moi đồng.

Làm như thế thì ai ai cũng sẽ có báo mà đọc, khỏi đi cậy mượn của ai, khỏi đạo khản của người cho mang tiếng.

Dầu mua mặt, dầu mua chịu hề gửi thơ lên thì phải có mua mandat gửi bạc theo, bằng chương thì tôn có vô ích.

Mua báo thì cứ khi sự đầu tháng hay là giữa tháng mà thôi.

Chủ-nhơn,

SCHNEIDER cần khải.

CÔNG VĂN LƯ'OC LỤC

(Documents officiels)

MÃU-QUỐC CHÁNH TRỊ

(Actes de la Métropole)

Chỉ-dụ về tiệm cầm-đồ

Có lời quan Thuộc địa-bộ Thượng-thơ xin nên Đức giám-quốc châu phê chỉ-dụ như sau đây :

Khoản thứ I. — Các tiệm cầm-đồ được phép lập tại Đông-dương tại nơi nào thì có nhà nước quản hạt sẽ định cho.

Khoản thứ II. — Có một mình các tiệm cầm-đồ có phép cho vay mà lấy đồ thể chơn nội trong quản hạt mà thôi, nếu ai ở tại quản hạt không có quờn mà lên cho vay cầm-đồ bất kỳ là dân nước nào, đều phải bị phạt y theo khoản thứ 411 luật hình, kể từ ngày ban hành điều lệ này. Ngoài trừ Hãng bạc Đông-dương có Chỉ-dụ ngày 16 mai 1900 và ngày 3 avril 1901

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Luc-tính-tân-văn** giùm

cho phép cho vay lấy mùa màng, đồ Lim-khi, hoặc các thứ ngọc mà thế chun.

Khoản thứ III. — Nhà nước quản hạt có phép cho người ngoài đầu giá tiệm cầm đồ hoặc cho phép các hội tề làng langsa như Saigon Chợ-lớn và các tỉnh được phép xuất tiền công ra mà lập tiệm cầm đồ.

Sự đầu giá cho lập tiệm cầm đồ thì sẽ làm theo thể lệ thường như mọi khi, ngoại trừ những điều đã dự phòng trong khoản 18 chỉ dụ ngày 18 novembre 1982. Cho đầu mỗi kỳ là 6 năm hoặc muốn làm thêm nữa thì nhà nước với người chủ tiệm phải thuận nhau mới được.

Khoản thứ IV. — Ai muốn đầu giá lập tiệm cầm đồ phải có Nhà nước cho phép trước mới đặng. Bằng nhà nước không cho thì chẳng có phép hỏi vì có nào.

Khoản thứ LVIII. — Phải dân nguyên bản chỉ dụ này tại tiệm cầm đồ, bằng chẳng tuân để trễ, mỗi ngày phạt 5 đồng bạc.

NAM-KY SOÁI PHỦ
(Gouvernement local)

M. Vương-văn-Mai có bằng cấp được bổ đi làm giáo tập hạng tư.

M. Lê-hữu-Lê làm thầy giáo tổng Vĩnhlong.

MM. Nguyễn-v. Tâm, Lê-toan Hích và Trương-văn-Ngọt được bổ đi làm thơ-ký học tập tại dinh quan Hiệp-lý Nam-kỳ.

Ông huyện Lê-văn-Cừ Giồng-riêng (Rach-giá) đổi đi Bentre, thế cho ông phủ Bùi-duy-Quang đổi đi ngồi Sóc-sài.

Ông huyện Khrong-kim-Thọ đổi đi Rạchgiá thế cho ông huyện Cù.

Ông huyện Trần-hữu-Đổng ở Tân-an và thầy thông Ng. v. Tỉnh ở hạt Châu-đốc đổi đi Sadéc thế cho ông phủ Huệ và ông thông-phán Nhượng.

Ông thông-phán Trương-khắc-Nhượng đổi đi Thủ-dầu-một tưng quờn quan phó Hon-quan thế cho thầy thông Hương.

MM. Ng.-v.-Hương tại Hon quan và Ng.-v.-Tâm mới được bổ cả hai đổi

đi Baria thế cho ông huyện Thọ và thầy thông Đậu (cap).

M. Trần-v.-Thu đổi đi Tân-an thế cho ông huyện Đổng.

M. Phạm-văn-Nguyên đổi đi Châu-đốc thế cho thầy thông Tỉnh.

MM. Ng.-v.-Đậu (cap) Lê-toan-Hích và Trương-văn-Ngọt đổi về dinh quan Hiệp-lý Nam-kỳ.

Niết tỵ

MM. Lê-văn-Nguyên và Võ-văn-Thơm thăng chức thông phán hạng ba.

MM. Ng.-v.-Bình, Ng.-ngọc-Lộ, Ng.-v.-Minh, Lê-bá-Can, Võ-văn-Gia, lên chức thông ngôn thiết thọ hạng tư.

MM. Lê-văn-Phát, Trương-văn-Tur, Nguyễn-Kim-Thinh, Nguyễn-văn-Được, Đặng-văn Hoai lên chức thông ngôn thì sai hạng nhứt.

MM. Trần Phanne, Ng.-v.-Giai, Ng.-v.-Trúc, Lê-văn-Thích, Ngô v.-Ứng, Ng.-xuân-Quang, Vương-văn-Thông lên chức thông ngôn thì sai hạng nhì.

MM. Huỳnh-văn-Hơn, Dương-văn-Hai, Lê-văn-Song, Bùi-duy-minh, Lê-văn-Khả, Bùi-minh Đường lên chức thông ngôn thì sai hạng ba.

MM. Huỳnh-bá-Mậu lên chức ký lục thì sai hạng ba.

Thầy cai Tổng Trần-phát-Đạt Baria bị quở trách về việc trẻ nãi bồn phạt.

Thầy giáo Trần-văn-Lợi, Bình-thủy Cảnh thơ bị quở trách về việc trẻ nãi bồn phạt.

Thầy giáo Ng.-v.-Tâm xin thôi.

Thầy cai Tổng Dương-quách-Chánh xin nghỉ ba tháng.

THÀNH PHỐ SAIGON
(Ville de Saigon)

Lời nghị định thể lệ về xe kéo (tiếp theo)

Quan Đốc-lý thành phố Saigon

Thưởng thọ Ngũ-đẳng Bội-tinh

Tuân y chỉ dụ ngày 11 Juillet 1908, Chiếu theo lời bàn-nghị của Hội đồng thành phố ngày 10 Juin 1913,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều thứ 9. — Xe phải đóng thuế thông-hành, mỗi kỳ ba tháng là 4\$50.

Mỗi kỳ ba tháng phải khởi sự như vậy : đầu tháng giêng, tháng tư, tháng bảy và tháng mười Langsa. — Thuế phải đóng nguyên một kỳ ba, chẳng hạn trong kỳ đó, xe khởi sự chạy lúc nào, này là thời chạy lúc nào.

Điều thứ 10. — Kê kéo xe nào không mới, nếu bộ hành kêu thì phải đi, giá cả bao nhiêu thì định theo điều thứ 11 sau đây. Khi nào kê kéo nói rằng một nệm phải đem xe về hàng, thì cũng phải chờ bộ hành cho tới bến nào gần đó hay là chờ cho gặp xe kéo khác mà sang qua. Bộ hành trả cho nó 5 chiêm (0\$05).

Điều thứ 11. — Nếu không có giao kết với nhau (bộ hành với kê kéo), giá cả xe phải tính y theo bản sau đây :

Trong vòng châu-thành Saigon

Đi một bận (course) dùng đường gần hơn hết và chạy 10 phút đồng hồ hay là 2 00 thước là nhiều.

Giá..... 0\$10

Đi xa hơn, mỗi 5 phút đồng hồ hay là ít hơn 5 phút kể đó. Phải trả thêm..... 0.05

Đi có lại hai bận) ngừng một khắc đồng hồ. Tính giá cả trên đây, đi và về, nhưng phải sứt 5 chiêm nghĩa là trả cho..... 0\$15

Đi theo giờ :

Giờ thứ nhứt..... 0.25

Mỗi giờ kể đó..... 0.20

Ngoại vòng châu-thành Saigon

Nội trong vòng châu-thành, giá cả tính theo trên đây.

Còn đi ngoài vòng châu-thành, thì giá cả tính như vậy :

Từ ranh châu-thành vô :

Chợ-lớn xả-tây..... 0\$30

Chợ-lớn đi có lại, nghỉ

một giờ..... 0.60

Gia định (đi qua cầu-bông). 0.15

Gia-định, đi có lại nghỉ

nửa giờ..... 0.25

Chợ-quán..... 0.10

Chợ-quán đi có lại nghỉ

nửa giờ..... 0.20

Mỗi nửa giờ hay là ít hơn

nửa giờ đã định trên đây,

thì phải trả thêm..... 0.10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Kể kéo L
chỗ khác
lược trên
giả cả xong
1907 — đi

Điều thứ
được phép
định nơi d

Điều thứ
kéo đậu ng
cần kíp ch
tại bến sau

1°) Ngã
của vô nhà
Taberd ;

2°) Ngã r

3°) Đườn
đường, Bon

4°) Đườn
ngay trước

5°) Trướ

6°) Tại c

7°) Phia

đay mặt v

8°) Gần l

không đượ

9°) Chỗ r

10°) Đườn

Amiral Du

diễn và ha

nơi chỗ có

Điều thứ

thả khắp-e

Phải đi dep

luôn Khi th

xe không đ

Cấm khô

bộ hành đi

cả đám khi

Xe đậu
minh, thì p
đay xuôi th

Điều thứ
nửa phải 20
làm nghề k
mang bình
có vit tích
phải bắt nh
Chúng nó
Quần áo ph
lẽ luôn luôn

Kẻ kéo không ép buộc phải đi mấy chỗ khác hơn những chỗ đã biên lược trên đây. Nếu chịu đi, thì tính giá cả xong xuôi với bộ hành (lời nghị 1907—điều thứ 7).

Điều thứ 12. — Kẻ kéo xe không được phép đòi tội hơn giá cả đã định nơi điều trên đây

Điều thứ 13. — Cấm không cho kẻ kéo đậu ngoài đường, nếu không có căn kíp chỉ. Như mệt, thì phải đậu tại bến sau này:

1°) Ngã nhà thờ Nhà-nước. — Từ cửa vô nhà Giấy-thếp cho tới đường Taberd;

2°) Ngã rạp hát tây;

3°) Đường kinh-lấp, chỗ giáp với đường Bonnard;

4°) Đường kinh-lấp, cận lề cỏ, ngay trước dinh xã-tây;

5°) Trước tòa Tap-tung;

6°) Tại cột cờ Thủ-ngũ;

7°) Phía mé sông, trước cầu tàu, day mặt với đường Catinat;

8°) Gần lối bến xe lửa Mytho, mà không được đậu trước mặt nhà giấy;

9°) Chỗ một hình;

10°) Đường Vannier, Turc, d'Ormay, Amiral Dupré, d'Espagne, Lagrandière và hai bên hông rạp hát tây, nơi chỗ có trồng trụ sắt chỉ rõ;

Điều thứ 14. — Xe kéo được phép thả khắp châu-thành mà kiểm mồi. Phải đi dẹp qua phía tay hữu luôn luôn. Khi thả đi kiểm mồi, thì hai cái xe không được đi cặp với nhau.

Cấm không cho kẻ kéo xe mời hôi bộ hành đi và không đặng chạy a lại cả đám khi người bộ hành kêu xe.

Xe đậu mà chờ người bộ hành mình, thì phải sắp cận lề đường lại day xuôi theo một bề.

Điều thứ 15. — Những kẻ kéo xe ít nữa phải 20 tuổi và đủ sức lực mà làm nghề kéo. Chúng nó không được mang bịnh gì truyền nhiễm hay là có vết tích chỉ chân chướng, thấy phải bắt nhòm ghê.

Chúng nó phải ăn mặc cho tề đũ. Quần áo phải giữ cho sạch và lành lẽ luôn luôn.

Mỗi chủ xe phải sắm một bộ y-phục cho kẻ kéo xe của mình.

Điều thứ 16. — Cấm nhất không cho bộ hành chớ trên xe những đồ vật gì khác hơn là đồ vật cầm trên tay được, lại vật ấy không đặng làm lấm hoặc ố xe đi.

Cũng cấm nhất không được phép biểu xe kéo chớ đồ nhẹ hay là gói gì, nếu người bộ hành không đi theo xe đó

Không buộc xe kéo phải chớ bộ hành say sra.

Điều thứ 17. — Cấm không cho kẻ kéo xe choán lấy mấy chỗ dành để cho người đi bộ đứng đi thông thả.

Chúng nó phải kéo xe đi phía tay hữu luôn nhưt là khi có xe khác chạy tới; phải để trống cho xe này ít nửa cho được phần nửa bề ngang đường đi.

Cấm không cho kẻ kéo xe chạy đua với nhau

Khi quan, thì phải đi chậm rãi. Tới đường nào đông đảo, lúc qua cầu và nói tắt một lời, bắt cầu ngoài đường, gặp lối nào mà có sự chỉ ngăn trở, thì cũng phải kéo đi chậm rãi nữa.

Kẻ kéo xe không được phép bần ngang qua đám xác hay là hàng binh lính đang kéo đi.

Cấm không cho chúng nó choán cầu tàu, cận nhà giấy xe-lửa cùng là cận nhà hát và mấy sở hội-đường.

Điều thứ 18. — Khi nào bộ hành bỏ quên vật chi trên xe, nếu xe kéo không biết mặt, thì phải đem nạp cho bột gần đó. Bột sẽ cho biên lai làm bằng.

Điều thứ 19. — Khi lính tuần thành và Kiểm khản nhơn xa-viên của thành phố kêu biểu ngừng, thì kẻ kéo xe phải ngừng ngay liền.

Điều thứ 20. — Xe kéo thuộc về Cholon và Gia định không có giấy phép thông hành trong châu thành Saigon, nếu chớ bộ hành của Cholon và Gia định đến Saigon, xong rồi phải lập tức trở về địa phận mình. Còn như muốn đậu mà nghỉ mệt, thì phải đậu tại chỗ mà người bộ hành mình đã bước xuống.

Khi chúng nó còn ở châu-thành Saigon, thì cấm nhất không cho kiểm mồi, ngoại trừ khi nào có bộ hành muốn về Cholon hay là Gia-định, thuộc miền địa phận mình.

Xe kéo thuộc Cholon và Gia-định nếu không có phép thông-hành trong châu thành Saigon mà gặp kiểm mồi chạy nơi đó, thì phải bị bắt đem nạp cho bột gần đó.

Điều thứ 21. — Những chủ xe kéo phải tự lãnh tiền phạt, tiền bồi thường cùng là tiền tổn hao khác bởi kẻ kéo xe của mình mà gây ra, ngoại trừ khi nào sự trừng phạt chỉ rõ ràng kẻ kéo xe dịch thân phải chịu, y theo điều lệ trên này.

Điều thứ 22. — Bởi sự phòng tạm, kể từ ngày rao truyền lời nghị này, những xe kéo biên vào sở bộ Châu-thành Saigon, mà không tuân theo thể lệ trong điều thứ 5 (ngoại trừ sự buộc về cách về số hiệu xe mà đã có liệu định tạm đở), thì được phép thông hành trong một năm, kể từ khi rao lỵ nghị này. Quá hạn này thì những xe kéo ấy phải đem về mà sửa chế lại cho y theo qui điều đã định.

Điều thứ 23. — Về sự khinh phạm thể lệ lời nghị này, thì sẽ biên vào giấy phạt. Kẻ phạm phép sẽ giải cho tòa Tap-tung do theo luật pháp mà trừng trị.

Điều thứ 24. — Cụm điều lệ nói về việc xe kéo thì hủy bỏ hết.

Điều thứ 25. — Quan cai phòng đình Đốc-lý và quan Quản-lý tuần thành, tùy theo phận sự mình, lãnh thi hành lời nghị này.

VẠN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Ngày 31 juillet.

Balkans. — Thứ hai tuần rồi binh Bul-garie (Bun-ga-ri) nhờ có binh cứu viện đến nên trở lại Djeumla mà cự với binh Hylap, nhưng quả bất địch chúng, phải thua nữa.

Tàu chiến Hylap đặng được thành Lagesi Maroja và Makri dọc theo bờ đất Thrace.

Các binh Serbie (xét-bi) Hylap và Roumanie (Ru-ma-ni) chặn ráo các Cường xe lửa về Sofia (xê-phi-a). Chánh-phủ Bun-ga-r

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

sợ bá tánh và binh gia dối nên xin Ru-ma-ni cho phép vận lương theo đường Varna mà vào thành.

Hy-lạp và Xet-bi nài việc bởi thường trước mới chịu đình chiến. Sự khó cho cuộc nghị hòa tại Bur-ca-rét. Song trông cậy có Ru-ma-ni giúp sức chắc sao cũng sẽ đình chiến.

Cuộc nghị hòa tại Luân-đôn định cho xứ Albanie (An-ba-ni) cuối năm sẽ có Vua cai trị

Nay có liệt-cường phải quan hiệp với một quan xứ An-ba-ni mà bàn tính việc chánh trị cách nào hay hơn.

Trung-quốc nội loạn.—Viên-thế-Khải có sai thêm 4.000 binh mà tiếp với binh ở tại Thượng-hải. 4.000 binh ấy ghé bờ cách thành Vũ-xương 3 muôn 2 ngàn thước mà lên bờ kéo về Thượng-hải.

Trước đồn Vũ-xương có 6 chiếc tiểu chiến thuyền đậu đó, nay mai gì đây sẽ bắn vào đồn.

Huỳnh-hưng hôm trước đồn chết nay mới rõ hồ thành Nam-kinh chạy trốn.

Các đồn Giang-yên tại Nam-kinh đã bị Chánh-phủ lấy lại được rồi. Cách-mạng kéo chạy về Woutchéou và Poukao. Đại-tướng Loung Quang-tây đang chiêu binh mãi mã thêm tại Woutchéou. Binh bắc kéo gần đến hướng đông tỉnh thành Quảng-đông.

Sâm-xuân-Huyền khi còn ở Hồng-kông muốn đi các quan cự Trao Thanh trú tại đó mà theo cách mạng, song họ không chịu theo.

Có ba chiếc tàu trận nhỏ ở Quảng-đông chạy về đậu tại Hồng-kông. Giấy bạc Quảng-đông mỗi trăm sụt hết 70 \$.

Đạo binh Trung-quốc bị gạt mà chết ráo tại Kalgan.

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, ngày 3 Août.

Pháp-quốc.— Khi ông Etienne và ông Doumer đã diễn thuyết rồi thì Thượng-nghị-viên thôi luận việc diễn linh.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Ngày 1^{er} Août.

Balkans— Cuộc nghị hòa tại Bur-ca-rét có Thừa-tướng Ru-ma-ni tọa chủ định phải đình chiến 5 ngày.

Bun-ga-ri (bulgarie) nói rằng trong trận chót đây đánh binh Hylạp và Xet-bi, đứt ra làm hai đoạn, nổi nhau không được, nên binh Hylạp chạy bỏ lại lương thảo rất nhiều.

Tại thành An-tri-nốp (Andrinople) Đông-cung Tước-ki (Turquie) diễn thuyết rằng liệt-cường không phép dành lại thành này, vì khi trước của Tước-ki, nay Tước-ki khỏi phuc.

Quân-sư Tước-ki là Rechid Bey qua Kinh-đô Hylạp mà luận việc giao thiệp lại.

Đoàn chiến thuyền Nga đi gần tới Bosphore. Tại các hội-quản Tước-ki họ nói

Nga-la-tư có đương oai diệu vô cùng không đủ làm cho Tước-ki phải bỏ thành An-tri-nốp.

Trung-quốc nội loạn— Quan Nguyên-Nhung các đạo binh bộ và binh thủy của Chánh-phủ Dân-quốc nói rằng nay mai sẽ lấy được các đồn Vũ-xương, thì không xạ trái phá làm gì cho hư hao vô ích.

Tại Souchao binh Cách-mạng 2 muôn thua chạy về Poukao rồi đầu hàng Chánh-phủ; Huỳnh-hưng và Trần-chí-Mĩ chạy trốn.

Đô-đốc Thượng hải phe Chánh-phủ rao hề ai bắt được Huỳnh-hưng thì thưởng 10 vạn đồng bạc, bắt được Trần-chí-mĩ thì thưởng 5 vạn.

Họ đồn nói Huỳnh-hưng, Trần-chí-mĩ và Hồ-hơn-Dân cư trú ở Quảng-đông thấy tại miền sông Dương-từ-giang việc Cách-mạng chưa thành nay kéo nhau xuống đó mà tính với Tôn-Vân và Sâm-xuân-huyền đặng dục dân Lương-quảng khởi nghĩa

Khi Sâm-xuân-huyền đến Quảng-đông tỉnh thành thì có Đô-đốc quyền nay phản Chánh-phủ ra đón tiếp rước. Sâm-xuân-huyền liền đánh giấy cho các quan văn-võ Quảng tây khuyến dụ phải phản Viên-thế-Khải và nói rằng tại Quảng-đông có binh sẵn sàng sẽ kéo lên hướng Bắc mà giao phùng, nếu Quảng tây mà chịu theo Cách-mạng thì sẽ có đủ số 5 vạn binh dự sức mà cư dịch với binh Chánh phủ.

Em Tôn-vân tên là Tôn-mĩ quê quán tại Macao, ngụ Hồng-kông hôm kia đã sang qua tỉnh thành Quảng-đông rồi.

Đô-đốc Văn-nam, Tư-xuyến, Quói-châu tư diễn tin về Bắc kinh cho hay rằng binh đã sẵn sẵn chực phòng đó đặng trợ chiến với Chánh phủ.

Họ đồn nói có hàng bạc Đức-quốc và Huê-kỳ muốn cho Chánh-phủ vay bạc mà tiêu trừ Cách-mạng

Bạc vay với nam liệt cường gần ngày giao cho Trung hoa.

Hai chiếc tiểu chiến thuyền chệch qua Hồng-kông sửa máy hư nay chạy qua Quảng-đông rồi.

Bởi việc buôn bán ngưng lại nên nhiều nhà buôn tại tỉnh thành Quảng-đông và Hồng-kông đã đóng cửa bị khánh tận. (1^{er} août)

Thành Nam-kinh và lĩnh Chiết-giang có nhờ binh Chánh phủ gìn giữ nên yên tĩnh.

Binh trong các đồn Vũ-xương gói giấy ra xin hàng đầu. Tại thân dưới miền sông Dương-từ-giang oai thế Cách-mạng đã yếu rồi.

Viên-thế Khải cho phe Cách-mạng dâng tại Bắc-kinh hay nếu không từ bỏ các đầu lĩnh đang làm rối loạn tại Hường-nam, thì ngài sẽ trị tội và thị lệ phe đứng ngoài luật nước. Cuộc toàn-đề xe lửa kỳ trước giao cho Tôn-Vân làm, nay giao lại cho Bộ Kiêu-lộ lãnh lấy.

Ông đại-tướng Loung dắc 400 ngàn binh xuống tàu trận chạy đến trấn tại Shin-hing và đầu xe lửa Tam-thủy-Quang-đông, để tại Woutchéou 2000 binh thủ đồn, bắt được chiếc tàu Quảng-thái chở 1000 binh Cách-mạng. Có ba chiến tiểu, chiến-thuyền được lệnh đi đến Tam-thủy mà tung Đại-tướng Loung. Có nhiều đám ăn cướp hiệp giúp

ng này, ít nữa cũng được năm ba ngàn thảo khấu ở dọc theo từ Quảng-đông lên đến Woutchéou. Nếu cần dùng binh thêm thì có 20.000 binh Quảng-tây và binh Văn-nam, Quói-châu sẽ kéo xuống nữa.

Đội chợ binh bắc xuống đến thì Đại-tướng Loung cử vây thành Quảng-đông mà thối; họ nói binh Cách-mạng tại trong thành có nhiều đũa muốn ra đầu hàng.

Loung có dán yết-thị cho thiên hạ hiểu sẽ vùng lĩnh Chánh-phủ mà bắt Đô-đốc Trần-huỳnh-Minh và các quan văn võ theo và mà đồng lõa với Cách-mạng, nếu các quan ấy hồi cải thì cũng còn y chức cũ.

Đô-đốc phản Chánh-phủ hôm qua trấn binh 2 vạn, họ đồn nói có hàng bạc Nhật-bôn giúp tiền đặng phát lương cho 2 vạn binh ấy. Trong đám binh này có nhiều quan Nhật làm tướng trợ chiến.

Dân Quảng-đông rừng rùng qua Hồng-kông mà tị-nạn.

Tôn-Vân quá giang tàu Đức quốc xuống Hồng-kông, dọc đường có ghé lại Phước-châu mà dụ các quan đặng theo phe Cách-mạng. (2 août)

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 5 août.

Balkans.— Cuộc nghị-hòa tại Bur-ca-rét đình đình chiến thêm 3 ngày.

Trung-quốc.— Tại tỉnh thành Quảng-đông binh Cách-mạng hỗn chiến với binh Chánh-phủ.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Anh-quốc.— Vì Anh-quốc với Huê-kỳ không thuận nhau trong việc định thầu thuê qua lại kinh Panama, nên Anh-quốc đình không dự đến cuộc đấu-xảo Kim-son vì cuộc ấy là lẽ khai kinh Panama.

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 6 août.

Pháp-quốc.— Chánh-phủ có phái quan võ qua Nga-quốc dự cuộc tập trận, Hoàng-đế Nga tiếp rước trọng thể trước mặt quan sứ-thần Pháp-quốc là ông Delcassé.

Trung-quốc.— Binh Chánh-phủ tại Quảng-đông và Thượng hải đều thắng cả.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Banlkans.— **Bun-ga-ri** và **Ru-ma-ni** phản cương-giới lại từ Turkutai đến Bultchik. Bun-ga-ri hứa chẳng đập lủy gần ranh hai nước (4 août). Khâm-sai **Bun-ga-ri** trình tờ ước hòa mà không chịu bồi thường quân-

phi và cũng không nói giao cù lao nào trong biển Egée, xin định cương-giới

từ Djunbale c nói rằng các c bắt cấp, còn

Ru-ma-ni xi nữa đặng tin

Chánh-phủ cũ quan cho

ba-ni (Albanie) dùng nhiều qu

Liệt-cường la quan võ sai qu

Trung-quốc bắt tại Thiên-đ

trái phá theo l sư-thần Nhựt.

Họ đồn nói n châu qua Hồng

cấm không ch

Họ đồn nói l với binh cách-

theo đường se lên Phát-son, n

Quảng-tây có ở vài đội binh cả

Đô-đốc cách- Đại tướng Lai-

đôn binh Quân-vung lĩnh nói r

nhiên không ca mạng có sai 3.

2 tháng lương, thành Quảng-đ

ông Đô-đốc c day bắn hết 70

Quân theo ph

trung tin là 2.000 Các quan can

Minh xin đưng Tỉnh thành đất

kông và Macao. Đại tướng 10

hải các tàu khò đều có thông tin

luôn, là nhờ c mới mua tại H

Có nhiều quân lòng giao-phuon

phủ rao hề ai mạng là Trần-h

thường 6 muôn C có 2 chiếc tàu

1 chiếc Đức-quố

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

MỖI H

từ Djunbale cho đến vịnh Orfane. Áo-quốc nói rằng các tờ ước-hòa, của Burn-ga-ri thì bất cập, còn Hy Lạp và Xet-bi thì thối quá.

Ru-ma-ni xin đình chiến thêm ba ngày nữa để nghĩ cho xong.

Chánh-phủ Thoại-diễn-quốc đang lo trừ cử quan cho qua coi sở san-dâm nước An-ba-ni (Albanie), vì trong xứ Ba-tur (Perse) đã dùng nhiều quan võ Thoại-diễn từ thuở nay. Liệt-cường lại xin Hoalong-quốc trừ cử quan võ sai qua nước An-ba-ni.

Trung-quốc. — Sở tuần-thành chệch có bắt tại Thiên-tân được 2 người Nhứt lộn trái phá theo lưng, bắt rồi đem giao cho sứ-thần Nhứt.

Các nhà thương-mãi tại Thượng-hải (tây-châu) hàng Nhứt đang phát Nhứt vì việc trừ chiến với Cách-mạng Hướng-nam.

Họ đồn nói mai đây Tôn-Văn ở tại Phước-châu qua Hồng-kông thì quan Hồng-mao cấm không cho lên bờ (4 aout).

Họ đồn nói binh chánh-phủ đã giáp trận với binh cách-mạng tại huyện Nam-hải dọc theo đường xe lửa Quảng-đông tỉnh thành lên Phất-son, nghĩa là tiền đạo của Binh Quảng-tây có ông Loung làm soái đánh với vài đội binh cách-mạng.

Đô-đốc cách-mạng Trần-huỳnh-Minh sai Đại tướng Lai-tang tung đem binh nghìn đơn binh Quảng-tây mà ông Tung không ưng lính nói rằng binh của ông cứ điem nhiên không cang dự đến. Hôm qua cách-mạng có sai 3.000 binh lên Tam-thủy, khi xuất binh thì mỗi tên quân đã lãnh trước 2 tháng lương, đi được vài dặm rồi trở về thành Quảng-đông không chịu đi nữa nên ông Đô-đốc cách-mạng Trần-huỳnh-Minh dạy bắn hết 70 đũa.

Quân theo phe Đô-đốc cách-mạng mà rất trung-tín là 2.000 binh Woutchéou.

Các quan cang gia đình Đô-đốc Trần-huỳnh-Minh xin đình chiến què nữa, nói rồi bỏ Tỉnh thành đất vợ con qua trú tại Hồng-kông và Macao.

Đại tướng Loung kiên bẻ Woutchéou và bãi các tàu khởi đặng chở binh, mỗi ngày đều có thông tin với chánh-phủ Bắc-kinh luôn, là nhờ có dùm điện báo không giấy mới mua tại Hồng-kông kỳ rồi.

Có nhiều quân hoang theo ông Loung sẵn lòng giao phương với cách-mạng. Chánh-phủ rao hễ ai lấy được đầu Đô-đốc cách-mạng là Trần-huỳnh-Minh thì sẽ được thưởng 6 muôn đồng.

Có 2 chiếc tàu Langsa, 2 chiếc Hồng-mao, 1 chiếc Đức-quốc và một chiếc Nhứt-hợp đậu trước sa-diện (Quảng-đông).

Binh Ấn-độ trú tại Hồng-kông, hễ có lính thì sẽ sang qua Tỉnh thành Quảng-đông. (4 aout).

Các sứ-thần Ngoại-băng tại Bắc-kinh nghĩ định đuổi mấy tay đồ sứ quốc dân loan, ra khỏi địa phận sứ-quan, có ra lính cho các

công-sứ khắp nơi cũng y như thế mà thì hành.

Tàu chiến thuyền chánh-phủ hôm nay xa đại bát vào đồn Vũ-xương, nay thối bản, họ nói có một chiếc bị đạn nặng lắm. Sẽ sai binh hộ vầy đồn Vũ-xương.

Binh cách-mạng tại Tỉnh thành Quảng-đông giết quan võ và cư lại với Đô-đốc cách-mạng Trần-huỳnh-Minh. Ông này chạy trốn khỏi. Họ nói ông nhảy xuống tàu ngoại-quốc mà đi đầu chưa rõ.

Sâm-xuân-Huyền cũng bỏ Tỉnh thành mà đi, họ nói ông qua trốn tại Macao. Họ đồn rằng Tôn-văn ở tại Phước-châu không xuống Hồng-kông.

Nay ông đại-tướng So-sam-tcho quyền trị ở Tỉnh thành đời ông Loung đến lãnh cai trị.

200 lính Ấn-độ đã qua Tỉnh thành Quảng-đông mà canh giữ Sa-diện là chỗ các sứ-quan trú cư. Chiếc tàu « Atlas » Hồng-mao hôm sẵn sẽ chạy qua Quảng-đông. (5 aout)

DIỄN TÍNH HAVAS

Paris, le 7 aout.

Balkans. — Có tin giầy-thép ở Bur-ca-rét đánh lại nói cuộc Nghị-hòa đã xong rồi.

Ấn-độ. — Họ nói tại Calcutta và Cowmpore dân Cháva và phiên hà Chanh-phủ Quân-hạt sao có đi phá cửa chùa Cowmpore (Cumbo) đặng làm việc ích lợi chung.

DIỄN TÍNH HỒNG-KÔNG

Anh-quốc. — Thủy-sư-đô-đốc-sở tỉnh mua nhiều cái máy bay trên trời và chạy trên mặt nước được.

Cựu Giám-quốc Castro (xứ Vénézuêla) ở hướng nam Mỹ-quốc, hạ chiến thơ với đương kiêm Giám-quốc Gomez (5 aout).

Trung-quốc. — Đô-đốc của Chánh-phủ trị cử quyền cai trị Quảng-đông phải chạy trốn vì quân lính hành hung. Có Đại-tướng Tchong-ngao-Kim thể quờn. Thiên hạ ngóng trông Đại-tướng Loung đến mà đặt an trong Tỉnh thành. Chánh-phủ dân yết-thị bỏ cái lời Quảng-đông xưng tự-đô hôm trước, nên bá-tành mừng lắm.

Các nhà buôn Hồng-kông cũng mừng quá vì vài bữa việc buôn sẽ trở lại y như cũ.

Đô-đốc Cách-mạng Trần-huỳnh-Minh trên theo tàu về Âu-châu. Sâm-xuân-Huyền qua Macao trốn tại nhà Tôn-mi là em Tôn-văn, rồi qua giang-tàu, qua Hồng-kông, mà quan Hồng-mao không cho lên bờ. Đô-đốc Trần-văn có lẽ đã bỏ Phước-châu chạy trốn rồi. Ông đại-tướng So-sam-tcho chạy trốn rồi. Vài bữa sẽ sang qua Nhứt-hợp. Ông đại-tướng So-sam-tcho chạy trốn rồi. Ông đại-tướng So-sam-tcho chạy trốn rồi. Ông đại-tướng So-sam-tcho chạy trốn rồi.

DIỄN-TÍNH HAVAS

Balkans. — Hôm qua tại Bur-ca-rét, đình hòa miêng, mai sẽ ký tên.

DIỄN TÍNH HỒNG-KÔNG

Trung-quốc. — Cách-mạng ở miêng hạ-lưu sông Dương-tử-giang cũng cứ kiên bề mấy cái đồn tại Vũ-xương. Tàu chánh-phủ ở Thượng-hải chạy lên hướng bắc đặng chở binh thêm đem xuống hướng nam. Các sứ-thần ngoại quốc xin nói địa phận trú cư ra rộng thêm cho để việc tuần phòng.

Đô-đốc binh chánh-phủ tại Thượng-hải bắt đặng 56 thùng súng, thuốc đạn và hung y bởi ngoại bang cho cách-mạng.

Các tỉnh còn theo phe chánh-phủ có gửi nhiều triệu bạc cho chánh-phủ đặng mà giúp sức. Hôm qua đô-đốc cách-mạng là Trần-huỳnh-Minh quá giang tàu Langsa «Vigilante» rời sang qua tàu Đức-quốc đặng mà chạy qua Âu-châu tị nạn. Cựu Tổng-đốc Sâm-xuân-Huyền quá giang tàu Nhứt-hồn «Chiyô maru» mà có lính chánh-phủ Nhứt-hồn cấm không cho chở về nước Nhứt. Có lẽ ông sẽ chạy tuốc qua cu-lao Honolulu, hoặc chạy qua Huê-kỳ.

Đại tướng quân Loung nay còn ở tại Woutchéou. Trong tỉnh thành Quảng-đông thiên hạ còn đang chọn rộn lắm, binh lính đánh lộn nhau, đâm chém nhau. Có nhiều đảng an cướp vào trong làng gần vàm. Hồ-khẩu đực phá nhon dân.

Tại Hạ-môn (Phước-kiến) có 4 người chệch gốc ở Đài-loan bị người ta ăn hiệp. Sứ-thần Nhứt-hồn binh vực, bèn sai hai chiếc tàu trận nhỏ đến đậu tại Hạ-môn (7-8-13)

HUỚNG TRUYỀN

(Echos)

Cây ruộng bằng trái nõ

Sự dùng trái nõ, mà khai mỏ đất cát, hoặc cây ruộng hậu như: coi thể đắc dụng. Tại Huê-kỳ người ta đã có thử được rồi.

Khai phá đất hoang, nhờ gốc cây, xằng đất cứng, cả thảy như: trái nõ, làm được mau mắng. Đơn về việc cây bừa thì dùng thuốc trái nõ rất dai theo mấy chỗ mình trồng cây đó, với dùng người bừa bõng và bẻ khóa mà đốt thì tự nhiên công chuyện làm rất mau, rất lợi.

Cây giã, cây được

Tại bên nước Langsa, người ta ít hay biết cây giã, cây được của Nam-kỳ. Dùng nó làm nhiều chuyện được, vì nó chẳng hề khô nứt thối mục. Có hãng xe lửa Paris-Lyon dùng cây giã tại xứ Guinée, đem ngâm vào hồ nước, từ năm 1909 mà thì nghiệm, có bao phủ

Mỗi nhà báo giầy-thép đều có nhân mua như nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

đu vật thúi chung quanh, mà tới ngày nay cũng còn tốt như thường, vì trong cây già, cây được có hai món rất quý, một là thịt cây rất nhuyễn, mà nặng hơn cây thông, bơn cây xồi, hai là mù nó chẳng hề cho nước vào trong thịt cây được.

Tại sở Thiệt-nghiệm trường Bá-nghê Paris có lấy 3 thứ cây mà ngâm nước 1 ngày, rồi đem ra phân-giải(analyser) thì thấy cây già mỗi 1 phần chuông uống 1 trăm lê 6 grammes nước, cây xồi uống tới 516 grammes.

Và lại mù cây già không con chi dăm rở tới, thì quả nhiên thịt nó lâu ngày cũng còn nguyên hiện, sáu bộ chỉ ăn không nổi. Chêc Chợtơn mua vỏ già mà thuộc da làm giày

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ
(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

AOCT	8	9	10	11	12	13	14
Hàng bạc Đông-fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương	2.51	2.51	2.51	2.51	2.52	2.51	2.51
Hàng Hồng-kong							
Shanghai	2.50	2.50	2.50	2.50	2.51	2.51	2.51
Hàng Chartered							
Bank	2.50	2.50	2.50	2.50	2.51	2.51	2.51
Kho Nhà-nước	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá lúa	2.15	2.15	2.15	2.10	2.10	2.10	2.10
Giá gạo	mỗi tạ 60 kilos						
	3.40						

SAIGON. — M. Dương-v. Mên Hội-dồng

QUẢN-HẠT ĐƯỢC THƯỜNG NGŨ-BẢNG BỘ-TÍNH.
Thứ bảy mồng 2 Aoit 1913.

Thợ Ba-son gặp hung hoang. — Hôm chiều thứ bảy này, lúc chạng vạng, có người làm công trong sở Ba-son, tên là Quá, đi làm việc về ngang sở Thủ. Bữa đó sở Ba-son phát tiền lương.

Lũ du-côn biết tên Quá có lộn bạc trong túi, mới hề nhau áp lại hỏi rằng « Nếu chú không nạp tiền mãi lộ, á không khỏi hôn phi thiên ngoại. Tính cho mau ! »

Tên Quá nghĩ mình tương tá vạm vỡ, không lẽ chịu đầu bọn hung đồ, mới ra tay áu đã với nó miệng thì kêu mà-tả-in-ôi.

Hai thầy đội tay son-dá nghe tiếng kêu mà-tả-bèn chạy tới cứu cấp. Chờng tới nơi, thì thấy một đũa hung đồ bươi dao chém tên Quá, còn mấy thằng kia chạy trốn.

Có một thầy đội nhảy lại bắt tên cầm dao, bị tên này day lại chém thầy một vết nhẹ nơi tay, thầy mắc bị bệnh rước th. o tên ấy không

kip. Còn thầy đội kia lo bắt mấy tên chạy trốn song không theo nổi. Bọn ấy khư má, chẳng biết trốn ngả nào.

Qua ít bữa sau Tòa tri ra được tên cầm dao chém thợ Quá và thầy đội tay. Tên nó là Tư Vạng. Nó cung khai rằng nó cố oan tên Quá vì nên mới đi an cấp con dao nó dùng mà chém đồ của con gái nó đương bữa cũ một bên lẽ đường Luro.

Nó cũng khai nó chém thầy đội một dao, song may cho thầy đỡ hông xe máy mà đỡ mới khỏi bị yit nặng.

Tòa cũng bắt đặng một đũa tung đàng, tên là Nguyễn-văn-Sao kêu là Nhân 25 tuổi, làm công tại sở Thủ, nhà ở tại làng Phú-mỹ, không giấy thuế thân. Tên này có phụ lực với tên Vạng hồi chém tên Quá và thầy đội. Còn hai đũa khác cũng thông công với Vạng, một đũa tên Minh, đũa kia tên Thém trốn biệt. Lĩnh tuần đang tập nã cả bọn này.

Vụ sát nhơn tại đường hẻm Bangkok. — Cũng nội buổi chiều thứ 7 lối 6 giờ, bọn du-côn cứu oan bọn bán thiệp gửi thư (cartes postales) mới hiệp nhau tại đường hẻm Bangkok mà tranh đấu.

Trong bọn du-côn có một đũa tên Phú tiền phường xách dao chém tên Chà một vết nặng trên đầu. Người ta vội vả đem tên Chà này tới nhà ông Lương-y Montel cho ông rịt bó, rồi mới khiêng về nhà thương Chợ-quán.

Qua chiều mồng 3 hôm tên Chà về chín suôi.

Lĩnh tuần bắt được tên Phú, và nạp cho ông có bóit quân thứ ba.

Côn đồ giết tiền lương của người làm công.

— Hôm sớm mai ngày thứ 7, Tòa sửa-phạt xử vụ tên Cháng và tên Hai vì tội đánh người làm công kia, đặng giết tiền lương người ấy mới lãnh trong sở. Chúng nó rình người làm công ấy xuống xe lửa và áp lại mà khảo liền.

Tòa làm án tên hang 2 năm tù, và 5 năm lưu xứ, còn tên Hai cũng bị 18 tháng tù và 2 năm lưu xứ.

Chùa nhựt và thứ hai mồng 3, 4 aoit.

Đau cần chết vội. — Có một người đờn bà annam là tinh nhơn của một người tây, tinh không mà chết tươi, thiên hạ lối xóm đồn rằng á ấy mắc thuốc độc. Song quan thầy khám nghiệm tử lam chứng trước An-đường rằng á ấy bị bệnh tế phong hành hung mà vong mạng.

Văn-minh móc túi. — Khi xe lửa Mỹ-tho về tới Saigon lối 4 giờ 46 phút, có 2 tên

chêc móc túi càn khôn của một Lão thầy Chùa cũng ngồi một ghế với nhau.

Tên thầy chùa đang ngồi suy cồ nghiệm kim nên không hay chúng mò túi rút giấy 5 đồng. Nhờ có người bộ hành liếc mắt thấy chệp đương rút giấy bạc, bèn tri hô lên cho người ta hay. Thằng chệp ấy chịu tội và trả giấy 5 đồng lại liền. *Văn-minh chệp!*

Tửu nhập ngôn xuất. — Tên Nguyễn-văn-Van 25 tuổi uống rượu say, lên xe lửa nhỏ đường mé sông an nói lờ mãng và làm nhiều điều vi phệp với người tây xét giấy.

Người tây ấy liền dẫn nạp nó cho Tòa tri tội chiếu theo khoản luật số 252 đề ngày 1^o février 1904 cấm người bộ hành không nên làm hung làm dữ với người tuân kiểm xe lửa trong khi làm việc bổn phận mình.

Đánh người đồ máu. — Lối 5 giờ rưỡi chiều tên đi giấy tại hãng Nam-van đi làm việc về ngang nhà thờ Nhà-nước (ở một thẳng phi tử lại hỏi có phải là va viết thư gởi cho người đờn bà annam tên Thị-sáu chạp? Nó và hỏi và đánh lờ đầu tên đi giấy rồi dồng mắt. Tên đi giấy liền đi thưa ông cồ-nhứt. Ông cồ cho lính mã tả đi kiểm thẳng du-côn ấy mà trị tội.

Vạn-bang Lương-y công-dồng.

— Qua tháng novembre tới đây có gần 400 quan thầy thuốc van quốc đện Saigon công-dồng mà luận về các bệnh sanh ra trong xứ nóng nực (nhiệt-dãi).

Ngày thứ ba, 5 aoit.

Cổ hoán. — Lối 8 giờ rưỡi tối, người ta khiêng tên Huỳnh-văn-Lôi làm nghề trồng kiến ngụ tại Chợ-quán đến sở tuần thành quận thứ 2 thưa với ông cồ rằng hồi va đi tới gare Cầu-kho, có tên du côn lạ mặt cầm dao lại loạn đả và trên đầu nhiều vết nặng lắm. Ông cồ đay lấy thuốc rịt bó đặng cầm máu rồi đem về nhà thương Chợ-lớn lập tức.

Đạo-tặc. — Trong đêm mồng 5, lối 2 giờ khuya, án trộm rọc vách nhà tên Trần-ngọc-Nhiều đi giấy tại sở Trường tiền, ngụ đường mé sông, và cạy tủ lấy một mớ quần áo đàng giá 12 đồng bạc, với 3 đồng 2 cật, và một cái giấy thuế thân số hiệu 10-191.

Đêm ấy thì Xuyên ở gần tên Nhiều cũng mất quần áo giá đàng 14 đồng bạc và 10 đồng bạc mặt. Thị Xuyên điềm nhiên, không đi có bóit lam chi cho thất công.

Ngày thứ tư, 6 aoit.

Sở thú mất kiến vật nữa. — Quan quản lý Sở Thủ khai rằng hôm đêm thứ tư bọn

đạo tặc khuan nh mới ương, không giỏi quá vậy? Ph. tên gác vườn á c này chớ chẳng k

Lầm rôi.

lĩnh tây vô nhà n Luro sở Tạo-tác, minh giớen. Người có chú đi tới là Langsa! Ba người tại thấy cại lờ đ đê số to nên trườ rôi bỏ ra đi chớ k kéo nài cái nĩa?

Đứt trốn.

xây ra hồi 5 giờ e Tên chệp Đươn da Quốc-sanh-Ng Chợtơn, vì bắt bìn lúc nổi xung thiê Mao hớ một đươn 12 phần bẽ ngang Mao vào nhà thur điều trị.

TRUNG KỲ

Phi đặng cu

thứ 2 mồng 4 aoit muốn người đên annam, quan triêu xem đủ mặt. Bà c Ngô-môn mà coi lam sự lạ vô cùng

BẮC-KỲ

Nước đưng

thành Hanoi, nướ nhiều nhà sạp ng Mực nước sông Lô heo Bắc-car hóa, Phú-tho, Vi thành sông.

CHỢ LỚN

Hỉ tin.

Bờn vô annam nay mớ tại Nam-kỳ là ông từng binh bộ có b chừe hầu cận qua em Ngai là ông q công rất can đảm, không mà giúp bĩ chính chiến tại M này đồn đội bôn chương Langsa c

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

Mỗi nh

đạo tặc khuôn nhiều chậu bóng và bưng cây mới trong, không biết quân đạo tặc nào mà giỏi quá vậy? Phải chi trong sở cất thêm vài tên gác vườn ắt cũng có ngay gặp nổ gian giảo này chứ chẳng không.

Lâm rỗi. — Cũng tối bữa ấy, có 3 người lính tây vô nhà người kỹ-lục annam ở đường Luro số Tạo-tác, biểu thầy ấy đem con gái cho mình giong. Người ấy trả lời rằng nhà tôi không có chửa đi tôi là người làm tôi Nhà nước Langsa! Ba người lính bèn cáo lỗi, và nói vì tại thấy cái lồng đèn lớn treo ngoài cửa ngõ có đề số to nên tưởng là nhà điếm mà lâm. Nói rồi bỏ ra đi chứ không kéo nài chi hết.... (còn kéo nài cái nữa?)

Đứt trôn. — Có một vụ chém đứt trôn, xảy ra hồi 5 giờ chiều như vậy:

Tên chệch Dương-khà làm công tại nhà thuộc da Quốc-sanh-Nguyên ở đường mé sông vô Chợtơn, vì bất bình với tên chệch Huỳnh-Mao, lúc nổi xung thiên lấy dao nạo da rọc trôn cho Mao hở một đường che hẻ 17 phân tây bề dài, 12 phân bề ngang, Người ta vội vả điệu chệch Mao vào nhà thương Chợtơn cho quan thầy điều trị.

TRUNG KỲ

Phi đảng cuộc. — M. Marc Pourpe hôm thứ 2 mồng 4 aout bay tại Huế, có hơn hai muôn người đến xem cuộc bay. Hoàng-đế annam, quan triều tây nam cùng thứ dân tựu xem đủ mặt. Bà quốc-mẫu và bộ hạ ra tại cửa Ngọ-môn mà coi tàu bay liệng trên không lấy làm sự lạ vô cùng.

BẮC-KỲ

Nước đưng. — Trong các tỉnh ngoài thành Hân-đội, nước cứ đưng lên hoài, làm cho nhiều nhà sập ngã, đường sá lờ lờ.

Mực nước sông Nhi-hà cao 10 thước 7 tấc 8. Lở heo Bắc-cạn sập rồi, đường lộ Hưng-hóa, Phú-thộ, Việt-tri và đường Phủ-đoan thành sông.

CHỢ LỚN

Hỉ tin. — Bồn quân chào mừng hai quan võ annam nay mới hồi hương nghỉ ba tháng tại Nam-kỳ là ông quan nam Đổ-hữu-Chấn từng binh bộ có bằng cấp Trường-võ và được chừa hưu cận quan Paris Chấn thủ-quan và em Ngài là ông quan hai Đổ-hữu-Vị, là phi công rất can đảm, đã 4 năm đưng tại bay trên không mà giúp binh nước Langsa trong cuộc chinh chiến tại Maroc. Danh tiếng quan hai này đồn dội bốn phương làm cho các báo-chương Langsa cũng ngoại-quốc rập một ý

bia danh tặng tài người chẳng biết mấy lần.

Hai quan võ tài ba lợi lạc này là của bầu nhà nước Nam-kỳ và Đại-pháp, tôn nghiêm của hai quan đây là quan Tổng-đốc Đổ-hữu-Phượng Chợtơn mấy em ngài cũng được chức cao trong đám quan văn, như ông Đổ-hữu-Trí làm quan tòa Đổ-hữu-Thỉnh Thừa-biện nhất hạng tại kho bạc nhà nước Nam-kỳ.

Bồn-quán chức cho nhự vị quan lớn nghĩ khỏe được thêm sức lực mà làm cho rang danh con nhà Nam-việt hơn nữa.

Ngày thứ 5, 5 aout.

Tòa sửa phạt. — Hôm trước chủ hãng xe kéo đến tòa khai rằng có một người Annam đến đưng 16 cái xe kéo rồi đem đi mất có hơn 48 ngày, lại cũng không trả 8 đồng rưỡi bạc chủ hãng cho và mượn mà lấy giấy thuế thân cho bọn kéo xe.

Có người tìm được xe kéo ấy song hư hao nhiều không được toàn vẹn như hồi mới giao cho người Annam ấy.

Ngày hôm nay Tòa xử vụ này thì tha tên Annam ấy vì chứng cứ không đủ mà làm án, và nghi cho mấy chú cấp-răn có liên can vào đó.

Cũng là chuyện du côn. — Tên L... làm việc tại phòng quan Trang-sur, đi xe kéo ngang vườn thú thình lình có một thằng đáng tử trong bụi nhảy ra nắm xe ngừng lại hỏi tiền. M. L... liền nhảy xuống xe đánh tên du côn ấy củ bọ củ bắt. Thằng ấy thấy mình gặp tay anh hùng bèn chạy trốn mà M. L... rượt theo không kịp.

Linh tập giết bạc. — Tên Nguyễn văn-Quới, dân làng Tân-sơn-nhi hạt Gia-định khai rằng hồi 3 giờ rưỡi xế và đi chơi với tên linh tập Annam đường Thuận-khieu, tên linh ấy thừa dịp giết 10 đồng bạc của và rồi trốn, và biết mặt mà không biết tên, nhờ nắm được cái nón của linh ấy có dính số hiệu Mle 1 A-1438. Nó liền đi thưa với quan cai linh tập.

Đổi thương ra ghét. — (Có một người đờn bà annam đến sở tuần quận thứ 3 thưa rằng nó bị tên tinh nhờn nó đánh hiệp nó.

Số là hai đứa cái lấy nhau chuyện chi chi đó, thằng tinh nhờn, nổi nóng đánh nó, nó này là làng, thằng tinh nhờn cả giận lấy kéo xỏn tọc con nó.

Vụ này đã giải lên Tòa rồi,

Mất con nít. — Tên Phạm-thị-Hai, 10 tuổi ở Hạnh-thông-xã đi biệt từ mấy bữa rày cha mẹ nó kiếm không ra.

LONGXUYÊN

Cũng còn tàu chệch đưng ghe đồ, làm chết một đứa nhõ. — Khi chiếc thuyền buồm chở 4 người đi ngang làng Bình-thủy, gặp một chiếc tàu chaloupe chệch chạy tới đưng chiếc ghe liền chìm. Tàu ngừng lại bỏ tam bản nhõ xuống sông đi vớt được một người chồng, người vợ và 3 đứa con, còn đứa thứ tư mới nên 2 tuổi trôi mất, qua ngày sau mới tìm đưng xác. Trong ghe có chở nhiều hàng hóa và 120 đồng bạc cũng xuống sông.

Chủ ghe có làm tờ kiện chiếc chaloupe chệch.

MỸ THO

Việc rúi. — Có một người đánh xe bò qua cầu bị xe lặc mà té xuống sông và chết chìm, cũng tại con bò nó vấp chơn té qui xuống đất, xe nghiên hất tên ấy xuống sông.

BẮC-KỲ

Nước đưng. Nước sông Nhi-hà đưng lên 10 thước 4 tấc.

Mấy tỉnh xung quanh Châu-thành nước chảy thành sông.

Quan Tham-biện Pasquier có đi Phú-yên mà coi nước sông ngập tràn phủ Đa-phúc, bờ đê lở 60 thước.

Quan Thống-sứ Destenay cũng đi thăm tỉnh Hải-dương bị nước ngập. Tỉnh Tuyên-quang cũng bị ngập hoài có một tên lính đầu đồ và nhiều người annam bị chết trôi.

Nữ học đường. — Qua đến ngày 30 aout này sẽ khởi sự lập Nữ-học-đường tại Saigon. Sở tồn đưng trong cuộc lập trường ấy định là 1 vạn 4 ngàn đồng bạc.

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

Du 15 AU 31 JUILLET

Biên-hòa. — Cấy lúa sớm gần đưng tay. Đàng độn đất cấy lúa mùa. Đâu đó coi lúa có mầm tốt, nhứt là trong các ruộng sần có nhờ nước sông rạch vô ra.

Lúa : 2 \$ 20 tới 4 \$ 00 — Gạo : 3 \$ 80 tới 8 \$ 00.

Bà-rja. — Lúa sớm tốt mầm. Mới vừa đưng tay cấy lúa mùa.

Lúa : 4 \$ 00 — Gạo : 7 \$ 50.

Cần-tho. Trong các ruộng sần có đưng nước độn đất cấy. Các ruộng gò đất còn khô, đợi mưa nhiều mới độn đất cấy. Có chuột phá lúa, thiên hạ lo.

Lúa : 2 \$ 05 — Gạo lức 2 \$ 90.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

an giùm

Chợ lớn. Có nhờ mưa nhiều nên các ruộng đều có nước. Mấy chỗ bị hạn hư hôm trước nay vược lại được, nhơn dân mừng đang lo cấy.

Trong miền Rạch-kiến làng Phước yên-đông, Mỹ lệ, Tân-trạch trâu có bệnh chết gần 30 con. Có quan Lương y thú vật đi xuống đó mà trừ bệnh, song sợ bệnh lây qua Cẩn-giộc, quan có cho canh giờ, các làng nào trâu có bệnh không được đem qua làng khác.

Lúa: 2 \$ 50 — Gạo 4 \$ 00.

Giadịnh. — Nhờ có mưa mà đầu cũng tốt cả, mà trong tổng Bình trị-hạ mà bị gió thổi hơi vàng

Lúa: 0 \$ 90 một giạ — Gạo lức 1 \$ 90 một giạ.

Gò công. — Có mưa mà không thường. Đầu đó đang lo cấy lúa sớm, ngoại trừ Cù lao Lợi-quảng và ruộng dọc theo sông rạch. Lúa cấy bị gió nam có hư ít đỉnh. Trong tổng Hòa-đông-hạ và Hòa-đông thượng khô, mà lúa mùa chết 10 phần hết ba.

Lúa: 2 \$ 36 — Gạo 3 \$ 90

Long xuyên. — Đầu đó mà tốt. Chỗ nào bị hạn bị chuột thì đã sửa lại rồi. An-phủ, Định-phủ, Định-mỹ đang cấy lúa sớm. Định-phước, Định-hạ đang dọn đất cấy lúa mùa.

Mấy món khác tốt — đậu một mẫu được 60 giạ.

Lúa: 2 \$ 00 — Gạo: 3 \$ 90.

Mỹ tho. — Nhờ nước mưa lòng này đầu đó đang lo dọn đất phần chẵn. Lúa cấy rồi và mạ lúa lổ đều tốt. Năm này coi thuận mùa hơn các năm. Trong tổng Hòa-hảo, Hòa-quới, Hòa-thỉnh, Hưng-nhon, Hưng-nhượng trong 8 ngày nữa cấy lúa sớm tất tay. Còn trong tổng khác đang cấy. Có chỗ đã vãi mạ lúa lổ rồi còn có chỗ đang lo trực đất dọn đám mạ

Đầu đó đang lo dọn đám mạ lúa mùa, mà trong tổng Lợi-trường Thạnh-phong, Thuận-bình chưa lo tới.

Lúa: 1 \$ 25 tới 2 \$ 40
Gạo: 2 \$ 30 tới 5 \$ 00.

Rạchgiá. — Nội 15 ngày rày thuận mùa, có mưa thường và nhiều. Đã khỏi sự cấy lúa mùa. Năm nay mà làm sớm hơn năm ngoài nữa tháng.

Mạ và lúa sớm tốt.

Lúa: 2 \$ 05 — Gạo 4 \$ 80.

Sadec. — Thiên hạ đang lo dọn đất cấy. Mạ từ đó đến nay không hư hao chi, họ tưởng có lẽ trúng mùa, vì phong vô thuận thời mà thường.

Lúa = 2 \$ 35 — Gạo : 4 \$ 50.

Trà vinh. — Tiểu hạn, dân lo. song nhờ mấy đám mưa hôm rày vược lại hết sợ. Mạ tốt.

Lúa 2 \$ 20 — Gạo 4 \$ 60.

Thủ đẩu một. Đang lo dọn đất cấy.

Lúa 2 \$ 70 — Gạo 4 \$ 50.

Tân an. — Nhờ mấy đám mưa sau đây nên mạ tốt lại. Có nhiều chỗ đang lo cấy lúa sớm, như là trong tổng An ninh-Hạ, Hưng-long và Thanh-hội-Thượng.

Lúa 2 \$ 40 — Gạo : 4 \$ 50.

Tây ninh. — Lúa sớm: mạ gieo rồi tốt. Có một hai chỗ ở gần mé sông, gieo mạ sớm, nên đang lo cấy.

Lúa mùa : mạ vãi rồi, tốt, đang lo dọn đất cấy.

Lúa tham dưng : tốt.

Ruộng rày: mạ bị nắng hư nhiều nhờ có mưa mà vược lại chưa nổi, mạ năm nay xấu hơn mạ năm ngoài.

Lúa: 2 \$ 20 — Gạo : 4 \$ 40.

Vinh long. — Có mưa thường và nhiều, nhờ đó mà tốt. Chuột phá lúa Baké, Chợ lách không hao hao nhiều. Đang dọn đất cấy lúa mùa. Thuận mùa.

Lúa 2 \$ 30 — Gạo 4 \$ 00.

Những lời tôi tỏ với ngài đó tốt đã cho cả xử hay rồi. Từ đó đến nay tuy có nhiều phe trách cứ tôi, mà tôi cũng cứ giữ một niềm lòng ngay dạ thẳng với ngài, song đến lúc ông Sung (Tổng-giao Nhơn) bị thịch và tờ giấy đã ấn hành ra, thì tôi lấy làm là lắm, vì tôi không để sao ngài ngôn hành tương phản như vậy. Nên tôi giận và rầu đây lòng, rồi đó ngài cải Hiến-pháp trong nước, cả gau đi vay tiền Ngoại-quốc mà chiêu binh mãi mã tích thảo đồn lương và vô cơ mà động binh.

Vì là lẽ các Đò-đốc nào không vừa lòng ngài thì ngài bèn cất chức, thì ngài chọc giận lòng dân làm cho binh Hưởng đông và Hưởng-nam phải ra tay cự chiến với ngài mà vẫn tới.

Tôi hằng tưởng lòng ngài muốn sự thái-bình, dân hưởng nào cũng là dân trong nước, Nam, Bắc, Đông, Tây đều phải coi như con đó.

Nay dân không loạn, sự yên tịnh trong nước không giữa nguên, thì sao dám gọi chúng ta là nghịch loạn. Nếu phải có loạn ra thì tại ai sanh sự vậy? Việc này phải cho Thiên hạ đương kim và hậu-thế nghĩ luận

Các quan hầu cận ngài a ý phúc từng xui ngài nhơn cơ hội này mà khoe khoan oai-quờn thì thế. Như vậy tại đời dân hay là tội của ngài?

Khi vua nhà Thanh nhường ngôi thì cũng tại ngài xui giục. Vua nhà Thanh nhường ngôi là ý chẳng muốn cho dân làm vô nước lữa. Tại ngài ý có muốn hại dân sao?

Nếu ngài tưởng đúng việc cang qua dặng đất kể sở nguên, thì hồi còn vua sao ngài không chịu chính chiến, để lấy giờ chiêu binh mãi mã mà chiến thì đã quá thời rồi. Họ đồn rằng ngài muốn từ chức mà mặc phe đảng can không cho. Tôi vẫn biết ai ai cũng có việc yếu lý, song khi tôi đã nhượng vì cho ngài thì tôi nhớ lại khi ấy phe đảng của tôi cũng trách cứ tôi rằng có ý muốn thủ phụng binh hưởng bác và họ trách tôi sao dám cả cơ đồ 17 tỉnh phủ cho tôi gìn giữ mà trao cho tay kẻ khác. Tôi nghe họ trách vậy mà tôi chẳng hề nao núng vì lẽ đạo làm người thì phải tự do, thấy phải thì làm, lựa gì phải nghe lời thì phi mà cứ chi.

Ngài nói vậy là có ý chữa mình mà thôi hoặc là ngài không đủ quờn mà kiểm soát các quan, vậy thì chẳng là ngài bất tài lắm sao?

Nếu ngài biết tự xử thì cũng nên từ chức đi, vì vạn dân không ai bằng lòng cho ngài làm chức Giám-quốc nữa nếu biết tự xử thì mới phải người tuân kiết, chớ lòng dân nay quyết chết mà ép ngài phải lui chơn, nếu để cho bá tánh chết oan thì tội ngài không nhỏ, vì không lẽ vạn dân đổ máu đặng làm ích lợi cho một người.

Thời nay cũng có giờ đủ mà thôi vì, hồi xưa. Khi ngài lãnh chức Giám-quốc này ngài

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extême Orient)

TRUNG-QUỐC NỘI LOAN

Tôn-văn ha chiến thơ với Viên-thế Khải

Tôn-văn kêu Viên-thế Khải là Viên-tặc nên hạ chiến thơ như vậy :

« Khi tôi đi vắng dân tại hương-bắc, tôi có gặp ngài thì ngài có nói với tôi rằng: Ngài hết lòng lo lắng việc nước, việc dân, chẳng coi cái chức Giám-quốc như một ngôi an-nhàn đâu. Thì tôi đáp lại rằng: Cả vạn dân ngưỡng vọng nơi ngài, chẳng những là trong cơn ngài quyền chức Giám-quốc, mà trên nói 10 năm chánh-vị cũng trông cậy cho ngài lo cho vạn dân an cư lạc nghiệp.

há chẳng rõ cái há chẳng hiểu c thời đi mà tránh như thế ai lại kh Nếu ngài bằng Hưởng đông và chung thân ngà. Còn như ngài nghe lời phải, ngài làm khôn nam, tôi sẽ chống cự với M ỹ, nên nói cho ngài sẽ suy ngh

Tôn-V

Khi nam bác xin Dân-hội chức Giám-quốc hết lòng ngay nên việc dặng nhơn dân mang tránh xa không màng đến công mà giúp Viên-nghi. Trong bá ta sao làm vậy thẳng mà trợ l Cự-thượng-th thì ý xấu của người hay răn Chớ phải Viên lòng dân hết chức dặng m phải vậy! Viên thời, cứ chuy

19. — FEUIL

BA NGUỒN

TIẾ
CỬA ÔNG AL

Ông Trê-h
Có lẽ đầu c
— Xin Thu
thi biết.
— Ô! tẻ v
đã khuya rồi
chi chẳng?
Đạt-ta-nh
hậu, thuật
nghe ngườ

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

há chẳng rõ cái nhậm trọng trách đại, nay ngài há chẳng hiểu cuộc đời hần biến, thì ngài nên thôi đi mà tránh khỏi tai nạn trong nước. Được như thế ai lại không khen ngợi tôn trọng ngài. Nếu ngài bằng lòng từ chức thì tôi sẽ dục dân Hưởng đông và Hưởng nam tôn trọng ngài thì chung thân ngài cũng khỏi điều nguy hiểm.

Còn như ngài muốn hại vạn dân mà không nghe lời phải, thì tôi chẳng hề chịu để cho ngài làm khổ dân Hưởng đông và Hưởng nam, tôi sẽ chống cự với ngài cũng như tôi đã chống cự với Mãn châu vậy. Tôi nay đã quyết ý, nên nói cho ngài hay trước, tôi trông cậy ngài sẽ suy nghĩ lấy.

Tôn-Vấn làm lịch kể tội Viên-thế-Khải

Lời cho bá-tánh đảng trường.

Khi nam bắc đã thuận nhau rồi thì ta có xin Dân-hội chọn Viên-thế-Khải lên quyền chức Giám-quốc, là có ý trông cậy người sẽ hết lòng ngay thẳng mà giúp Dân-quốc cho nên việc đảng cho xứng đáng cho 40 triệu nhơn dân mắng kỹ sở nguyên, từ đó đến nay ta tránh xa không lo đến việc quốc-sự, không màng đến công danh quyền tước; ta tận tâm tận lực mà giúp Viên-thế-Khải cho khỏi chớ dấn thêm nghĩ. Trong bá-tánh có nhiều vị cao kiến trách ta sao làm vậy, thì ta cũng cứ một lòng ngay thẳng mà trợ lực với Viên-thế-Khải. Tinh linh Cựu-thương-thơ-Sung (Tổng giao-nhơn) bị thích, thì ý xấu của Viên thế-Khải lộ bày, ta mới cho người hay rằng ta không thuận với người nữa. Chớ phải Viên là người biết liêm sỉ thì khi thấy lòng dân hết phục mình rồi thì Viên nên từ chức đảng mãi nhơn tâm. Cái này không phải vậy! Viên cứ thủ vị lo việc lịch kỹ mà thôi, cứ chuyên quyền cai trị, không màng

đến vạn gia, cho đến đời các tỉnh Hưởng-dông và Hưởng-nam phải ra tay mà đuổi. Mới nhà sự có một tuần nay mà coi đéo thiên hạ theo rất đông.

Như Viên biết tự xử mà giải chức thì trong xứ bình yên, bằng cường cự không chịu hồi hương thì trong xứ phải rộn rần. Viên ra thay mặt cho vạn gia thì cứ việc lịch kỹ làm gốc, bỏ việc lịch lời van gia, thì xử sở phải nghiêm úp, khiến bá-tánh vào nơi nước lửa dặng cho Viên tóa vị hưởng cuộc phú quý vinh-huê.

Văn Cộng hòa-dân-quốc nay hời còn ấu-xung, nếu để như vậy thì là một gương xấu ngày sau thiên hạ bắt chước.

Ta trông cậy bá-tánh van-gia phải ép Viên-thế-Khải giải chức đảng mà tránh việc cang-quá, cứu dân khỏi vòng nước lửa, tổ đấu chủ nghĩa dân-quyền.

Nay lịch.

Cách-mạng nhâ sự tại Thượng-hải

Cách-mạng đã hơn lâu sẽ vậy mà hăm quân-giới-cuộc (Arsenal) Giang-nam, tại Thượng-hải, nay quả có như vậy: khuya ngày 23 juillet binh cách-mạng vây Quân-giới-cuộc ấy. Cả đêm súng bắn điếc tai, trọn buổi sớm mai 23 cũng còn hỗn chiến. Song trong cuộc như vậy tuy khó hiểu thiết sự là vì họ hay đồn huyền, mà nghe rõ thì hai đảng đánh nhau chết đã đành, nhưng bá-tánh vô cang mà bị hại mới khổ.

Đúng hai giờ 45 khuya đêm 22 juillet rạng mắt 23 thì họ khí sự vây Quân-giới-cuộc. Binh cách-mạng nói binh chánh-phủ gây lý sự trước, chớ kỳ thiết rõ lại thì binh cách-mạng ở tại chùa Long-hoa bắn trước hồi 2 giờ 45. Một tiếng súng đồng nổ ra làm quân-biêu rồi nghe súng bắn liên thanh, náo loạn trái phá, đạn trái cam lộn với đạn nhỏ của lính bộ bắn.

Cuộc này mắc xảy ra khuya, nên khó mà tóa cho đúng đượ.

Song nghe lại thì binh cách-mạng phải thôi lui về chùa Long-hoa khỏi xa lẫn súng, còn binh chánh-phủ tấn phát núp theo lối lờ giầy mà bắn.

Qua 7 giờ sớm mai thì vừa giỡ tiếng súng không nghe bắn nữa. Đứng trên nhà, hội Sĩ-quân mà dòm thì thấy tàu binh chệch đạn gần Quân-giới-cuộc.

Nhờ có tàu binh giúp binh chánh-phủ nên binh cách-mạng phải rút sức, mắc rã binh từ nhòm ra đồng nên không được đồng ý nhưt lịnh nhau.

Binh cách-mạng có súng hiệu Maxim và súng 57 ly bắn một hồi bèn thiếu thuốc đạn.

Còn binh chánh-phủ có nhờ các tàu trận giúp nên qua 7 giờ mà còn rước cách-mạng đến lối sở giềng, bắt được 8 khẩu súng to. Lính pháo-thủ cách-mạng chạy bầy, còn lính bộ thôi lui không loạn hàng thất thứ mà có nhiều tập chạy bỏ binh khí và nhung-y dọc đường.

Qua 7 giờ rưỡi thiết giỡ tiếng súng hèn lầy.

Cách mạng tự binh tấn gần chùa Long-hoa, còn binh chánh-phủ cứ kéo tới.

Qua 9 giờ 45 hai đảng hỗn chiến lại.

Qua 11 giờ binh chánh-phủ bắn phá sở xe lửa Hàng-châu hư hết một phần.

Có hai đạo binh ở Nam kinh đến không mặc sắc phục, kéo vào gần cửa Đông Quân-giới-cuộc, phía trường Nhựt-bôn, và phía tây Quân-giới-cuộc cũng có binh kéo đến mà không làm gì nổi.

Chung quanh đó thì hư hao nhiều, còn binh chánh-phủ có 1 tên chết và 20 tên bị thương tích mà thôi.

19. — FEUILLETON DU 14 AOUT 1913 (287)

TRUYỆN

BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ

TIÊU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

X

(tiếp theo)

Ông Trê-haynh ngó đồng hồ mà nói rằng: "Có lẽ đầu chừng này mới có 9 giờ 25 thế? — Xin Thượng-quan coi lấy đồng hồ đó thì biết."

— Ô! té vậy mới có 9 giờ 25 mà ta tưởng đã khuya rồi, vậy chớ bạn vô đây có chuyện gì chẳng?

Đạt-ta-nhân bèn thuật việc Lịnh Hoàng-hậu, thuật lại ý của vua, thuật lại việc nghe người ta nói quen Tề-tướng toàn

hại ông Bức-kin-gam cách nào, thuật các việc một các tình tảo làm cho ông Trê-haynh tin như lời.

Đúng 10 giờ Đạt-ta-nhân từ quan Vệ-húy mà ra, thì quan Vệ-húy già ơn có lòng vực vua phò ba Hoàng-hậu đó rồi về phòng riêng. Đạt-ta-nhân đi đến dưới thang bèn nhớ sự lại đã bỏ quên cây baton trong phòng văn quan Vệ-húy mới chạy trở lại vào đó mà sửa đồng hồ lại cho đúng giờ thường dặng sáng mai không lậu chuyện. Sửa rồi tuốt xuống ra đường dặng về nhà.

XI

Am mưu cộng đồ

Khi Đạt-ta-nhân ra đường mà về nhà thì mắc ngõ sao tu tướng mà đi lạc đường. Tu tướng ai vậy há,? — Đạt-ta-nhân tu tướng có kia là vợ của Bô-na-xơ, làm sao không tưởng cho được, trai mới lớn lên gặp gái xinh như thế, đã nhan sắc mà lại thông thạo nhiều việc kín nhiệm trong

cung, Đạt-ta-nhân dòm thấy nàng ni chẳng phải là khách vô tình, nên trong lòng mới hoài vọng. Vả lại chàng ta ra oai hào kiệ mà cứu hiểm phò nguy cho có nọ khỏi tay Thị-vệ thì nghĩa đã nặng, tình nào lại sơ. Chàng ta suy nghĩ mơ màng ước ao sao có nọ có lẽ sẽ sai trẻ đem thơ tới mà tỏ tình trăng gió cùng là cho môn chi qui hoặc là chuyên vàng, ngọc kim-cang mà làm của tin. (Vả trong đời ấy các tay phóng tứ giang hồ hay thợ lọc của đôn bà, nên khi gặp việc gió trăng thì đôn bà hay lấy của mà lưu tình với đôn luôn). Bởi thế nên chàng Đạt-ta-nhân mới mơ tưởng như vậy.

Nhờ đôn bà mà làm nên, đời ấy cũng là thường thấy, ít ai si hồ dẫu. Như có sắc mà không của thì chẳng nói làm chi, chớ như chị nào đã có sắc mà lại có của thì không lẽ cho môn kia mà tức môn nọ, cũng dám phí tiền cho tình-nhơn được dự cuộc công danh với đời.

Mỗi nhà thờ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tàn-vấn giùm

NHỰT-BỒN KIM-SƠN BẮT THUẬN

(tiếp theo)

Điều luật của ông Webb đó như vậy: Những dân Ngoại-quốc đến đảo ngu Kim-sơn không thể vào dân Huê-kỳ được, thì chẳng phép làm chủ đất cát đồng thê với người Huê-kỳ.

Dân Ngoại-quốc nào như thế thì cứ y lời mình-ước phép nước mình đã làm với Chánh-phủ Hiệp-chủng-quốc mà thôi.

Và được phép mướn đất cát ba năm trở lại mà thôi.

Các dân Ngoại-quốc không thể vào dân Huê-kỳ thì không hề khi nào lãnh phân thay thế cho người làm chủ đất cát được. Hễ người chủ đất nay chết rồi thì đất ấy phải bán mà lấy tiền giao lại cho con, họ; thân bằng có quyền lãnh gia tài mà thôi.

Dân-hội Kim-sơn có phép lập điều luật về việc các người Ngoại-bang có sắm đất cát trong tỉnh.

Các dân Ngoại-bang nay đã cố làm chủ rồi thì khỏi bị luật này, mà hậu nhựt không phép nhượng hoặc giao lại cho con.

Điều luật lập ra như thế thì các dân Nhựt-bôn trú ngụ tại Kim-sơn hết trong mướn đất làm ruộng, có mướn đất mà buồn bán thì được. Ấy là đều làm rất ngặt cho các dân Nhựt chuyên nghề làm ruộng tại Kim-sơn, cũng là việc gia tam của Kim-sơn tự thủ chỉ tự đặng mà đuổi dân Nhựt ra khỏi xứ. Và lại điều luật của ông Webb làm ra đây an vào các lời mình-ước Vạn-quốc, không cần riêng dân nước nào, thì có lẽ khó cho Chánh-phủ Nhựt-bôn bắt bẻ được; mà coi thế Nhựt-bôn có hai lẽ trông cậy 1' là xin sửa cách thức cho dân Ngoại-bang vào dân Huê-kỳ lại, (mà sự khó trông,

vì Dân-hội Huê-kỳ chẳng hề chịu sửa đâu) (1) 2' là xin sửa lời mình-ước năm 1994 lại, mà Huê-kỳ không lẽ sửa lời mình-ước ấy, đâu có sửa thì Nhựt-bôn phải tính toán điều chi lợi kia, và phải ép bụng mà nhượng thì mới được cho.

Nay cơ sa như vậy thì hai nước to này là Huê-kỳ với Nhựt-bôn mới tính làm sao? Nhựt-bôn đã nhứt định rằng: trong cơn Kim-sơn mà trình điều luật Webb với Tam-pháp-ti xin phê chuẩn thì Chánh-phủ xin Huê-kỳ sửa các lời mình-ước lại. Như Huê-kỳ không khứng thì sẽ kiện qua Vạn-quốc Công-đồng tại thành La Haye (Đôn-quốc). Họ đôn rằng các dân Nhựt trú tại Huê-kỳ sẽ làm đơn mà kêu nại việc ấy nơi Tam-pháp-ti Huê-kỳ.

Thừa-trưởng Nhựt coi hơi dụ dự bất quyết đoán. Ông Nam-trước Shibusawa có đến dò tin về điều luật của ông Webb làm ra đó thì Thừa-trưởng Nhựt không tỏ ý mình ra trừ nghĩ làm sao.

Còn ông Bá-ước Yamamoto thì luận rằng: các quan Nhựt hết lòng lo ngăn trở điều luật nghịch cùng dân Nhựt và khen các nơi có lòng hòa hảo không hợp tới. Ngại trông đầu đả

(1) Vì trong cơn Dân-hội Kim-sơn bắt bẻ lời bản của Thượng-thor Bryan thì tại Ba-thành-đơn-thanh giữa Dân-hội-Viên có một người Nam-nhơn Huê-kỳ đứng dậy kêu dân Kim-sơn có lòng mạnh-mẽ rằng: «Tôi cũng đồng ý, đồng tâm với Kim-sơn mà cảm không cho dân Ngoại-bang đến sắm đất cát trong xứ Kim-sơn, tôi lấy làm giận Nhựt-bôn sao có ý ép nước ta phải y như lời họ xin. Sự ràng ép này nó sẽ làm gương cho nước khác, nếu hậu nhựt tị nạn trong Hiệp-chủng-quốc mà lập điều luật gì về dân Ngoại-bang đến đảo ngu xứ này, thì chỉ cho khời có nước mạnh ra tranh tron nữa. Tôi se sau lòng tôi hết của khi Huê-kỳ mà binh Kim-sơn, để cho họ tự do mà lập luật gì giữ quyền của họ, không cho ai có quyền tranh tron cùng tự vào. Nếu nước Huê-kỳ mà phá chấp hai đều nọe chịu nhũc, hoặc chiến, thì tôi đành lòng chiến chớ không chịu nhũc mà!»

cũng sẽ cứ giữ sự hòa hảo cho đến cùng, không nên nóng nảy khích bác làm mich lòng Kim-sơn chỉ cho sanh sự vô ích. Ngại chắc sao hai nước cũng tìm kiếm được thê mà tính thuận êm nhau, nên chẳng khải lòng ngón vô ích.

Song qua ngày 13 mai có tin điện-báo nói rằng sứ-thần Nhựt-bôn tại Huê-kỳ đã trao tờ trình tròn về điều luật Kim-sơn của ông Webb lập ra đó.

Còn Đức Giám-quốc Huê-kỳ thì cứ đem điều luật Kim-sơn mà nạp cho Tam-pháp-ti định liệu. Nếu Tam-pháp-ti định rằng điều luật ấy hiệp với các lời mình-ước Ngoại-bang và hiệp với Hiến-pháp trong nước thì Đức Giám-quốc phải chịu.

(Sau sẽ tiếp theo).

ĐƠN BÀ ẨM-ĐỘ

(Tiếp theo)

Đơn ông Ẩn-độ cũng có thói như vậy. Khi nào phú-thú nói với một người kia rằng: vợ nó ngày sau sẽ mang bệnh mà chết thì tức thì đi kiếm cây nao đó cuoi lam vợ, rồi đốn bỏ mà đòi đốt cho vợ chết.

Việc cuoi hỏi khác nhau, tùy theo phong tục mỗi tỉnh. Bực thương lưu thì vợ chồng phải đốt lửa phép mà đi chung quanh 7 lần, còn hạ lưu thì đi 4 lần, hoặc lấy lửa rang nõ mà rải trên đầu 2 vợ chồng. Có chỗ lại bắt 2 vợ chồng ngồi gần, cột vật áo lại, rồi lấy dao chặt cho đứt hai vật áo ra thì thành vợ chồng. Có nhiều chỗ bắt 2 vợ chồng nắm tay với nhau, rồi đổ sữa, hay là đổ nước lên đó thì thành vợ chồng.

Có nhiều lang, bèn vợ phải bủ của cho bèn chồng, còn trong chỗ nao ít con gái thì bèn ông phải bủ của cho đơn bà. Hết

Duy Đạt-ta-nhân mới xuất thân một đồng một chữ vốn không, nay gặp cơ hội như rứa mà chẳng hi-vọng chớ em đợi chờ dịp nao.

Văn M. Bô-na-xơ có nói với vợ và rằng trong nhà dư ăn dư để; mà coi bộ chú chồng khờ, thì sao cho khỏi chị vợ cướp quyền, gia tài về một tay nàng giữ trọn.

Nhưng khi Đạt-ta-nhân gặp mặt cô nọ thì tham tâm chưa lợ, mới có saan lòng nguyệt hoa mà thôi. Song bề nào cũng không khỏi việc tham tâm. Và gặp được gái đã lịch sự mà lại giàu có, thì trong lòng chàng ta biết là bao nhiêu tư tưởng.

Và đi và tư tưởng trong lòng như thế bèn đi lạt qua nhâm ngã phố của A-ramit mới đến. Chàng ta mới thừa dịp vào thăm anh em bạn đặng có thuật lại các công việc xây đến hồi đầu hôm. Tuy đã có sai hệ-đồng chạy kêu ba anh em đến tiếp sứ, mà nếu họ đến đó không có mình ở mà mới làm

sao rõ chuyện chi. Và lại sẵn dịp chàng ta đương thương tư nhớ gió thương mưa đây, thối dề lại đó nói cho nó ha bớt hơi ra, không thì e dầy hư trong bụng mà chet mừng bắt tư chẳng.

Khi Đạt-ta-nhân nghĩ nghĩ như vậy thì đồng hồ các nơi xung quanh đó gõ 11 giờ khuya, đi rảo một hồi, gần đến nhà Aramit mới dám quyết đến gõ cửa, thỉnh linh ở đầu trong tôi xem ra một người bạn áo choan trùm đầu chẳng biết đơn ông hay là đơn bà. Đạt-ta-nhân dòm dưới chừa thấy bộ tương mảnh mai mới biết là đơn bà đi qua lại nơi hải đường như kiếm số nhà vậy, thì chàng ta bèn ngụ ý nói đề đến hồi thăm chỉ đường giùm cho. Đàng nghĩ như thế người đơn bà cũng cứ đi tới thì Đạt-ta-nhân mới nghĩ thế đây chắc là tình nhơn của Aramit chớ chàng không, ta nên dò cho rõ ả hao. Nói rồi bèn chạy núp trong bóng tối mà nom xem. Khi nghe người đơn bà

tán-hấn một cái rồi bước đại vào nhà A-ramit gõ cửa, thì thấy trong nhà thấp đèn rồi gõ 2 cái đôi lại, thì người đơn bà lại gõ vào cửa một cái, đoạn thay người đơn bà tho tay vào rút một cái khăn đưa cho chủ nhà chỉ ben góc mà cắt nghĩa gì đó, fàm cho chàng và như sực lại hơi vào nhà mà cứu vợ Bô-na-xơ thì cũng có thay một cái khăn y như vậy, giống như cái khăn ngày trước Aramit lam rút đọc đường đó.

Chàng ta không hiểu cái khăn ấy là hiện-lijh chi, Ann ta mặc đứng xa nên không rõ được họ ban tình chuyện gì, bèn sẽ lên lại gần mà nghe cho rõ ả hao, té ra đến đó mới biết chàng phải là Aramit nói chuyện với người đơn bà đứng ngoài đường, mà là người đơn bà nào ở trong nhà Aramit không biết ra đó nói chuyện, rồi rút một cái khăn trong túi đôi lấy khăn kia, nói vài

(Coi qua trương 15)

Mỗi nhà thơ g. ỹ thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mấy tay
Người nào
một cặp;
một quan
bán 5, 6 q
cồng đượ

Quạt là
ô khí ấy
Saigon 3\$
có xen lợ
Rachgia 5
gòn 6, 7 q

Nghề k
lông đi x
nó trở lại
nước láng

Mỗi m
nhau một
lợi ngàn
nguyệt và
mà đánh

Rừng-
đến tình
những rừ
chẳng bi
phép cần
là huê-ly
cho nên
cạm bả

Nhà n
rừng thì
thủy-thò
nhỏ, ch
mướn m
rừng lợ
không ch
để kiem
mỗi năm
mà định

Mối

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH RẠCH-GIÁ

Sân-chim, nghề kết quạt
(tiếp theo)

Mấy tay kết quạt đều có lợi luôn. Người nào giỏi một ngày kết được một cặp; mỗi 1 bó lông khi ấy giá là một quan tiền, làm rồi một cặp quạt bán 5, 6 quan. Như vậy thì một ngày công được ít nữa là 3 quan tiền.

Quạt hầu có cánh bằng cây và lông ó khi ấy tại Rachgiá bán đặng 1⁵⁰, Saigon 3\$00. Quạt nhỏ lông bồ-nồng có xen lớn lông con, khi ấy bán tại Rachgiá 5 quan tiền một cặp, tại Sài-gòn 6, 7 quan.

Nghề kết quạt rất đơn sơ. Đem lông đi xoi trước đặng cho nước láng nó trở lại, vì khi nhỏ và khi chớ thì nước láng nó đã bay mất.

Mỗi một sợi lông phải vanh đều nhau một cách, rồi vót tim tre mà xỏ lui ngan mẩy giữa lông như vòng nguyệt vẩy, đoạn gom chun lông lại mà đánh căng rồi dùng nhợ mà cột.

Ăn ong

Rừng. — Từ núi Càmau chạy cho đến tỉnh Hà-tiên khi ấy cả xứ tỉnh những rừng trám và già, ong đến ở chẳng biết bao nhiêu. Mỗi làng có phép cầm ngan một vạt rừng lớn, ấy là huê-lợi bức nhứt của làng, bởi ấy cho nên ranh phong ngan đều có cầm bản để chữ phân minh.

Nhà-nước khi ấy định rằng: các rừng thì thuộc về của chung quốc-gia thủy-thò, để cho làng lấy huê-lợi mà nhờ, chẳng phép cho người tha thôn mượn mà phải cho người trong làng mượn mỗi năm đóng thuế tùy vạt rừng lớn nhỏ. Làm như thế là có ý không cho hương chức đục lợi riêng để kiếm lợi cho làng chi dụng. Nên, mỗi năm hương-chức phải nhóm lại mà định giá mỗi cụm rừng tùy theo

PROVINCE DE RACH-GIÁ

Exploitation des plumes et la fabrication des éventails
(Suite)

Les fabricants d'éventails font également de beaux bénéfices. Un bon ouvrier fabrique ses deux éventails par jour; les deux paquets de plumes lui coûtent 2 ligatures; il revend la paire d'éventails 5 à 6 ligatures; sa journée de travail lui a donc rapporté au moins 3 ligatures.

Le grand éventail de mandarin, à long manche en bois, à belles plumes noires de marabouts, se vend au Rach-gia une piastre et demie et à Saigon 3 piastres; le petit éventail à plumes grises de bồ-nồng ou mélangé de plumes blanches de thàng-bé, à manche en tuyaux de plumes tressées, se vend au Rach-gia 5 ligatures la paire et à Saigon 6 à 7 ligatures.

La fabrication des éventails est très-simple. Les plumes sont exposées au préalable à la vapeur de l'eau bouillante, afin de reprendre le lustre qu'elles ont perdu pendant l'arrachement et le transport; leurs extrémités sont taillées uniformément, puis à la naissance des plumes un mince bambou les pénètre.

Ce bambou est ensuite plié en demi-cercle et les plumes arrangées dessus uniformément. Le manche se fait en tissant les tuyaux de petites plumes, que l'on maintient par quelques tours de fil de chanvre ou de saéc.

Exploitation des forêts.

Forêts. — Les immenses forêts de trams et de già qui couvrent le terrain inondé formant la péninsule de Ca-mau, depuis Hatien, sont fréquentées par d'innombrables essaims d'abeilles. Chaque village exploite plusieurs milles carrés de ces forêts: c'est sa principale richesse; aussi il faut voir comme les limites en sont correctement indiquées par des planchettes plantées sur les rives des fleuves et couvertes de tous les renseignements désirables.

L'administration a établi que les forêts qui, toutes appartiennent au domaine public, seraient exploitées par les communes, ne pourraient être affermées à des étrangers et seraient louées pour un an aux inscrits du village, moyennant une redevance variable suivant l'importance du lot concédé. Cette mesure était nécessaire, et pour empêcher les notables de devenir des sortes de fermiers géné-

MẠI HÓA MÔI DÂN

(Café de l'ouvrier)

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG
MẪU CON HỌU
của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đầu đầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng tiệt, phải hao mòn, còm cõi, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu suy thất dưỡng thì phải không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-giá khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiết nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-dô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-giá, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thì nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng co-khi riêng mà chế. Thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-giá ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần tỉnh phát, khi huyết sung vượng, thân thể khỏe cường, mặt mày tươi rói lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này lại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chế. Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn bà chữa thì uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất cấu già, trẻ, hề phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khải (ho), khí huyết tinh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đặng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở loét, ban chẩn vàng nhạc, cũng là những chứng khác ngoài da, đó trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách-dùng. — Thuốc viên này phải chịu với một nắm nước-lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

COI QUẢ TRƯỞNG THỢ 12

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình
Lục-tính-tân-văn giùm

Tuần lễ đầu mỗi lần nống hai viên, tuần sau nống ba viên, tuần sau nữa nống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bốn viên mà nống mãi đừng thêm nữa.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ Lớn.

Mỗi viên 60 viên, giá bán 0 s 80

CÁCH DỌN SỮA NESTLÉ

(tiếp theo)

Từ 7 giờ cho tới 10 giờ ban mai, thì xe chở sữa đến chỗ dọn sữa. Mỗi thùng sữa đều có múc ra một muỗng mà nếm và thì nghiệm coi tốt hay là xấu, rồi mới đổ vào thùng lớn bằng đồng mà cân coi sữa nặng nặng bao nhiêu, vì mua sữa này có cân có lường hằng hơi mới đúng.

Khi cân xong rồi thì họ cho sữa chảy qua rây mà xuống mấy thùng nơi tầng dưới, còn mấy thùng đựng sữa khi này thì họ chải rửa sạch sẽ, đoạn sắp thùng trở miệng lên trên rồi cho hơi nước nóng xel vào trong các góc đểng giết cho hết tế vi chi trùng.

Lọc sữa một lần nữa rồi pha đường vào mà nấu. Đến chừng sữa sôi và đường lồi rồi thì mới đem ra. Đường mà trộn với sữa đây thì phải lựa thứ đường cho thiệt tốt, vì hề dùng đường xấu thì sữa làm sao cũng chẳng khỏi hư thối.

Khi nấu sữa với đường rồi thì họ đem đổ vào nồi lớn mà nấu nữa. Trong lúc nấu chẳng có ngọn lửa nào mà bắt làm cho cháy khét sữa dặng cả, vì trong lò chẳng có đốt lửa như mình nấu cơm vậy đâu, họ dùng tinh là diên-khi cùng là hơi nước sôi mà thôi.

Khi nào sữa sôi, bay hơi lên thì hơi ấy có ống thực riêng hút hết, chẳng hề để một chút trong nồi, bởi vậy cho nên sữa Nestlé mới được trong sạch, chẳng có sữa nào bằng.

Sữa bỏ hơi trong vít mới nặng ra, trong một trăm phần thì có 87 phần nước và 13 phần vật-chất, chừng nấu rồi thì còn lại 24 nước, mà vật-chất lại thêm tới 76 phần; trong 76 phần này lại có 10 cho tới 12 phần mỡ sữa.

Coi đó mà coi, có phải là sữa tươi khác hơn sữa đặc nhiều chăng?

Tuần sau sẽ luận tiếp.

SỮA NESTLÉ có trữ trong các tiệm hàng-xén và mấy quán café.

LỜI DẶNG BẢO

(Une indication)

Chư-tôn hãy mua thử một chuyễn cho biết với hiệu con nai chặc chắn tới tuổi là đường nào. Dám khuyên những vị nào nghe tiếng làm chi, đã quả quyết nếu chư-tôn xui

COI QUẢ TƯƠNG THỜ 43

việc lòi lỗ năm rồi, lòi thì lẳng thuê, lòi thì giảm thuế.

Qua tháng tư, hề trăm, giá có bông thì ong tới làm ổ.

Mấy tháng đầu thì chủ rừng phải gìn giữ đừng cho ăn trộm bẻ ong. L'hurst thường họ lấy ván bẻ cao một thước rưỡi đến 2 thước, cặm xiên xiên rồi thoa mật trên đầu ván đặt cho ong bu đến làm ổ, vậy thì kêu là gát kéo. Song thường thường ong hay làm ổ trên chân hai chân ba cây trâm hoặc cây già.

Nghề ăn ong này chẳng tốn kém một đồng su nhỏ: phải sắm một cây dao bằng cây hay là bằng sirug đặt mà bẻ ổ ong cho khỏi gãy nát, sắm một cái guai và một sợi dây lược đặt kéo lên kéo xuống thì đủ. Một người lớn và một đứa nhỏ cặp theo, ghé xuống lại mé rừng, người lớn vát guai chun đại vào rừng rậm, còn thằng nhỏ thì giữ xuống lâu lâu đánh mõ dặng làm hiệu-lệnh chỉ chừng chiếc xuống đậu nơi nao cho khỏi lạc đường. Vì rừng vắng vẻ nên tiếng mõ nghe xa lắm. Hễ khi có cộp phải đánh mõ hỏi một cho những người ăn ong gần đó chạy đến tiếp cứu. Khi gặp được ổ ong rồi thì một người cầm đuốc leo lên mà quơ dặng xông khói cho ong bay, đoạn lấy cây dao bằng cây gạt ổ ong vào guai thông xuống cho người ở dưới gốc cây lấy.

(Sax sẽ tiếp theo)

raux, et pour procurer au pays les moyens de vivre, chaque année la répartition se fait donc par les autorités de la commune, suivant que les bénéfiques ou les pertes de la campagne précédente modifient le lot qu'il exploitera.

Vers le 4^e mois les abeilles, attirées par la fleur odoriférante du *cây-trâm* et du *cây-gia*, commencent leurs travaux.

Pendant les premiers mois le fermier garde sa forêt, c'est-à-dire la surveille contre les voleurs. Son travail consiste à préparer quelques petites planchettes élevées de 1 m. 50 à 2 mètres au-dessus du sol, placées obliquement sur deux montants et préalablement enduites de miel. Les abeilles, attirées par le miel, y ont bientôt ébauché un nid; cependant, la plupart des ruches sont à l'embranchement des maîtresses branches, à quelques mètres au-dessus du sol.

La capture des nids d'abeilles ne nécessite pas la moindre mise de fonds: un couteau en bois ou en os pour décoller les nids sans les briser, un panier et une corde pour les affaler, en font tous les frais.

Deux hommes et un enfant composent généralement l'expédition: ils débarquent en un point quelconque de leur concession et s'enfoncent résolument en forêt, pendant que l'enfant, resté dans la pirogue bat constamment sur un tam-tam en bois afin de leur indiquer le point de départ. Un signal particulier indique la présence du tigre; à cette batterie de tam-tam tous les voisins volent au secours de celui des leurs qui est en danger, ces vastes solitudes permettant au bruit aigu du tam-tam de se transmettre fort loin. Dès qu'un nid est trouvé, un des hommes muni d'une torche en écorce monte vivement à l'arbre, chasse les abeilles au moyen de la fumée de sa torche, décolle le nid avec son cou-teau, et le remet à l'aide de son panier et de sa corde, à son compagnon resté au pied de l'arb. re.

(à suivre)

MỤC NƯỚC LỚN

(Bulletin des Crues)

Xứ	Ngày	Thước	
		Năm 1913	Năm 1912
Vientiane.....	2 Aout	5.93	7.89
Không.....	31 juillet	4.80	4.70
Stungtreng....	3 Aout	6.00	7.51
Pnompenh....	4 id.	5.06	5.83
Chăudoc.....	5 id.	3.10	2.80
Longxuyên....	5 id.	2.73	2.62
Nuisap.....	24 juillet	"	2.02
Rachgia.....	24 id.	"	2.13
Thotnot.....	24 id.	"	2.31
antho.....	5 Aout	2.67	2.29

Camau.....	24 juillet	"	"
Đầytho.....	24 id.	"	8.42
Daingai.....	24 id.	2.37	2.00
Vinhthanh....	24 id.	1.34	2.00
Sadec.....	24 id.	2.30	1.65
Vinhlong.....	5 id.	2.30	2.11
Travinh.....	1 juillet	1.83	1.71
Caihe.....	5 Aout	2.00	1.98
Mytho.....	24 juillet	1.89	"
Tanan.....	24 id.	0.71	0.88
Banluc.....	24 id.	8.34	8.30
Phuan.....	24 id.	1.59	1.50
Kè-ga.....	"	"	"
Nui-nai.....	"	"	"

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

NAM-I

(Paddy e)

PAR M

Nhưng rừn
diên-chủ An
hậu, chẳng-l
càng ngày c
nêu đầu hội
có làm thi
cũng điềm n

Lúa, phát
một khoản
mà đi lãnh
hề có lòng
trong cả đ

Và lại đi
làm ruộng
mà y nhưt
mãi Saigon
năm 1900 b

Tuy vậy
Thượng-m
lo việc ch

Qua năm
có dự định
nước làm
nhà-nước
chọn lựa
dự định q
tự.

Qua năm
dự định
sở thiệt-n
tốt mới kh

Cách ch
phải 4, 5
qui, giống
1915, hoặc
phu sẽ đ
Cải sự tr

nó làm ch
châu mất
mình nhà
các người
hoặc đ
cũng hay
máy cũng
hề lúa ch
vừa, đồ
Trộn và ng

Mỗi n

NAM-KY MỄ CỐC

(Paddy et riz de Cochinchine)

PAR M. A. COQUEREL

(tiếp theo)

Nhưng rồi thay! Những người diên-chủ Annam tánh tình ít hay lo hậu, chẳng hay hương chải cho đặng càng ngày càng sung sướng thêm, cho nên đầu hội Phái-viên cuộc đấu lúa có làm thế nào mà dự độ họ thì họ cũng điềm nhiên tựa thị.

Lúa phất clo đem về trồng bầy một khoảnh nào đó đặng sau có gặt mà đi lãnh thưởng mà thôi, chớ chẳng hề có lòng lo lựa giống tốt mà trồng trong cả đám ruộng mình.

Vả lại điền chủ lớn thì ít, còn đám làm ruộng nhỏ thì đông, cho nên khó mà y như lính. Bởi ấy Phòng Thương-mại Sài-gòn ngã lòng trông cậy, trong năm 1900 bèn xin Lái-bỏ cuộc đấu lúa.

Tuy vậy mặc lòng mà Phòng Thương-mại với Chánh-phủ cũng cứ lo việc chọn lựa giống lúa tốt luôn.

Qua năm 1908, Hội-đồng quản-hạt có dự định một phần tiền xin nhà-nước làm thử lại nữa. Qua năm sau, nhà-nước có thiết lập một cuộc chọn lựa giống-lúa tốt; song vì tiền dự định ít quá nên làm chẳng thành tựu.

Qua năm 1910, Hội-đồng quản-hạt dự định thêm tiền thì qua năm 1911, sở thiết-nghiệm chọn lựa giống lúa tốt mới khi công được.

Cách chọn lựa này nên rất kỹ càng, phải 4, 5 năm mới biết rõ giống nào qui, giống nào hèn, cho nên qua năm 1915, hoặc 1916 thì các nhà nông-phu sẽ đặng rõ thấu cuộc này.

Cải sự trộn lộn bầy các thứ lúa mà nó làm cho gạo Nam-kỳ chớ qua Âu-châu mất giá, thì cũng phải là một mình nhà nông-phu quấy mà thôi, các người đi mua rải lúa trong đồng, hoặc đưng bao hoặc chở xá, họ cũng hay trộn bầy vậy; mà mấy nhà máy cũng chẳng phải là kỹ lưỡng gì, hề lúa chớ về tới bến, cất đại lên vựa, đổ nhầu bầy vô máy mà xay, Trộn xa ngầu, không thứ tự lớp lang,

lúa dài trộn với vắn, tốt trộn với xấu, nặng trộn với nhẹ. Ấy là việc ích lợi riêng của nhà máy mà thôi, đã khỏi tốn công lựa chọn mà lại bán lúa xấu đặng giá.

Nhà máy trộn bầy như vậy tuy lợi trước mắt mà hại sau lưng không rõ. Phải gia tâm dùng máy mà chọn lựa giống lúa cho kỳ càng, khi xay ra gạo rồi, phải lựa lại một lần nữa, thì chắc sao gạo Nam-kỳ chớ qua Âu-châu sẽ bán đắt lắm;

Nhưng vậy có một điều làm cho ta khó trông cậy trừ nỗi cái tệ này là các xir lân cận ta đây giống lúa đã tốt mà lại bán đồng giá với lúa Nam-kỳ, thì làm sao nhà máy dám tốn công hao của, đặng mà chọn lựa giống cho kỳ can đặng.

(Sau sẽ tiếp theo)

VIỆT-NAM THỜI TẬP

I. - VIỆC AN NGHĨA CỦA NHÀ-NƯỚC CÙNG NGƯỜI BỜN-QUỐC

Des bienfaits de la France envers les Annamites.

Phàm con người ở đời đều có trí thông minh trên các loại. Vì đấng Tạo-hóa hằng phú cho con người một tài linh, đặng cho biết xét suy đều phải việc quấy, hầu làm bực con người cho xứng đáng. Khi ấy mới khác xa cùng loại phi cầm đầu thú đặng. Bởi đó cho nên, hề có trí thì phải có ý, xét đi, nghĩ lại coi đều nào quấy, đơm việc nào phải mà ở đời. Cái niềm nghĩa như chẳng nên xao lãng. Thấy việc phải, phải ráng mà học đời, xem đều tội bại hủ lậu, phải tỏ lòng can đởm mà tự lĩnh. Con người mà có chí khí như vậy thì có lo chi tiếng hủ lậu già mau.

Các nước liệt cường bên Thái Tây ngày nay mà đặng anh hùng bạc luy đó, trước khi sự văn vật cũng chẳng khác gì ta, song người ta có chí nhiệt thành, biết bày việc tân dân đặng trị quốc bình thiên hạ. Chớ chẳng phải tự nhiên mà phú cường, tự nhiên mà đặng sự văn minh đâu.

Chư vị khản quang chớ nghĩ chi

MẠI HÓA MÔI DÂN

(Tiếp theo)

thứ vãi hiệu này một thì chắc là chur-lôn không thêm mua thứ vãi nào khác vì mau mọt mau rách còn vãi hiệu con nai một cho tới cỡ-mềm cũng còn chắc chắn như khi mới mua vậy.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đặng bổ dưỡng khí-lực mình đã hao tổn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chur-lôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khà dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (apéritifs falsés) và có nhiều khi tuy đắt tiền rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi tổn hại, đầu đầu cũng có bán thứ rượu ấy, hề thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niềm địch (la muqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy ?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống :

MỘT LY BÉ

RƯỢU

QUINA GENTIANE



Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đất, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là :

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bat-hà mà yếm vị đặng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thoả, dân cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đặng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên vỏ như vậy :

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Sài-gòn. rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xe n.

CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ LAO BỊNH XEM

(Pour les phthisiques)

Thiên hạ thường hay tưởng rằng những người đau bình thờ không được mạnh mà kỳ trung thì thiệt thờ mạnh quá.

COI QUẢ TRƯỞNG THỨ 14

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

nhứt trình

Ông nghiệp sư Albert Robin có luận rằng: Người đau bình phổi có mặt thổ mành, thổ giới, ít nhiều hơn người không có bình, nó xài đường-khi nhiều quá làm ra như mình đốt mình vậy. lần lần hóa nỏ thán nhập vào cốt-chủy bên chết vì bình từ nhiên

Thường những người không hiểu hay đem người có bình như vậy đến chỗ đồng bát, cũng từ như giúp cho lửa trong mình lừng lên chẳng biết rằng phải dưỡng người có bình ấy một cách rất kiên hần dùng đồ chay lột mà dưỡng song te nếu nuôi bệnh như vậy thì làm sao mà bồi cái sức đã tổn kém bấy lâu, chẳng kịp thì chầy lâu trong mình nó đốt riết thì phải tiêu tán ra tro mạt, không phương nào trị nổi.

Như vậy thì chẳng khả trông cho bồi thực dưỡng mà bỏ sức lại được, nếu cũng cách bồi thực thì rất quang hệ, vì người bệnh thì vị đã mất mà chẳng còn tiêu hóa mau lẹ như khi trước, đứng mà làm cho tiêu hóa các vật thực mình giốn vào đó

Như vậy thì coi có phải mình làm cho ngũ tạng lục phủ phải mang họa không.

Chớ theo tánh lý thì đồ vật thực phải lấy cái sức bổ dưỡng của nó mà thay lại cho liên dưỡng, nuôi người bệnh khỏi phải từ vị, mà đừng bỏ sức lại.

Có một mình thứ thuốc Globéol thiết thân hiệu, có đủ lẽ như này dưỡng trừ bệnh đau mắt trong phổi, thuốc Globéol là một thứ thuốc gồm đủ vật huyết tinh ba

Thức Globéol cũng khá tí như máu vậy trọn lành gồm đủ các sức bổ dưỡng tinh thần khí lực, đủ sức mà sát trùng mà trừ độc được. Nó bổ dưỡng giỏi hơn máu thường vì trong lúc báo chế người ta bỏ những vật vô ích lấy vật bổ dưỡng mà thôi, hệ uống nó vào thì nó hay sanh hóa hóa, bồi bổ các chỗ hư tệ. Tóm lại một đều thuốc Globéol nó làm người có bệnh mau vượng sức, ăn ngon ngủ yên

Trong tờ Y báo thành Paris có một bài luận thuốc Globéol lảng khen chẳng cùng.

Ông lương y Machaul khi trước có giúp việc trong các nhà thương tại Paris lại luận như vầy:

« Ngày kia có một đứa con gái nước da xanh mét, ăn uống chẳng biết mùi lại ho khốc khốc.

Trông nó ho vậy mà không hề nó mang bệnh có mục, trong phổi. Báo nó uống mỗi buổi ăn cơm 4 hoàn thuốc Globéol được hai tháng ăn ngon ngủ yên hết ho

Có nhiều lương y khác cũng đã thử dùng thuốc Globéol mà trị bình huyết suy hoặt căn, hoãn dưỡng.

Các lương y làm chứng chắc như vậy.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. REMOUX nhưt hạng bào-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ lớn.

cho xa, hãy xem nước bảo hộ ta là nước Langsa, thì dù cho chúng ta học đòi. Vì chưng nước bảo hộ ta là nước bình cường dân thanh hơn hết đủ các gương lành cho người bôn-quốc mình noi theo.

Việc quốc chánh rất khôn ngoan, từ đây sẽ lược giải lần lần, cho người hỏn bang ta đặng rõ hơn mọi người. Phần nhiều trong xóm làng chưa rõ cái ơn của nhà nước Langsa là gì, lại chẳng có lòng quang cố, miễn cho cơm tẻ ngày hai, ngày ba, thì gọi rằng thông tri thời vụ mà thôi, một nỗi nữa là lo đong thanh việc thuế khóa rồi cho là rành rang nọ đời, chớ kỳ trung chưa biết cái tinh quặng đại của quốc gia là chi hết.

Trang nào bắt lăm, có hường giáo hóa langsa, có xem nhứt trình, thì thường mới biết đặng cái ân hậu nói đây mà thôi, song số nhiều coi còn chưa thốt lăm. Như vậy chẳng có đủ chỉ mà lăm chớ nước đặng gọi là Văn-minh.

Nói tới cái tiếng « Văn-minh » phát nào lòng, vì cái tiếng này là tiếng giả tá mà chúng ta trộm dùng mà thôi. Vì chưng thiết văn-minh, là người Đại-pháp kia, chớ bọn ta đây bắt quá nhưt thường nhon nhi dĩ. Nền chẳng khá nói mình là văn-minh, song phải có sự ước ao cho đặng thì hay hơn (phỉ nhưt nhưt nhì thành văn-minh!)

Đây nói lại các việc ân hậu của nhà nước cũng dân Việt-nam.

Từ hơn năm mươi năm dư, nhà nước Đại-pháp đến bình chánh đất Nam-kỳ, chẳng ngờ việc làm-đều ích quốc lợi dân, bày khai việc dân trí, sửa cách chánh trị, mở đường nông thương, dạy việc kỹ nghệ văn văn, sở dĩ cho dân nước ta đặng ngày ngày trở nên người kiến thức, tập chúng ta cho đặng đàng mặt con người giữa địa cầu; vì chẳng phải nước ta là chật đường đất, hẹp đường sông đàu, cũng là diên địa rộng lớn sánh với với một ít bang trong thế giới cũng chẳng phải hẹp hơn ai; còn so hình vóc thì cũng là đường đường khí tương như con người.

Song tới phiên người mình là người ít biết cái ân hậu là gì, thấy nhà nước, nay bày lệ-luật này, mai thiết nghị-định kia, thấy vậy hay vậy, chớ chẳng hề xét suy cho biết cái ích lợi cho ta là thế nào; dân điền già nông phu nào biết cái lệ, cái luật là gì, còn người phiên ba thiêng thị, nghe rồi thấy rồi, thối để bụng. Bởi rứa cho nên nay kể vì phạm điều này, mai người thất lệ luật kia, nên hàng thấy, kể bị công người bị trời, bị đản vào nơi công pháp. Ấy đó là cái tinh tẻ của mình với mình truyền cho nhau, mạnh dạn quàn mạnh, rồi nói rằng văn-minh, tấn bộ!

Nhà nước mà cai trị mình, chẳng khác chi mình mà cai trị lấy con-cái của mình. Theo ý tôi nghĩ, một đảng phải có chi nhiệc thành, một phía phải có dạ cái lương thì mới đặng. Song cái việc cải lương của người Langsa với cái cải lương của mình sánh nhau coi mình còn thua sức bách bội. Tuy vậy mà chẳng hề gì, phải ráng học đòi bắt chước người Langsa, thì tự nhiên phải đặng như người.

(Sau sẽ tiếp theo.)

Thủ-đức TRẦN-NGỌC-PHÁT «tiếng luận»

KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kieu) (tiếp theo)

- 951 Sanh rằng: Thiết có như lời,
952 Hồng nhan bạc mệnh một người nào vậy?
953 (Nghìn xưa âu cũng thế này, a)
954 Từ bi ân liễu bớt tay mới vira.
955 (Tiền-thơ rằng ý trong lời.
956 Rắp đem mình bạc xu nhờ cửa không, b)
957 (Thời thời thối cũng chiều lòng,
958 (Cũng cho khỏi lụy trong vòng bước ra.
959 (Sẵn quan âm các vườn ta,
960 (Có cây trâm thước c) có hoa hỏn mùa, d)
961 Có thảo thụ, có sơn hồ,
962 Cho nàng ra đó giữ chùa chếp kinh.
963 (Trưng tung trời mới bình mình,
964 (Hương hua ng 1 cũng d) sẵn sanh lễ thường.
965 Đưa nàng đến trước Phật-đường,
966 (Tam qui ngũ giới e) cho nàng xuất gia.
967 Áo xanh đời bức ca-sa,
968 (Pháp danh lại đổi tên ra Trạc-loan.
969 (Sớm khuya tỉnh đủ đầu đen,
970 (Xuân, Thu e) cắt sẵn hai tên hương trà.

(951) Thúc-sanh vậy thì tiếp lời mà nói vậy thiệt là p... xưa nay phàm m... thì thường hay g... đong, ai ai cũng người nào mà th...

(952) Xét xem đầu đến người t... xưa cũng đã n... khanh cũng nên mà bớt tay làm... thì mới phải là l...

(953) Tiền-thơ ngoài mới nói r... trong tờ thần cu... nỏ muốn đem... nường gửi ở cửa...

(954) Thời thì chàng mà chiều được ra khỏi vòm cảnh hồ-đề, khổ thân.

(955) Ở nơi vư... sẵn riêng một n... âm đó, vả lại đ... xưa nay vẫn thờ... thiệt là may đượ... thân.

(956) Mà phon... thù nữa, có dù... có núi non hồ n... ra ở nơi đó mà... kinh luôn thế.

tiếng đon nhau, do người đơn bà đứn, Đạt-ta-nhan dạy Bô-na-xơ thì chàng bị một lần gân chẻ đi đầu ban đêm tá sao cũng có việc c... nên theo đó cho r... Cô Bô-na-xơ nghe hoảng mà chạy, Đ... đổi xa, thò tay nắ... hỏn té quí xuống c... giết tao thi giết, s... Đạt-ta-nhan bên c... đỡ đứng dậy mà v... được tiếng Đạt-ta... vui mà nói rằng C... phật, tướng đàu c... rồi ai đê là ngái. Đạt-ta-nhan đáp trời khiến tôi đến

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi n...

à người ít
nhà nước
nghị định
chẳng hề
cho ta là
g phu nào
con người
i thấy rồi.
nên nay
người thất
bấy, kể bị
vào nơi
tính tệ của
cho nhau.
Si nói rằng
ình, chẳng
lấy con-cái
đi, một đàng
tốt phía phải
đặng. Song
ười Langsa
h sánh nhau
ách bội. Tuy
ài rằng học
ngsa, thì từ
ười.
tiếp theo.
tr sống luận.

TÂN GIẢI

(tiếp theo)
lời,
người nào vậy?
ây, (a)
vừa.
hở cửa không. (b)
lòng.
vòng bước ra.
a.
hoa hùn mùa. (d)
chép kính,
a mình,
sấm sanh lễ thường.
t-đường,
o năng xuất gia.
a Trac-toàn.
đền,
hại tên hương trà.
nựt trình

(951) Thúc-sanh thấy Hoạn-thơ nói vậy thì tiếp lời mà nói rằng: Ai-khanh nói vậy thiệt là phải lẽ lắm, bởi vì xưa nay phàm những khách má hồng thì thường hay gặp phải số phận long đong, ai-ai cũng vậy, chớ phải một người nào mà thôi đâu.

(952) Xét xem trong sử sách, thì đầu đến người từ nghìn năm trước xưa cũng đã như thế, thời thì ai-khanh cũng nên mở lòng từ bi, liệu mà bớt tay làm dữ cho kẻ bạc mạng thì mới phải là lượng người lớn cho.

(953) Tiên-thơ hỏi đó cũng đã người ngoài mới nói rằng: Xem như lời lẽ trong lời than cung của nó, thì biết nó muốn đem thân bạc-mạng mà nương gởi ở cửa chùa.

(954) Thời thì tiếp cũng vưng lời chàng mà chiều lòng nó để cho nó được ra khỏi vòng trần lụy mà nương cảnh bồ-đề, khỏi phải cực nhọc làm thân.

(955) Ở nơi vườn huê nhà ta, có sẵn riêng một nhà lầu thờ bụt quan-âm đồ, và lại đèn hương sẵn sàng, xưa nay vẫn thờ phụng nghiêm chỉnh thiệt là may được một chỗ cho nó an thân.

(956) Mà phong cảnh ở đó lại vui thú nữa, có đủ cây cối bông hoa, và có núi non hồ nước. Vậy thì cho nó ra ở nơi đó mà giữ chùa vira chép kinh luôn thể.

(957) Tiên-thơ nói vậy rồi qua buổi sáng sớm hôm sau, sai người sắm sửa đủ đồ hương hoa ngũ cúng dâng mà đứng cúng bụt Quan-âm, theo như lệ thường mỗi ngày.

(958) Hồi cùng bụt đó thì tiên-thơ đưa Kiều ra lại trước Bụt-đường dạy vào lấy bụt, đoạn rồi dạy cạo đầu theo đạo tam qui ngũ giới, mà cho nàng xuất gia.

(959) Bởi vậy cho Kiều thay đổi áo xanh là áo của con hầu mà bận áo ca-sa là áo bà-vãi. Mà lại đổi tên theo phép nhà bụt mà kêu là Trạc toàn.

(960) Mỗi ngày buổi sớm buổi tối, tính đủ số phí tổn bao nhiêu dầu đèn thì cấp cho chị ta, và cấp cho hai con hầu kêu là Xuân-nguyệt và Thu-hoa, đặng mà giúp việc cho chị ta trong khi hương trà cúng Bụt.

- (a) Sách có chữ: « **Hồng nhan bạc mạng tự cô nhi nhiên** ».
- (b) *Cửa không* là cửa nhà chùa, vì đạo Bụt cốt lấy chữ **không không** làm đầu.
- (c) *Cây Trâm thước* là khói hương.
- (d) *Hoa bốn mùa* là hoa đèn.
- (đ) *Hương hoa ngũ cúng* là các đồ đứng bụt như chuối, bánh, bông, trà và vãn.
- (e) *Tam qui*: Qui Phật, (theo bụt) qui pháp, (theo phép bụt) qui tăng (theo thầy chùa).
- Ngũ giới: giới sát (không được giết giống thú vật), giới đạo (cấm không được ăn trộm), giới giục (không được sanh lòng tình giục), giới vọng (không được nói xàm), giới trù (không được uống rượu).

(f) *Xuân thu* là Xuân-nguyệt, Thu-bá, tên hai con thi-tý.
(Sau sẽ tiếp theo). P. K. BINH.

ĐỀ TÍNH HÀI NHI
(Conseils à la jeunesse)

Lợi ngạn ngôn nói chẳng lầm: Không có nghề chi mà hèn cả, ấy là tại người làm bậy đó mà thôi. Nghề nào cũng là hữu ích, hữu lợi, ai có nghề này nhờ lấy đó mà làm ra có tiền đặng chi độ thế na.

Trong đời này thiệt lấy làm khó mà biết cho đặng người này làm nghề gì, người nọ làm nghề chi, là vì ít kẻ học cho đặng chính chắn tột lý, nghề chi cũng học-lam nhảm, miệng là cho biết với người ta thì thôi.

Làm như vậy sai nhiều lắm, phàm đừng làm cha mẹ, hề con nó tri khôn rồi thì phải dỗ y nó, coi nó muốn học nghề gì, hoặc buôn bán hoặc làm ruộng, hoặc học chữ nghĩa cho tột bực, hề nó muốn môn nào thì khá cho nó học; môn này cho đạo đức, chớ đừng cái y nó làm chi, mà phải cho nó học cho thiện nghệ vì **nhứt nghệ tinh nhứt thân vinh**.

Nếu làm đặng như thế thì mới là phải cho.

Tôi biết một chuyện này đề tôi thuật lại cho mà nghe đặng có làm gương:

tiếng dẫn nhau, đoạn tắt đèn đóng cửa, thì người đơn bà đứng ngoài đường liền bỏ đi. Đạt-ta-nhan dạy lại nhìn biết là vợ của Bô-na-xơ thì chàng va lấy làm lạ lắm, mới bị một lần gần chết mà cũng chưa tổn, còn đi đâu ban đêm tìm tới vậy kia. Đấy chắc sao cũng có việc cần cấp chúng sai đi. Ta nên theo đó cho rõ tình hình. Có Bô-na-xơ nghe người ta theo mình thì la hoảng mà chạy, Đạt-ta-nhan rước theo một đôi xa, thò tay nắm áo kéo lại, có nợ hoảng hơn tề quí xuống đất mà la rằng: Bầy có giết tao thì giết, nhưng khi nào tao khai đầu. Đạt-ta-nhan bèn choàng tay ôm lấy cổ ta đỡ đứng dậy mà vỗ về. Có ta khi nghe được tiếng Đạt-ta-nhan nói, liền đổi sợ làm vui mà nói rằng: Cha chạ, tôi cảm ơn trời phật, tưởng đầu quân nghịch nỏ đã giết tôi rồi ai để la ngài. Đạt-ta-nhan đáp lại rằng: Tôi đây chớ ai, trời khiến tôi đến cứu cô đây.

— Té ra ngài nom theo tôi này giờ là có ý cứu hiem phó nguy phải chăng (và nói và cười miên chí).
— Không phải, tinh linh tôi thấy một người đơn bà đến gõ cửa nhà anh em bạn tôi...
— Anh em bạn nào?
— A-ra-mít là chủ nhà chỗ cô gõ cửa.
— A-ra-mít nào tôi có biết đâu.
— Thôi đừng chối, lẽ nào không biết chủ nhà là A-ra-mít.
— Thiệt tôi mới nghe tên đó một lần thứ nhứt đây mà thôi.
— Té có từ trước nay không tôi nhà này hay sao, cô không biết chủ nhà này là một người lính ngự lâm pháo thủ sao?
— Không, tôi không biết.
— Vậy thì chẳng phải cô đến đàm đạo với A-ra-mít mà?
— Không phải, người nói chuyện với tôi đó là một người đơn bà.

— Người đơn bà ấy chắc sao cũng là tinh non của A-ra-mít. Không biết người ấy tên họ là gì há? Ở đâu mà lại nhà A-ra-mít ở vậy há?
— Tôi dám biết đâu việc ấy, việc kin của người hơi nào mà tra gan.
— Cô là một người rất đáng thương mà sao tánh tình sâu sắc quá vậy?
— Sâu sắc vậy rồi hết duyên hay sao?
— Không, lại càng có duyên hơn nữa.
— Thôi đừng nói giống dài, xin đặc tôi đi cho mau.
— Đặc đi đâu?
— Đặc đi đâu rồi ngài sẽ biết.
— Tôi đó tôi phải đứng ngoài đợi có hay sao?
— Cái đó không chừng.
— Người có đi thăm đó đơn ông hay đơn bà?
— Làm sao biết trước được?
— Tôi sẽ biết được.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

Ngày kia, có ông quan Hàn-lâm đến trường mở-cối kia mà viếng học trò. Thầy giáo mới đem bài vở của các học trò cho ông xem, còn hình tượng của học trò về thi treo trên vách tường. Khi ông coi qua bài vở rồi, ông mới ngó lên vách tường mà xem các sơn thủy thì thấy có một tấm rất khéo. Ông hỏi ai vẽ, thì thầy giáo chỉ một đứa nhỏ chừng 10 tuổi, coi bộ bảnh lảnh béo lẻo lắm, thấy vậy ông lấy làm lạ, bần thần, bần nghi, chẳng biết thiết đứa nhỏ ấy vẽ hay là thầy nó vẽ cho nó.

Ông muốn rõ ai vẽ tấm sơn-thủy, cho nên ông mới nói với đứa nhỏ ấy rằng : « Trò hãy lại bàn đó mà ngồi, rồi trò về đầu con chó trên cán baton của qua đây, còn qua cũng ngồi đây mà vẽ hình của trò ».

Đứa nhỏ bèn vung lờ, lấy viết chỉ ngồi lại họa một cái hình rất đúng. Khi ấy ông mới tin lời thầy giáo nói.

Khi đó có ông xã theo ông, ông bèn bảo ông xã cấp dưỡng cho đứa nhỏ, đem cho nó học nghề vẽ. Học được ít năm, trở nên một anh thợ vẽ rất có danh nay nhà cửa nguy nga gia tư bạc triệu.

(Sau sẽ tiếp theo).

BIÊN THUẬT KỲ TRUNG KỲ

(Exploits des escrocs)

Đào của bị gạt

Có tiệm buôn bán đồ nhưng nỉ ở đường Tam sơn xứ Nam-kinh. Một buổi bìa, có người khách và một người đạo si đến mua hàng giá tới 100\$, nhưng chưa có hàng nào tốt cho vừa ý hai người đó. Hai người đó bèn đưa trước một nén bạc làm tin, hẹn lúc nào có hàng tốt sẽ lấy lại.

Từ đó hai người đi ba khi lại đến cửa tiệm hỏi đồ hàng. Mà mỗi khi đến thì hai người thường hay kể tai nói thầm với nhau, chỉ trời chỉ đất, coi bộ kỳ cục lắm. Chủ tiệm thấy vậy sanh nghi, hỏi cơ chi thì hai người đó không nói. Chủ tiệm lại nài hỏi người khách cho được biết bởi cơ gì mà làm bộ như vậy, thì người khách nói thăm riêng với chủ tiệm rằng :

— Đạo-nhon kia là người anh em bạn của tôi có tài xem khi trời. Bữa đêm qua xem thấy có biểu-khi phóng hào-quang lên không, biết là gần đây có nhiều vàng chôn dưới đất. Xét ra thì cửa đó chính ở nơi nhà túc hạ. Nếu đào lên có thể lấy được muôn ngàn vàng, làm nổi phủ gia địch quốc.

Chủ tiệm đó tánh vốn tham lam, thấy nói vậy thì mừng rỡ vô cùng, bèn mời người khách và đạo-nhon

vào trong nhà, cây coi xem của ở chỗ nào.

Đạo-nhon nhìn nhắm hồi lâu rồi nói rằng :

Ở dưới chỗ này sâu 3 trượng đất, chính là một hang vàng.

Chủ tiệm mừng lắm, chọn ngày lành làm lễ tế trời đất, và cây đạo-nhon làm phép phù-thủy, cúng cấp tài thần, rồi mới mượn 5, 6 người khai vàng lên.

Đào từ đêm mãi tới gần sáng, mà chưa thấy chi hết.

Xây nghe ngoài cửa có tiếng xe ngựa chạy rầm rầm, đoán có một quan Đề-đốc và vài ba tên lính đưa danh thiệp vào chơi. Chủ tiệm vội vã ra tiếp, lay phục xuống đất.

Quan Đề-đốc đỡ dậy nói rằng :

— Ta nghe túc-hạ có được hang vàng, của đáng nghìn vạn, vậy ta đến mừng cho túc-hạ. Nay nhà nước tính việc biên cương đang thiếu tiền, nếu túc-hạ giúp đỡ cho nhà nước vài ba vạn, ta sẽ tâu lên trào-đình, chắc túc-hạ cũng được hưởng tước lộc chứ chẳng không.

Chủ tiệm sợ hãi hết hồn, nói là không có được của. Quan Đề-đốc sai lính vào tuốt nhà trong thì thấy đất đào còn ngổn ngang ở đó.

Tên lính ra bẩm, thì quan Đề-đốc bắt đòi đạo-nhon ra. Đạo-nhon qui xuống bầm rằng :

- Ngại làm sao mà biết được?
- Tôi sẽ đợi có ra mà xem thì rõ.
- Nếu vậy thì xin ngài đi về, để tôi đi một mình, tôi không cần gì ngài dắt tôi.
- Có cây tôi dắt có, bây giờ sao nói chường vậy?
- Phải, tôi có ý cây người quân tử thì ăn, chớ không cầu đưa tiền như tọc mạch.
- Có này hôn dữ be.
- Vậy chớ những người nom theo thiên hạ dòm hành thì ngài kêu làm sao?
- Kêu là đưa hờ han.
- Kêu như vậy còn nhẹ lắm.
- Thôi, tôi hiểu ý có rồi, làm sao cũng phải vưng lờ chịu lụy có chớ không cái đều chi được hết.
- Biết như vậy sao không lập công tức thì, còn nhiều chuyện!
- Vậy bây giờ tôi ăn năn có phải là lập công được chăng!

Không biết ngài có thật tình cái quá chăng!

Tôi cũng không biết, nhưng xin phép có một điều là cho tôi đi theo có đến chỗ có muốn đi đó.

- Rồi ngài đi về nhà phải không?
- Phải.
- Không có ở lại đó mà rình tôi phải không?
- Phải.
- Thề đi.
- Quân tử nhưt ngôn lỵ gì phải thề.
- Vậy thì đi, ngài đi!

Nói rồi hai người cặp tay nhau đi lên đường La-he (La Haye). Đi một đỗi xa, có nọ lại nhìn số nhà, khi nhìn được rồi bèn nói với Đại-ta-nhân như vậy : « Nay thiếp đã đến nơi, hết lòng cảm ơn tri ngộ, bằng không có ngài thì ăn thì đường sá rất cam go nguy hiểm cho tôi biết chừng nào, vậy

thì xin ngài hãy giữ lời hứa quân tử nhưt ngôn.

- Chừng có về một mình không sợ sao?
- Tôi chỉ sợ kẻ trộm cướp mà thôi.
- Sợ vậy mà sao dám đi một mình?
- Là vì tôi có đem tiền bạc theo mình đâu mà sợ.
- Có quên sao chớ, còn cái khăn theo có vẩn ấn đó?
- Khăn nào?
- Hồi có chết già trong nhà có, thì tôi có lượm được một cái khăn, tôi liền bỏ vào túi cho có.
- Cha chả không xong chết tôi rồi, ông này rất nhiều chuyện quá phải chơi đâu!

(Sau sẽ tiếp theo)

KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Đọc bài Kinh-tế trượng 21.

Mỗi nhà thợ giầy thép đều có nhận mua hình trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

— Vàng chôn nhưng chưa đào cũng chẳng được. Quan Đề-đốc mặt giận, hàm chi hết.

Chủ tiệm e sợ lay quan Đề-đốc thâu mà em chu

Rồi lại đào vàng, hỏi đến đã đi từ hồi nào, đóc đó cũng là dạng mà lường

Tục có nói rằng *đá dăm thì chết*

PHẬT-TỬ

(Thầy chèo (Un bonze fau

À-côn nói :

— Mẫu-thần xin vàng lờ; n ăn bận, trước hải làm mấy ngà Việc tụng kinh gi, nhưng con lão-hòa thượng ơn mà tỏ một c phải cho.

Thư triều Đổ qua hôm sau, Á-san, lượm liễn, đem về Trần-hữu-Tề tin về Thượng-

hai anh em H triều-Đông, xin mộ. Khi tảo m vợ chồng Trầ hải đã tiếp đ chàng Á cón đ con gái cũng đ dịp nên cho c cưới, đoạn c Quảng-đông, rộng, chọn ng thân.

À-côn hỏi đ cách tẩy học sa ngoại-duong đ (đồ dăm) theo

Mỗi nh

— Vàng chôn ở đây thì thiệt có, nhưng chưa đào thấy, và có thấy cũng chẳng được bao nhiêu.

Quan Đề-đốc nghe đoán, làm ra bộ mặt giận, hàm hàm đi ra, chẳng nói chi hết.

Chủ tiệm e sợ gây nên họa to, mới lay quan Đề-đốc xin đi lễ 3000 \$, thâu mà em chuyện

Rồi lại đào hoài mà chẳng thấy vàng, hỏi đến đạo-nhơn thì đạo-nhơn đã đi từ hồi nào rồi tẻ ra quan Đề-đốc độ cũng là một tội với nó, giả dạng mà lường của người ta.

Tục có nói rằng: *tham thì thâm, đa dâm thì chết*, là vậy đó.

PHẬT-TỬ NHÂN DUYÊN

(Thầy chùa gặp duyên lành)
(Un bonze favorisé par l'hyménée)

Á-côn nói:

— Mẫu-thần dạy như vậy, con cũng xin vàng lời; nhưng muốn đổi cách ăn bận, trước hết phải đến chùa Nam-hải làm mấy ngày công đức mới xong. Việc tụng kinh lấy bụi, tuy chẳng làm gì, nhưng con đội ơn giáo dục của lão-hòa thượng đã lâu, vậy phải nhớ ơn mà tỏ một chút tình như vậy mới phải cho.

Thư triều Đổng cho lời đó là phải lễ, qua hôm sau, Á-côn trở về nơi khách-sạn, lượm lật đồ vật sách vở tranh liễn, đem hết về nhà Thư-triều-Đổng. Trần-hữu-Tề thì đánh giầy thép báo tin về Thượng-hải. Qua vài bữa sau, hai anh em Hữu-Tề, nói với Thư-triều-Đổng, xin qua Khâm-châu tảo mộ. Khi tảo mộ xong trở lại, thì hai vợ chồng Trần-phủ-hộ ở Thượng-hải đã tiếp được tin giầy thép, biết chàng Á-côn đã kiếm được rồi, mà con gái cũng đã lớn tuổi, chính vừa dịp nên cho cưới. Bèn sắm sửa đồ cưới, đoạn cả hai vợ chồng đem qua Quảng-đông, mượn một nơi nhà rộng, chọn ngày cho làm lễ thành thân.

Á-côn hồi đó chưa có tóc, ăn bận cách tây học sanh. Trần-tòa-Trình du ngoại-duơng đã nhiều, cũng ăn bận (đồ dầm) theo cách mới. Bởi thế đôi

bên đều dùng văn minh hôn-lễ. Đến hôm cưới, một người rề phụ đi kèm với Thư-á-côn ngồi xe ngựa kết bông đến nhà họ Trần. Trần-hữu-Tề ăn bận lịch sự, ra cửa tiếp vào trong nhà. Chàng rề trước hết dùng lễ **điện nhận** (đồ lễ trà rượu lọn quay) bái lễ gia tiên, đoạn ở dưới thêm hai bên đánh nhạc om sòm. Nhạc dứt tiếng, một người đòn bà đem Trần-tòa-Trình ra đứng phía tây trên thềm; một người đòn ông đem Thư-á-côn bước lên thềm đứng về phía đông. Đứng yên, lại đánh nhạc, đôi bên làm lễ giao bài. Đoạn người đòn ông giúp đỡ đọc lên 3 bài thơ **quan-thư** người đòn bà giúp lễ, đọc lên 3 bài thơ **phiếu-mai**, ở trên thềm thì đánh đờn tây ở dưới thì nhạc tàu. Lễ xong đầu đây, hai bên giúp lễ đưa hai vợ chồng mới vào phòng. Trong phòng bày sẵn một tiệc, hai vợ chồng rót rượu làm lễ **hiệp cần**.

Ở phía ngoài thì khách-băng ăn tiệc vui mừng, rồi ai nấy đều diễn thuyết một đôi lời khen ngợi. Trần-hữu-Tề tiếp khách, cũng phải đáp từ mừng lại.

Hôm đó mặt trời, và ở xứ này chưa từng thấy phép cưới văn-minh khi xưa, cho nên già trẻ bé lớn, kéo đến xem đông quá, đoạn có một bọn con nít vỗ tay cười rộ truyền đi rằng:

— La thay! la thay! thầy chùa mà cưới vợ!

Một chuyện lạ lùng ấy, đồn chuyền nhau mọi người đều hay, ai nấy cũng lấy làm kỳ. Nhà họ Trần có một người thân bằng tánh hay khôi hài, mới ra đăm đống người mà nói với chúng nhơn rằng:

— Xin chừ vị chớ um xôm, chuyện thầy chùa cưới vợ là một việc lạ lùng, xưa nay Trung-quốc chưa từng có, vậy để tôi xin diễn thuyết một bài đăng làm trò vui cho các vị nghe.

Chúng nhơn thấy nói vậy, liền đứng im lặng hết, xem người đó diễn thuyết ra làm sao?

Người đó nói rằng:

Hòa thượng ở Trung-quốc, không có phép lấy vợ, đó có phải là bụt-tổ có luật cấm đầu, chẳng qua là thói

quen truyền lại như thế thôi. Nếu nhà bụt thiệt có luật ấy thì nước Thiên-trúc kia, trên từ vua, dưới đến dân, ai là chẳng sùng phụng đạo bụt ai không là thầy chùa, nếu mà cấm không được lấy vợ, vậy thì mấy nghìn năm nay, đáng lẽ tuyệt chủng rồi, chớ còn đâu đến bây giờ nữa. Bởi thế phép của nhà nước Nhựt-hồn, thầy chùa cũng được lấy vợ vậy thì việc này cũng không lấy chi làm lạ cho lắm. Miễn là dùng lễ cưới phân kinh, mắt nhìn gai, ban ngày lấy bụi, ban đêm đất đi Đào có Mạn về chùa âm, việc mây mưa, thì mới là đáng cười.

Nói đoạn, chững-nhơn vỗ tay cười xòa một tiếng, đoạn thì tan hết.

Hồi đó tan tiệc, trời đã khuya, khách đầu về đấy, còn hai lữ thanh niên thì người mới tỉnh củ, vui vẻ biết là chừng nào.

KHƯƠNG HOÀNG HẬU THỌ OAN HÌNH

DIỄN CA (tiếp theo)
(Une reine malheureuse)

*Hồ nghe tiếng lạc vang reo,
Nghảnh lại ngó thấy Trung theo cũng gần.
Bên đó bầu phép trên lưng,
Miếng dọc chú thần nhỏ nhỏ ít câu.
Tức thì lần khi trong bầu.
Có tua như lưới phép màu hiện ra.
Trong khời có tiếng chim la,
Ó lớn mở sải bay ra lúc thoi.
Sẻ cánh ăn khuất mặt trời,
Hả miệng nó thoi mở mắt Toàn-trung.
Toàn-trung kinh hải sợ rung,
Loan kích mà đờ khắp cùng bốn phan.
Ó liền mở mắt ngựa chàng,
Ngựa đau nhảy đứng thầy Toạn (Trung)
Hắc-hồ truyền bài trời liễn, (xướng yên.)
Lại thâu bình quyền quay ngựa về dinh,
Hầu hồ nghe dựng hể tin,
Lông mông khắp khời ra nghinh tiếp vào.
Toàn-trung quân lính đều vào,
Không qui đứng sừng chàng nao sợ gì.
(Hầu) Hồ ríng: Khi trước thì mi,
Mạnh mẽ ai hi, nay sức lực đâu
Nói rồi truyền cho quân hầu,
Kéo ra ngoài cửa chém đầu nó đi.
(Trung ríng): muốn giết thì giết ta đi.
Ta coi sự chết nhẹ thì thế lòng.
Giận vì chúng bày bất thông,
Che lấp mặt thành cả phồn nhà bầy.
Làm cho bá tánh châu mày,
Thành-Thang cơ nghiệp tại đây xô rồi.*

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Ấn giùm

Ta nghĩ tới, giận vô hồi,
Giết bầy chẳng dặng tức thoi khôn cùng.
Hàn-hồ cả nát Toàn-trung,
Rằng: gươm ló cổ tánh hung hũy còn.
Thử đồ chế lựu trẻ con,
Rằng thay chưa đủ miệng còn sĩa hôi.
Ngày nay đã bị bắt rồi,
Còn dám uốn lưỡi khua môi nỗi gì.
Nói rồi truyền lệnh dân đi,
Đem chém tức thì rặng đũa bội quân.
(Hắc) Hồ rằng: tội nó đã ứng,
Xin anh bớt giận em phàn anh làng.
Tô-hộ lồi với thánh hoàng,
Có chiếu chỉ troàn bắt giải về kinh.
Cho vua hỏi tội gia đình,
Nếu tự ý mình mà giết nó đi.
Đặc kỹ tuyệt sát ai bí,
Sau vua yếu vì tha tội cha va
Tội e đồ quỷ về ta.
Có công vô ích té ra hại mình.
Tây bá người chưa ra bình,
Tội gì chắt tiếng bọn mình rặng hung.
Chi bằng cầm ngục Toàn-trung,
Chờ bắt gia quyến giải chung về triều.
Như vậy-chẳng hay hơn sao?
Anh nghĩ lẽ nào nói lại em hay.
(Hầu) Hồ rằng: em nói phải thay,
Song le chùng nó biết may đường nào.
Truyền quân dân Trung giam vào,
Lại khiến dọn tiệc giải lao (Hắc) Hồ hầu.
Quần thua về báo đui đầu,
Công-tử ra trận hắc hầu bắt ngay.
Hộ rằng không báo cũng hay,
Thú con bắt hiểu ghe ngày mạng chung.
Ta là hào kiệt anh hùng,
Nay con bị bắt giặc hung tới thiêng.
(Sau sẽ tiếp theo).

THAI-TƯỜNG-LONG. CĂN-THƠ, diễn ca.

SỰ XUẤT TÂN KỶ (Les curiosités)

Dị tửu

Khi vua Hồng-mao Georges V qua Ấn-độ đặng cho thiên hạ tôn lên Đế- vị thì ngài có nhớ lại một truyện thuở nhỏ đã nghe người ta thuật : số là khi ông hoàng Nga-la-tư Xon-ty-cốp (Soltykof) trong năm 1842 có đến viếng Ấn-độ tại thành Lahor thì các vua xứ ấy có dâng rượu quý, mỗi ve đáng giá 300\$.

Rượu ấy làm bằng các thứ trà-châu với vàng đậm nát rất tế-nhuần ra nước, bảo-chế rất kỹ cang, chôn đã lâu năm, thành ra một thứ rượu rất mạnh vô cùng, uống nó vào rất bõ. Mà phải uống từ giọt, chẳng nên uống nhiều.

Vua Hồng mao hỏi thăm thi các vua chà-và nói khi ấy thiết có quả như vậy, mà nay chẳng có nữa, vì không ai nhớ cách bảo-chế. Họ có đem mấy cái bình đựng rượu khi trước lại cho vua Hồng-mao xem.

Chun vào núi lửa

Ông nghiệp-sư Ma la đa tháng mai năm ngoài có chun vào núi lửa mà thi nghiệm. Từ đây cho đến miệng núi khạt lửa đó đo được 500 thước.

Nay tuy núi lửa ấy đã nguội rồi, mà nhiều chỗ hơi còn xì hơi ra rất hơi hám, ngửi vào phải ngọt. Từ xưa đến nay chẳng ai mà cang dâm như ông Ma-la-đa này, vì tánh Hỏa diệm-sơn không có chừng đôi, muốn xít lửa chừng nào thì xít, muốn tắt chừng nào thì tắt, không ai hiểu được.

SAIGON THỜI HẢI (Propos d'un Saigonnais)

Đi một chuyến, thấy hai chuyện

Ngày chúa-nhật tuần rồi, thừa lúc nhân tôi dạo chợ chơi, măng nhìn theo phố, dòm chà chệch bán-buôn, quên tránh đường, đi đụng thầy H. mà không hay. Vừa dạy lại thì thầy đã niu tay tôi mà gut-gật và hỏi việc hàng-quyển. Khi dứt hồi chuyện vẫn, thầy lại rủ về nhà thầy chơi (ở trong Chợ lớn). Vì đã lâu ngày chẳng hay gặp nhau, không lẽ chối từ nên tôi phải từ liền và riu-riu theo thầy lại ga (gare) mà mua giấy, chờ xe-lửa lại, tuốc vô Chợ lớn. Xe-lửa vừa ngừng, thì thấy xe-kéo lên-khên chen lẫn nhau mà dánh dẹt mồi. Trong lúc ấy, tôi nghĩ thầm rằng Chợ lớn là chỗ chệch ở đồng đảo hơn mọi nơi, lẽ cũng có một vài chú chệch nghèo ra kéo xe-kéo lẽ nào không, nên dón dặt kiếm đã cùng mà chẳng ra.

Thầy H. thấy vậy mới nói : Ami, sao lạ thi thối, mình đi xe, ai kéo, mình cũng cứ theo *tà-lip* (tarif) mình trả tiền, hơi đâu mà chọn lựa mắt công.

Nghe thầy nói tôi liền đáp lại : Vốn ami không rõ, để tôi nói cho

ami trường : vì tôi thường thấy tình những người đồng bang ta kéo xe-kéo cho người mình đi và người chệch đi, chớ chẳng thấy người chệch nào kéo xe-kéo cho người mình đi. Nền tôi có ý kiểm thử cái xe-kéo của chệch kéo mà đi. Ami nghĩ đó mà coi, chệch cũng có người giàu, kẻ khó, sao chệch nghèo khó nợ chẳng làm nghề ấy, là vì giàu nghèo tùy theo sức chúng nó, mà lo buôn bán, đã đặng lợi nhiều và lại mình đặng làm chủ lấy mình, còn người đồng bang ta cứ làm nghề hèn hạ hoài nên.

Tôi còn muốn nói nữa thì thầy H. đã nói : Ơi ! ami hay lo việc bao-đồng quá, thối bây giờ đã đánh mồi người mồi cái xe. về nhà kéo vợ tôi nó trông.

Đoạn lên xe-kéo, chạy bên tả, quẹo bên hữu một hồi, tới đường nọ, ngang qua 1 cái nhà kia, thầy H. vụt biểu xe ngừng lại và nói : Tôi xin lỗi để tôi ghé thăm ông già thầy B..., ông ề-minh một chút rồi sẽ về mà ami ở ngoài này cũng buồn thối ghé chơi với tôi luôn thể.

Hai anh em vừa bước vô nhà thì thầy B... đã ra chào tiếp rước và mời ngồi. Thầy H. lúc ấy mới hỏi thăm : nghe nói Bác ề-minh mà nay bết chưa ? Thầy B... chưa kịp trả lời thì tiếng ông già đã kêu : Tư a ! đem cho cha vài trái nhãn tươi cha ăn, cha thêm quả ! Thầy B liền trả lời : Húy, đặng đâu, nhãn đó của con nó mua đem cho I hầy da, nói rồi dạy lại mà nói với thầy H. : Thầy nghĩ đó coi, đau như vậy mà đòi ăn đồ độc không, ở nhà tôi nó mua nhãn đó để cho thầy ở trong chùa, đặng tụng kinh vái cho ông mạnh, mà ông đòi ăn chèo chèo !

Chừng lên xe ra về tôi nghĩ thầm, mấy tiếng thầy B tôi càng buồn vì Phật trong nhà chẳng trọng, trọng Thích ca ngoài đường và lại đau thì cho uống thuốc, đau gì mà tụng kinh sao cho mạnh đặng. Đem trái vái cho mấy chú trọc ần thiệt là uổng.

Thấy hai chuyện như vậy, nên tôi thuật lại Lục châu coi chơi và xét lấy.

TRẦN-VĂN-CHIM.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn-glùm

TỰ DO

(Tribune)
Ông Haffner...
cây caoutchouc
quan tỉnh Thủ
người coi làm
trồng tria cây c

Những người
cho có trên 30
tuổi, có vợ có
thà, có đủ sức
phải biết ăn ở
vời dân.

Phải biết vi
cho dặng ghi c
phúc bầm về p

Được phép
cho mua bán đ

Mới vô thi đ
đồng (20\$00,
mình giỏi đờ,
thì sẽ được ấ
đồng 60\$00).

Người nào c
được ghim th
ở của mình c
lời lại.

Còn người n
từ tế, như c
đơn vô ích.

Các đơn xin
Mon

Directeur
(Thủ-dũm-ô-t)

N. B. M
xin lại Phòn

LÝ T

(C)
Người annan
kiếm chuyện n
Bồn quán c
nhà nông phụ
quán làm ơn c
sao giấy bạc n
nói rằng giấy
họ có 0, s 70
Bồn-quán x

M

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune de nos abonnés)

Ông Haffner, làm chánh sở vườn cây caoutchouc ở tại Xacam (Hon-quan) tỉnh Thủđầumột muốn kiếm người coi làm surveillant về cách trồng tria cây caoutchouc.

Những người nào muốn xin thì phải cho có trên 30 tuổi sắp lên tới 45 tuổi, có vợ có con, tánh hạnh thật thà, có đủ sức mạnh làm ăn lâu dài, phải biết ăn ở nghiêm nhặc và em ái với dân.

Phải biết viết chữ quốc ngữ cho dặng ghi công cho dân và làm tờ phúc bảm về phần việc của mình.

Được phép ở tại sở với con vợ, và cho mua bán đồ dùng chứt đỉnh cho dân.

Mới vô thì được ăn lương hai chục đồng (20\$00) sắp lên tùy theo sức mình giỏi dở, nhưng mà làm lâu ngày thì sẽ được ăn lên cho tới sáu chục đồng (60\$00).

Người nào có giấy certificat thì cũng được ghim theo đơn xin, và đề chỗ của mình cho rõ ràng dặng có trả lời lại.

Còn người nào không có tánh hạnh tử tế, như cờ bạc say sưa, thì gởi đơn vô ích.

Các đơn xin phải gởi ngay lên cho: **Monsieur Haffner,**

Directeur des Plantations Hallet à Xacam (Honquan)

(Thủđầumột)

N. B. Muốn hỏi đều chi khác thì xin lại Phòng Canh-nông mà hỏi.

LÝ TÀI LUẬN

(Causerie financière)

Người annam lấy làm đại đề cho chệch nó kiếm chuyện nói xàm gặt hái hoài được.

Bồn quán có được nhiều cái thơ của các nhà nông phu của Lục-châu gửi đến xin Bồn-quán làm ơn cất nghĩa giúp cho-hiền, vì làm sao giấy bạc mất giá nhiều vậy? Các thơ ấy nói rằng giấy bạc một đồng chệch nó đổi cho họ có 0, 5 70 hoặc ít hơn nữa.

Bồn-quán xin trả lời trong qui bảo chương

này chung cho cả khán quan dặng hiểu những chuyện nên biết.

Vấn có một mình hàng-bạc Đông-dương có quyền xuất phiếu giấy bạc cho thiên hạ dùng mà thôi. Quyền ấy có chỉ dụ đã định. — Nói người phải hiền — rằng hàng bạc Đông-dương có quyền xuất phiếu giấy bạc, mà hề ai đem giấy bạc ấy mà đổi lại, thì phải thổi bạc đồng đủ số cho người ta chớ **chẳng dặng ăn lời.**

Nếu chệch nó nói với chư tôn rằng giấy bạc đã mất giá nhiều, thì quả thiệt là nó nói láo dặng mà lường gạt của chư-tôn. Nó lại bày đồn huyền nhiều chuyện cái nghĩa vì làm sao mà giấy bạc mất giá.

Ấy là một điều gian ác, mà tôi tưởng nhà-nước cũng đã cho người dò thám bắt mà bỏ tù những đứ đờn huyền gạt gẫm thiên hạ như vậy.

Chư tôn phải hằng ngày nhợt trong trí rằng thẳng chệch là một đứ gian giảo hay tìm cách no thể kia gặt găm chư-tôn mà lấy tiền.

Chư-tôn chớ khá làm mặt bí bời để cho nó gạt dặng, một phải đến các quan trong tỉnh mà thưa liền dặng bắt nó.

Và lại tôi có nghe rằng những người đồng bang của chư-tôn làm hương chức làng hay có thói xấu ếp dân phải lo lót thì mới cho dân đến gần quan Tham-biên dặng. Việc này cũng là một việc đại ác dặng trừng tr, vì các hương chức ấy chẳng có quyền hối lộ của dân như vậy, nếu chư tôn có đủ chứng cứ thì nên viết thơ lên cho Qui-quán Lục-tính-tân-văn hay, dặng Qui-quán nhứt trình ấy sẽ giúp chư tôn mà trừ tệ.

Song le chư tôn phải hiểu một điều, là khi nào mình phân nan việc chi, thì phải cứ thiệt khai ngay, chớ khá thêm bớt. Ngày nào chư-tôn mà mất cái thói nói láo nói gian như những đứ trẻ con vậy, thì chư tôn sẽ hiểu rõ cái quyền lợi của mình là dân thông thả, rồi lần lần mới biết hiệp nhau bình nhau.

Hễ chư tôn **giữ được lòng ngay thẳng và biết hiệp nhau bình nhau** thì một ngày kia chư tôn sẽ tiệm tấn đến chốn cực công, cực ích và cực hào vậy.

H. M. STOL.

Directeur du Bulletin financier Saigon.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIÊN

(Jeux d'esprit)

CỜ NGŨ-LUẬN (Proverbe)
Số nhứt-trình 284

Ninh ngã phụ nhơn, nô ninh nhơn phụ ngã.

(Thà ta phụ người, chớ để cho người phụ ta.)

Câu này tôi không chịu phải.

Những người văn minh, sảo thông kính sử, kiến thức thời-vụ, mà mình coi phụ trước người ta đi nữa hay là mình có làm điều chi sở bất, thời người ấy chẳng cần gì, là sự kiêu xa gian trá đó, coi cũng như không không vậy. Còn những người (di-lỗ), bất tri bất năng ám muội thế sự, mà mình phụ người ấy, thì người ấy chẳng hay chẳng biết người ta phụ mình. Thì những điều mình phụ người ta hóa ra như không.

Khi trước Tào-tháo giết Lữ-bố, sát Lữ-bá-xa, lại huyện Trần-cung, là bụng ông Tào-tháo đã nghĩ ý nhát, (gian, trá, hiểm, hùng-tám) mà sanh ra sự bất lương như thế. Khi ông T. o-tháo, đã làm lỗi rồi mà người hối tâm, hối ngộ lại, thì việc đã hư rồi.

Ninh sử thiên hạ nhơn phụ ngã.

Vô ninh ngã phụ thiên hạ nhơn.

Câu này phải hơn, tôi ưng chịu.

Mình mà kinh-luân đã sẵn (Tri thức nhơn tính) rudi sanh ra nơi bất-phùng-thời, công danh cần dấn, chẳng dặng bực chi, thiên hạ coi chẳng ra gì mà họ có phụ mình đi nữa, thì cũng nực cười cho đời vì phận mình cũng như thạch-trung-ấn-ngọc. Thì chẳng ăn chịu với ai, được nơi nhơn rảnh.

Còn mình không dặng bực làm người với ai, lung tung nơi thế-sự, mà thiên hạ có phụ mình, thì cũng thừa cho phận mình đó, tùy nhơn phẩm.

Batri, Lê-Cử.

Bồn-quán thường M. Co một cuốn sách và một cái hình.

Câu: Ninh ngã phụ nhơn, bất ninh phụ ngã.

Ấy là câu của Tào-mạnh-Đức nói: Lúc dưng grom thích Đông-Trác đi từ bất hẳn. Hẳn trốn đến nhà ông Lữ-bá-Xa, thời Lữ-bá-Xa có ý hậu đãi, bảo gia đình làm heo, ông đi mua rượu. Kể gia đình vâng lệnh mãi dáo rộn rộn, Tào Tháo bụng xấu, hồ nghi tưởng Lữ-bá-Xa hại mình, Khi ấy Tào-Tháo lập ý rồi nói. Thà ta phụ người, chớ để người phụ ta, bèn rút dao vào nhà sau chém hết gia đình, v. v. .

Tào Tháo làm người bạc tình đại ác đường ấy chẳng tốt, luận cho hẳn một đoạn quấy lắm.

Ông Lữ-sư-quán khi Tân-giã, tâu Phàn-thành, bại Đương-dương, bôn Hạ-khâu, khi ấy muốn dấn cảm ơn đức của Sư-quán, mà điều diác vợ con già trẻ đều theo ông, ông bình rịnh không nữ bỏ bá tánh, lúc ấy ông Gia-Các, khuyên Lữ-sư-quán phải bỏ bá tánh mà đi, nếu còn bình rịnh thời binh Tào-Tháo đến, ạt họa chẳng nhỏ.

Ông Lữ-sư-quán bèn nói: Ninh sử thiên

Mỗi r là thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

hạ hơn phụ nữ, vô tình nữ phụ thiên hạ hơn.

Theo ý tôi luận ông Lưu-sứ-quân làm người đại hơn đực, vậy nên thanh sử lưu truyền vạn đại, ấy là việc phải làm.

Hưng-châu Xà-trưởng, Lê-công-Chánh.
Thưởng một cái hình.

Câu: *Ninh nữ phụ hơn, vô tình hạ hơn phụ nữ* của Tao-tháo nói đó có ý kiêu ngạo, là vì tự do tự lập một mình nên nói như vậy, ý rằng không ai bằng mình.

Còn câu: *Ninh sử thiên hạ hơn phụ nữ, vô tình nữ phụ thiên hạ hơn*, câu chữ đó coi có hậu hơn câu trước là vì ý ngu của em cháu thì như vậy, mà người phụ trước rồi sau mình sẽ phụ người. Chớ khi không mình phụ người trước thì không phải lẽ.

Còn anh Tao-tháo thì là gian hùng đệ nhất đời Tam-quốc ai mà bằng anh, Trước khi vô thích Đông-trát bị Trát nó thấy một giả đồ dung bấu kiếm rồi trốn; v. v. . . nên câu chữ ấy phải mà không phải, nói vô hậu.

Còn câu: *Ninh sử thiên hạ hơn phụ nữ và vân vân*... thì là phải hơn theo ý ngu của em cháu thì nói câu chữ thứ nhì đó phải hơn câu trước. Xin ông xét cho cháu em coi phải chăng?

Vô-thành-Phụng fils de Mui Conseiller.
Baké

Thưởng một cái hình

Tao-Tháo: *Ninh nữ phụ hơn, vô tình hạ hơn phụ nữ*.

Về sau có người nói:

Ninh sử thiên hạ hơn phụ nữ, vô tình nữ phụ thiên hạ hơn

Tôi xin giải rằng: « Thà để người thiên hạ phụ ta, ta chớ có phụ người thiên hạ, vì Tao-Tháo nó nhìn thì nói hơi nịnh, chớ hề người phụ mình rồi mình sẽ phụ người ».

Mette **E. Bùi-thị-Tiền** fille M. Nho,
commerçant à Bentre.

Thưởng một cái hình.

THI BÁC-CỬ (Concours littéraire)

Đề (thèse): *Ngôn quá kỳ thiết bất khả tận tín (qui veut trop profiter, ne prouvé rien).*

Phong vận (rimes libres). Thưởng sách.

THAI

Trung-hoa cộng hòa quốc

Xuất vật dụng.

Ai đáp trúng thưởng một miếng hình.

Hạn trong 15 ngày thì thời thầu bài đáp.

TUÔNG CÂM-HƯƠNG-ĐÌNH

(Pièce de théâtre)

HỒI THỨ NHỨT (Tiếp theo)

Tử-nghi viết:

Học hành đường ấy, còn cha mẹ thì màng rãng:

Hoài-ân loạn viết:

*Dám bầm thượng quan,
Nhậm huyết cùng cư, bất hạnh trung huyền
giai vật cố;*

Bởi rửa cho nên, Lánh sơn độc xử, chí tương xa liệp đi vi sanh.

Tử-nghi viết:

Nghe lời đó phân minh, phúc lòng đây cảm chạnh;

*Tráng sĩ, như ta là, Vốn thương người
hiếu hạnh, bằng yêu kẻ hiền lương;*

*Rĩa thời thời, Khá theo ta tới chốn Sóc
phương,
May sau cũng lên kẻ lâu-các.*

Hoài-ân viết:

*Phỉ bầy tợ ngư phùng đại hát.
Toại thay đường hồng ngộ xuy phong;
Trên đã có ý bao dong,
Dưới nguyện ra tài phụ bạc:*

Tử-nghi viết:

*Người đã khùng chắc, ta rất vui lòng;
Truyền tam quân nhẹ tách cánh hồng.
Ơ nhưt lệnh thẳng xông đường nhận. /*

Văn viết: Nhứt lệnh thẳng xông đường nhận,
Mừng đảng người trình cán quốc gia.

Gia quyền đảng đồng loạn viết:

*Thần vô duy dương tư hải tuyệt Đào-phủ
chỉ đạo;
Người kị sở khởi, vạn dân yên đảo lý chi ca.*

Tử-nghi văn viết:

*Ra oai táo tận gian tà,
Thành thơ chính bệ gió hòa hây hây;
Hựu viết: Ai Sóc-phương, thành đã tới đây,
Chủng tướng. Truyền chủng tướng, đồn binh an nghỉ.*

Sử thân viết:

*Khâm thừa ngọc chỉ, phụng lãnh kim ngôn;
Bản văn tổng các xã thôn,
Truyền triệu chư nho ứng thí, a.*

Loạn viết:

*Phụng thừa thánh chỉ tổng cư châu,
Văn võ tụy tài bố võng thâu;
Tử hải nhứt văn thiên tử chiếu,
Chư nho đồng chiêm trang nguyên đầu.*

Chung cảnh kỳ viết:

*Giòng trăm hối pho vạn nổi nghiệp,
Tối tánh Chung danh gọi Cảnh-kỳ,
Xuân thu hai chín phương phi,
Hội tụ đôi vàng cách biệt.*

*Như tôi, Văn vi kê phụng doanh ngôi viết,
Vỏ phen người nhận rớt ven mây;
Chỉ đồ chưa dưới gối xe giầy,
Quyên vàng hối bèn đèn khổ học;
Nay thánh thượng ân thi tru ốc,
Chọn hiền tài truyền tống bản khoa;*

*Phỉ mừng cả nhảy đọt ba,
Toại bầy hàn bay trùng chín.*

*Chỉ nữa, Quyền lý nhứt nan phong kinh,
Hề đồng, Văn phòng từ bửu túy hành;
Thầy trò điều vọng thần kinh,
Chỉ dặm trường an ứng thí, xong*

Văn viết: Chỉ dặm Trường-an ứng thí,
Hội mây rồng phỉ chí nam nhi.

*Ngân thu một hội xương kỳ,
Cộng phu đèn sách thi vi khác thường.*

Tán viết: *Sách có câu rằng:*
*Tiêu vi điền xá lan, mộ đảng thiên tư
đường. Trông tướng hồn vô chửng, nam
nhĩ đương tự cường.*

Văn viết: Tự cường thay khoa trường gán
sức, danh bản đề thứ nhứt nhường ai.

Nam tế văn bạch viết:

*Nhân lạc a, Độc chiếm lâm sơn tự đường
nhân,
Thiên quân vô đánh lực nang xang.*

*Thao lược siêu phạm, ân tích thù hồi cư
thảo dã.*

*Văn chương thế dụng, phùng thời khả dĩ
tá gia bạn.*

Hữu viết: Chấn lãnh nam thoát tích tiềm
tàng,
Ngô biểu tự Tế-văn-Nam thị;

*Như tôi, Ruổi sớm cách đôi vàng hộ tị,
Dạ thường cư chín chữ cũ lao;*

*Ai đi, Trông mây văn bạc âm hao,
Dựa cửa chạnh niêm cú dục.*

*Bởi rửa cho nên, Lánh lửa tuổi đã đôi chục,
Cửa nhà duyên hồi thần thơ;*

*Nay để đó diên thi treo cờ,
Rao sĩ tử khoa trang dực giải;*

*Áu là, Mạc từ sơn hải, huê đội thất-nang,
Sách tuần mã oan oang,
Vong kinh thành bộ bộ, a.*

Loạn viết: Văn lý quan sơn phần phần đại
bản,
Kim phong phát phát tống binh an.
Mạc sâu tiền lộ vô tri thức,
Nguyễn thủ công dang cửu viên-khan.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-liên-Phong đình chánh.

CHU VI

Table with names and numbers: Bôn quân lấy làm... 1059 L.V.V. Saigon... 544 N.Q.A. Cholon... 468 Q.V.B. Baclieu... 1501 Prov. Vinhlong... 1044 M. Saigon... 1089 A... 898 C.V.V. Rachgia... 446 Y. Traon... 1450 P. Travinh... 803 N.V.S. Mytho... 1473 V.T.L. Travinh... 1199 T. Baixau... 1477 T.V. Travinh... 403 L.T.P. Cantho... 1216 Ad. Tanan... 447 H.K. Cantho... 245 T.T.P. Cholon... 1178 N.T.S. Travinh... 804 T.Q.D. Mytho... 1200 N.C.M. Phuloc... 1667 L.T.L. Pnompe... 290 Prov. Baria... 504 N.T.T. Cholon... 359-981 Prov. Sadek... 1361 L.M.L. Thudau... 1862 N.N.S. id... 748 R.P.H. Mytho... 1429 N.T.L. Travinh... 203 P.Q.T. Baria... 448 Đ.V.H. Cairan... 1023 H.V.H. Sadek... 347 Prov. Bienhoa... 1360 S. Bencat... 656 C.X.T. Geong... 1628 C. Pnompenh... 546 H.H.P. Cholon

U-T

Nói chuyện
Hương ở hạt
mà phải đều

Kính lời cùng
nguyên khi trước
có phép tòa dạy
Nay tiệm tôi n
giá rẻ. Có m
nhỉ đảng mà tiếp
có chỗ trú nghĩ
Trong phòng đ
giường ghé toà
tây-phương. Đ
đây phòng về p
sương mắt. Cừ
lông chiu dài qu
ngon lành, dùng
có m thêm p
hạng nhĩ, và coi
ai có của chi lai
tế. Nếu được c
thì bề nào chún
Tiệm tôi ở đ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CHƯ VỊ ĐÃ GỎI BẠC

Bản quán lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bản quán; ấy là sự giúp cho Bản quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số mandat	nhựt trình	Số mandat
1059	L. V. V. Saigon	bạc mặt 5 \$ 450.295
544	N. Q. A. Cholon	mandat 5 \$ 33
168	Q. V. B. Bacheu	— 5 453.549
1501	Prov. Vinhlong	— 170 1.351
1044	M. Saigon	bạc mặt 5 \$ 452.502
1089	C. V. V. Rachgia	mandat 5 \$ 446.415
890	C. V. V. Rachgia	— 5 —
446	Y. Traon	bạc mặt 5 \$ —
1450	P. Travin	bạc mặt 5 \$ —
803	N. V. S. Mytho	— 5 452.856
1473	N. T. L. Travin	mandat 5 \$ 393.114
1199	T. Baixau	— 5 452.845
1477	T. T. V. Travin	— 5 429.643
403	L. T. P. Cantho	— 5 371
1216	A. T. Tân	— 5 457.150
447	H. K. Cantho	— 5 391.841
245	T. T. F. Cholon	— 5 460.420
333	N. K. N. Bentre	— 5 429.873
1178	C. X. T. Travin	— 5 456.905
804	T. Q. Đ. Mytho	— 5 —
1200	N. C. M. Phuoc	Timbres 5 \$ 454.691
1607	L. T. L. Pnompenh	Mandat 5 \$ 531
200	Prov. Baria	— 5 —
504	N. T. T. Cholon	Bạc mặt 5 \$ 455.522
359-981	Prov. Sadec	Mandat 140 \$ 445.808
1361	L. M. L. Thudamot	— 5 445.811
1362	N. N. S. id.	— 5 —
748	R. P. H. Mytho	Bạc mặt 5 \$ 429.876
1429	N. T. L. Travin	Mandat 5 \$ 455.904
203	P. Q. T. Baria	— 5 429.667
448	P. Q. H. Cai-rang	— 5 455.566
1023	H. V. H. Sadec	— 5 438.509
374	Prov. Bienhoa	— 3 455.019
1360	S. Bencat	— 2.50 442.526
656	C. X. T. Gocong	— 3 454.771
1628	C. Pnompenh	— 3 1.75 536.865
546	H. H. P. Cholon	— 1.75 536.865

THƠ MỚI IN U-TỈNH-LỤC

của M. Hồ-vân-Trung

Nói chuyện Tấn-Nhon và Cúc-Hương ở hạt Gò Công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

LỜI RAO

Kính lời cùng chư vị đặng hay: Tiệm tôi nguyên khi trước là Khách-san Trung-san, có phép tòa dạy bán, tôi mua.

Nay tiệm tôi mới sửa soạn mở thêm và lấy giá rẻ. Có mở thêm phòng hạng nhứt hạng nhì đặng mà tiếp rước khách-thương lai vàng, có chỗ trú nghỉ cho tiện.

Trong phòng dọn theo cách văn-minh, dùng giường ghế toàn bằng kiêu mới của người tây-phương. Đèn sáng thanh thú lắm. Hai dãy phòng về phía bên, cũng đều lịch sự coi sướng mắt. Cửa nhà rất nền sạch sẽ, mà hết lòng chú đái quới khách, món ăn nấu nướng ngon lành, dùng trà thủy lúc nào mặc ý. Lại có m² thêm phòng cảnh đờn bà hạng nhứt hạng nhì, và coi giùm đồ đạc cho khách thương, ai có của chi lai vàng, tiệm tôi xin giữ gìn từ tể. Nếu được các tiên-san có lòng quang có thì bề nào chúng tôi cũng chiu tình.

Tiệm tôi ở đầu đường xe lửa tỉnh Mỹtho.

Nay kính.

Mỹtho: PHÚ-HÒA san
Chủ-nhon cần bạch.

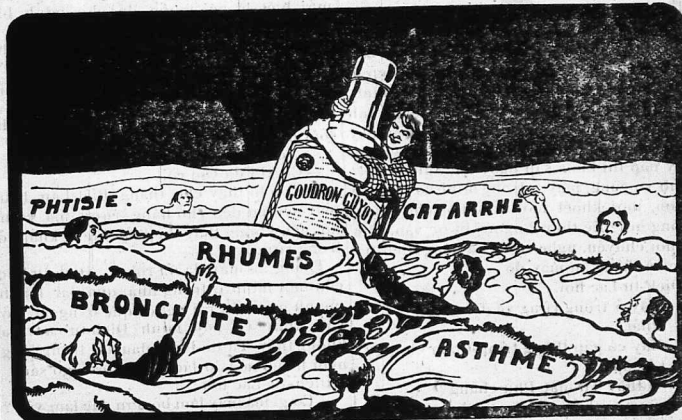
BỤT SỬ LỢC BIÊN

Ai mà gởi cho tôi 0\$50 thì tôi sẽ gởi cho một cuốn **Bụt-sử-lợc-biên** không cần tiền sở phí. Muốn gởi mandat hoặc con niêm mà mua cũng được. Ai mua đến 25 cuốn thì giá có 8\$40. Ai mua đến 50 cuốn thì giá có 15.24. Xin gởi thơ cho.
Ông Capitaine Paul Régnier (Pierre Rey).
98, rue Chasseloup-Laubat. SAIGON.

LỜI RAO

Có bản "Ba trăm bốn chục" mẫu ruộng tốt trong hạt Mỹtho. Giá rẻ.
Ai muốn mua xin do nơi quán nhựt trình **Lục-Tỉnh-Tân-Văn**.

TRÁI NỒI ĐỀ CỬU NGƯỜI BỘ HÀNH TRONG KHI TÀU CHÌM



Ngoài biển cả khi tàu chìm, bộ hành nhờ đeo theo trái nôi mà khỏi chết thì cũng như mấy người mang bệnh ho (bronchite) ho lao (catarrhe) siêng (asthme) ho gió, cảm (rhume persistant) nhờ uống thuốc **GOUDRON-GUYOT** mà khỏi bệnh.

Nếu mỗi bữa ăn mà uống một muỗng nhỏ thuốc **Goudron-Guyot** trộn với một ly nước thì đủ mà trừ tuyệt bệnh ho gió và ho tức. Dầu cho bệnh trầm trọng thế mấy uống nó cũng hết. Khi nào có ho lao dùng nó thì mau lành bệnh, chẳng sai, vì thuốc **Goudron-Guyot** đi tới đâu thì giết ở chi trúng lối đó.

Muốn cho mau hết bệnh thì khá đừng có mua đồ giả, phải nài cho đúng thì thuốc **Goudron-Guyot** thiệt mới mua.

Hãy coi ngoài nhãn, có lên ông **Guyot** in bằng chữ lớn và ký tên ba màu (tiêm, xanh, đỏ), in xéo xéo; ở tại Maison Frère, môn bại số 19, đường Jacob, kinh đô Paris.

Mỗi ve giá là 0 \$ 90.

Ai uống thuốc nước **Goudron-Guyot** chẳng đặng thì nên dùng mỗi bữa ăn vài hoàn thuốc **Guyot**. Thuốc này làm bằng linh-ba cây hải-tông tại xứ Náo-oi (Norvège). Thứ thiệt thì hoàn no trắng và có in tên ông **Guyot** bằng mực đen.

Mỗi ve giá là 1 \$ 10.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là **G. RENOUX** nhứt hạng bác-tê-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là **SOLIRENE**, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT

(Détective)

Hàng xe lửa mất bạc, Tư-đề-Phân kiểm ra mỗi (tiếp theo)

Người què căng hỏi :
 — Chờ chú là ai, mà đêm khuya đến đây làm chi vậy ?
 — Tôi là người quen với người đờn bà mà túc-hạ biết đó, người đờn bà ấy cậy tôi đưa tin lại cho túc-hạ, vì tôi chưa biết nhà, nên tôi đi kiểm hoài mà đêm khuya mới đến được đây.
 — Người đờn bà nào ?
 Tư-đề-Phân cười nói rằng :
 — Đã là người trong tình, thì tên người ấy túc-hạ đã ghi nhớ trong gan óc, cần gì phải hỏi lời thối !
 Người nọ thấy nói vậy, mới đem Tư-đề-Phân vào trong nhà thì chính là chỗ Tư-đề-Phân dòm lên vào lúc trước. Người què toan muốn hỏi, thì thấy có tiếng gõ cửa lung lấm. Người què vội và ra mở cửa, một lát nghe có tiếng giày hai người lép koep đi vào, Tư-đề-Phân lật đật kiểm chỗ ẩn mình, xảy thấy một cái rương lớn bọc trống, anh ta bèn chun vò trong rương. Vào đoạn đây nắp lại, chẳng đé rương có khóa máy, vừa đẩy nắp thì khóa sập ngay lại. Anh ta thất kinh vò cũng, may ở trong mình có sẵn dao nhọn, mới khoét một lỗ nhỏ cho dặng thông hơi. Kể thấy 2 người bước vào, xàm xi nói chuyện, nghe ra thì là tiếng Địch-tu-Lạc và thằng ăn mày đó.
 Địch-tu-Lạc hỏi.
 — Mày ở trong rừng về đó sao ?
 — Phải !
 — Mày có gặp thằng trinh-thám không ?
 — Có gặp.
 — Có thấy Tư-mật-Phủ chẳng ?
 — Cũng có thấy nữa, và ở chung với một người bạn.
 — Mày đã nói cho trinh thám nó biết tông tích Tư-mật-Phủ chưa ?
 — Đã nói rồi, mà trinh-thám có gặp Tư-mật-Phủ và Đản-duy-Tư ở Nhiêu-do, cho nên nó cũng nghi cho bọn đó. Nhưng tôi lại có nghe dặng một mối lạ nữa, là lại có một anh trinh-thám khác, mà anh ấy thì chính là người của chủ-công hay ghét đó.
 — Phải là Tư-đề-Phân chẳng ?
 — Chính phải ?
 — Mày biết Tư-đề-Phân nó nghi cho ai ?
 — Nó chính nghi cho chủ-công.
 — Án này rõ ràng về Tư-mật-Phủ, việc gì nó nghi cho ta.
 — Vậy mà nó nghi cho chủ-công. Bởi tôi có thấy nó với Trinh-thám nó gặp nhau, hai đứa bàn đến chuyện án này. Trinh-thám thì quyết là Tư-mật-Phủ, mà nó thì quyết định là chủ-công.
 — Mày có gặp Biệt-Lan đó chẳng ?

— Không gặp đâu hết.
 — Là chưa ? Chắc là thằng này làm lỡ việc rồi. Bữa nay tao sai nó giả dạng say rượu, dùng kế mà dụ cho Tư-đề-Phân vào rừng, sao đến giờ mà vẫn chưa có tin tức chi ? Thôi ! Thằng này chắc là gặp Trinh-thám, không phải Biệt-lai-Khắc, thì Tư-đề-Phân, sức nó địch không nổi bọn đó đâu, chắc là phải chết. Tuy vậy, bây giờ chi nên lập kế gì mà dụ cho Trinh-thám bắt Tư-mật-Phủ làm chánh phạm thì mới yên cho.
 Tư-đề-Phân nghe được các lời ấy, nghĩ rằng : Trước mình vẫn ngỡ nó dụ mình vào rừng mà mưu hại mình, chớ nay mình mới biết là nó muốn dụ cho mình bắt Tư-mật-Phủ.
 — Trong khi anh ta đang suy nghĩ, lại nghe Địch-tu-Lạc nói rằng :
 — Mày có biết Biệt-lai-Khắc bây giờ nó làm gì chẳng ?
 — Chắc nó trở về thành đặc lính kinh-soát đi bắt bọn Tư-mật-Phủ.
 — Nó đã vào thành rồi sao ?
 — Có khi đã vào rồi.
 — Tao lo thay cho thằng Biệt-Lan lắm, mày nên lại đến chỗ hàng rượu mà kiểm nó, nếu không thấy thì phải kiểm khắp ở trong rừng.
 Thằng ăn mày đã dạ rồi đi. Địch-tu-Lạc còn một mình ở trong nhà, qua lại loanh quanh một hồi, rồi người què ở ngoài trở vào, thấy có một mình Địch-tu-Lạc mà không thấy Tư-đề-Phân đâu, thì trong lòng nghi hoặc, mắt lơ lảo ngó trước ngó sau.
 Địch-tu-Lạc hỏi :
 — Có gì mà mày làm bộ đờn đặc làm vậy ?
 Người què đó nói thối thác một đôi câu.
 — Vậy mày có thấy Biệt-Lan nó trở về đó chưa ?
 — Dạ, chưa thấy.
 — Mày ra làm chi ngoài ấy mà lâu vậy ?
 — Vì tôi nghe tiếng gõ cửa, tôi ra mở cửa, thì là lập-Sử đã trở về.
 — Mở cửa sao lâu dữ vậy ?
 — Tôi trách nó sao hở hồng bở cửa trống mà đi, nó còn gậy lộn với tôi.
 — Thằng đó nó biết cả mặt mưu của bọn mình, mà hề nói chi thì nó cường cự lại, nên phải trừ nó đi mới xong.
 — Lập-Sử nó cũng không có lỗi chi lớn, chỉ vì tánh nó nóng nảy đó mà thôi, nhưng chủ công muốn trừ nó thì cũng phải, song mà chớ nên khích cho nó sanh biến.
 Địch-tu-Lạc nin lặng, chẳng nói chi nữa. Xảy lại nghe tiếng gõ cửa, Địch-tu-Lạc chạy ra ngoài coi chừng thế nào, người què hỏi đó mới đi kiểm Tư-đề-Phân, trong miệng nói lầm bầm một mình rằng : « Mày ở đâu ? Mày ở đâu ? mau mau ra đây nói chuyện ».
 Tư-đề-Phân vẫn ngồi trong rương mà không dám thừa. Người què kiểm khắp trong nhà không thấy đâu hết, ngó đến cái rương thì thấy khóa đóng, bớ thế trong lòng hồ nghi, không biết va biến đâu mất rồi. Bèn lại lầm bầm một mình rằng :
 « La thiết ! quái thiết ! người này vừa vào đây mà đi đâu mất rồi. Va nói đưa tin giùm cho người đờn bà, ta chỉ quen biết một người đờn bà ấy mà thôi, chớ ngoài giả thì ta không biết ai. Mà người đờn bà sao lại cậy người này đưa tin, khiến cho ta không biết nghĩ thế nào. Trong bụng ta không biết nào quen tình ân ái với người ấy, chỉ hiềm lương duyên thành một giấc mơ màng, mà té ra Đản-duy-Tư lại được hưởng cuộc vui thú, ta nghĩ tới đó, ruột gan ta dường cắt vậy. Nhưng ta còn mong của qui có ngày lại về tay, nên ta không quản chi xấu hổ then thừng, mà ta có bụng thiết, cầu nguyện sao cho được ở dưới chân người đờn bà đó ta mới vừa lòng. Chẳng đé người mặt hoa về nguyệt kia, coi ta lạt lẽo như nước lã. Cũng may mà khi này Đản-duy-Tư bị Địch-tu-Lạc giam lại, ta mới thừa cơ mà dụ được người đó vào rừng, khuyên chi ta đến nhà Địch-tu-Lạc mà xin cho chông, và khuyên chông theo về dặng ta. Nếu như vậy thì Đản-duy-Thư ở trong tay ta, mà tình nhơn của ta, ta lại được sum hiệp. Chẳng đé chi ta mặt mèm mà gan sắt đá, mà chịu vò chông đều chết, chớ không chịu khuyên cho chông theo về tội mình. Ta đã nói với Địch-tu-Lạc xin giết quách Đản-duy-Tư đi cho rồi. Mà lại không đé Địch-tu-Lạc cũng có ý đành lấy mỹ-nhơn của ta. Hồi ta dụ mỹ-nhơn vào rừng, có lấy được tấm hình nhỏ đem về, nhưng lại sợ Địch-tu-Lạc xem thấy, nên ta phải đem chôn vào trong rừng, không biết việc ta hậu nhứt có thành được hay không ?
 Tư-đề-Phân nghe rõ lời đó, mới vờ hết được các mối hồ nghi. Khi người què đi khỏi rồi thì anh ta mới bẻ chìa khóa mà ra ngoài, nghĩ mình mạo hiểm vào tận nơi hang cộp mà dò dặng sự bí mật của người thì trong lòng lấy làm vui sướng vô cùng. Nhưng còn nghe Địch-tu-Lạc có đức tiền gian, nên nhân dịp này mà thám ra luôn thể. Nghĩ như vậy bèn đi sẽ len ra ngoài, vung tay có bóng người đi vào, thì chính là người què đó, anh ta bèn lép vào bèn cửa, rồi thấy người què ấy đi vào, loanh quanh một hồi, vừa đi vừa nói một mình rằng : La này ? cái rương kia bỏ trống, sao lại khóa lại như vậy ? Hay là người đưa tin nằm ở trong rương chẳng ? » Nói rồi đến nơi cái rương mở ra xem thì không thấy chi hết, người đó lại càng sanh nghi lắm. Bèn đi kiểm khắp các xô mà cũng không thấy, chẳng đé Tư-đề-Phân đã thừa cơ len ra ngoài rồi.
 (sau sẽ tiếp theo)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

- Rượu ngọt
- Cassis Guillot
- Chartreuse Garnier
- Coracao Casenier
- Coracao Rocher
- Bạc hà Get
- id. Casenier
- Vieux Kirsch de Zon
- Kirsch Casenier
- Pères Chartroux và
- id. xa
- Fraista Casenier
- Rượu mạnh
- Whisky Usher's Ex
- id. White Horse Cell
- id. Peerage Bl
- id. John Bull's & S
- id. Peacemaker
- id. James Mun
- id. Gaelic
- id. House Lor
- id. Wat 69
- Cherry-Brandy Roeb
- res
- Cherry-Brandy Coi
- Cherry-Brandy Pote
- rung
- id.
- id. M. B.
- Guigollet Coi
- Menthe verte Rocher
- Crème de Menthe M
- Triple sec Coi
- Rượu Quinqu
- Dubonet
- Genièvre
- S. Raphaël
- Rượu rom (r
- Mana
- S. James
- Des Iles
- Negrita
- Cocktail W. Fi
- Mare L'heritier
- Rượu vư-Mer
- De Turin
- Noilly Prat & C
- Dollin
- Riviro
- Cinzano Torino
- Chambéry C
- Rượu Ch
- Médoc
- De Neuchatel
- Bianc haut Sar
- Chau Laciote (L
- Chau Grangemou
- Château de Fr
- De Bandoi
- De Bordaoux
- Entre-deux-m
- Montferand
- Latrille
- Samos fin
- Madère Rivoi
- Malaga Rivoi
- Muscad de Fi
- Riviro
- Madère Gont
- Muscad Gont

THƯƠNG TRƯỜNG

(Từ ngày 18 juillet tới ngày 4 Août 1913)

RƯỢU (Vins et liqueurs)

Rượu ngọt		
Cassis Guillot	12 ve	
Chartreuse Garnier	id.	40\$00
Caracéo Cusenier	id.	20.00
Caracéo Rocher	id.	
Bạc hà Get	id.	20.00
id. Cusenier	id.	18.50
Vieux Kirsch de Zong	1 ve	4.20
Kirsch Cusenier	12 ve	17.00
Pères Châtreux vàng	id.	40.00
id. xanh	id.	55.00
Fraisia Cusenier	id.	18.50
Rượu mạnh		
Whisky Usher's Extra	id.	20.00
id. White Horse Coler	id.	
id. Peerage Blend	id.	22.00
id. John Dewars & Son	id.	
id. Peacemaker	12 ve	
id. James Munro	id.	21.00
id. Gaelic	id.	21.00
id. House Lords	id.	22.00
id. Wat 69	12 ve	23.00
Cherry-Brandy Roehrer frères	12 ve	
Cherry-Brandy Cointreau	id.	
Cherry-Brandy Peter Morring	id.	
id.	12 ve	
id. M. B. R.	id.	
Guignolet Cointreau	id.	
Menthe verte Roehrer frères	id.	
Crème de Menthe M. B. R.	id.	
Triple sec Cointreau	id.	
Rượu Quinquina		
Dubonet	12 ve	15.60
Gentiane	id.	
S. Raphaël	id.	12.35
Rượu rom (rhum)		
Mana	12 ve	13.50
S. James	id.	23.50
Des Iles	id.	17.50
Negrita	id.	16.00
Cocktail W. Firth	id.	
Marc L'héritier Guyot	id.	
Rượu vệt-Môr (Vermouth)	12 ve	9.00-10\$00
De Turin	id.	12.00
Noilly Prat & C ^o	id.	21.00
Dollin	id.	5.50
Rivoire	id.	28.00
Cinzano Torino	id.	8.75
Chambéry Cinzano	id.	
Rượu chát		
Médoc	12 ve	13.50
De Neuchatel	33 ve	28.00
Bianc haut Saunternes	id.	11.00
Chau Laclotte (Latrille)	12 ve	
Chau Grangeuve (id.)	id.	
Château de Frands	id.	8\$00
De Bandol	1 thùng	
De Bordeaux	id.	35.50
Entre-deux-mers	id.	
Montferland	id.	
Latrille	id.	
Samos fin	id.	15.00
Madère Rivoire	id.	7.50
Malaga Rivoire	id.	7.50
Muscat de Frontignan	id.	
Rivoire	id.	7.50
Madère Gontrand	id.	8.00
Muscat Gontrand	id.	8.00

Malaga Gontrand	1 thùng	8\$00
52.50 Moscat d'Asi Cinzano	12/1	15.50
id.	24/2	18.25
12/1	16.00	
24/2	19.00	
Asti spumante Cinzano	id.	
72.00 id.	24/2	19.00
Dầu ăn		
Bessède	12 ve	14.50
Carol	id.	4.50
L'Univers	id.	
id.	24 ve nhỏ	
Robert	12 litres	9.75
Artaud frères	id.	
Rainaud	id.	
id.	24 litres	
Unique	12 ve	
Servanes	12 litres	
52.50 Dessaux	1 thùng	26.00
Giấm		
Dessaux	1 thùng	26.00
Hộp quet		
Bén-thuy một thùng		
700 sản mỗi sản 10		
hộp	id.	59.50
Nhứt-bên 50 lổ mỗi lổ		
144 hộp	id.	67.00-72\$00
Dầu Alcool de Menthe		
Ricqles	100 ve nhỏ	
52.00 Blanc d'Espagne một		
thùng lổ chùng 250		
50.00 kilos	id.	13.00
48.00 Nit ve 10 000 cái	1 chục	5.00
48.00 Bonbons Pascall's	1 thùng	6.00
52.00 Bền cây	1 tạ	82.00
56.00 Cafe		
68.00 id.		
Mỡ sữa		
Bretel	100 hộp	
Allcard	id.	55.80
40.75 Demagny (Isigny)	100 hộp nhỏ	64.00
Lepelletier	id.	
Australien	1 hộp	
Thuốc Ci-gà		
Bordeaux	10.000 điếu	80.00
41.00 Luxembourg	100 điếu	5.50
Luxembour	1.000 điếu	38.00-42.00
Manille Habanos	id.	
58.00 Coronas	id.	
53.00 C ^o générale tabacos	id.	
Filipinas	id.	
Garcia	50 điếu	4.75
Eminente	id.	6.00
Thuốc vắn		
Bastos	1.000 gói	112.00
Africaines de Wild-West	id.	87.00
14.00 Aigte 100 gói 20 điếu	100 gói	6.00
id.	id.	8.40
14.50 Myladie 100 gói 10 điếu	id.	8.00
Globe 1000 gói 20 điếu	id.	90.00
id.	id.	90.00
id.	id.	75.00
id.	id.	67.00
Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	77.00
id.	id.	110.00
14.50 Diva. 1250 gói 20 điếu	id.	2.50
Egyptiennes marque Dubés	id.	2.20
id. Clysno	id.	6.00
Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00
180.00 Corned Beef thịt bò hộp	24 hộp	10.50
160.00 Nước suối, Apollinaris	24 ve	6.75
200.00 Apollinaris	48 ve nhỏ	7.75
Evian sourcee Caclat	60 ve	
id.	50 ve	
Minérales St.-Just	id.	9.75
St.-Parize le Châtel	id.	12.00
Minérales Banzai	48 ve nhỏ	8.00
id.	id.	9.00
Tansan Soda	id.	11.00
id. Limonade	id.	

Pougues	16 ve	5\$00
Contrexeville	5 ve	25.00
Bussang	48 ve	42.00
Bột		
Lion vert	50 bao	5.10
Lion bleu	id.	4.85
Gambier	1 tạ	12.00
Vert, bleu, rouge et noir	id.	4.25
Bao bột tời		
Bao n ^o 2 cân mỗi 1 kilog	100	26.50
id. 3 id. 0.850	id.	23.00
id. 4 id. 0.800	id.	19.00
Jambon d'York extra		
(đuôi heo)	1 cân	0.60
Jambon « Lethem »	id.	0.63
Sữa bò		
Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp	31.70
Concentré Nestlé sans sucre	id.	8.00
Condensé La petite Ferrière de fabrication française	id.	10.20
Naturel Natura	id.	8.00
Sterilisé pur, marque Ours	id.	
Sterilisé condensé	id.	9.00
Sterilisé pur (Salva)	id.	8.00
Naturel sans sucre	id.	9.00
Norvégien Dahl	id.	
Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ	25.00
Condensé Salva crème	48 hộp	21.00
Condensé crème Salva	id.	42.00
Lepelletier	48 hộp nhỏ	21.00
id.	12 hộp	19.00
Bột sữa		
Farine lactée Nestlé	50 hộp	70.00
Cau khô		
Noix d'arec sèches	1 tạ	30.00
Dầu lửa		
Indes (Chà-và)	1 thùng	4.75
Couronne	id.	4.55
Néerlandais	id.	4.85
Ancres	id.	4.40
ses	id.	5.25
Croix	id.	5.05
Comet	id.	4.60
Huê-kỳ	id.	20 f 00
Amérique	id.	
Eagle	id.	
Essence Shell	id.	
Sardines (cá mòi)		
En boîte 1/2	1 thùng	19.50-30\$00
En boîte 1/4	id.	27.00-40.00
Sauconsions Lyon (đôi)	10 kilos	50.00
id. Arles	id.	42.00
Sagou		
En perles	1 tạ	6.00
En farine	id.	6.00
Đường		
Brut cristallisé	100 kilos	19.50-20.00
Raffiné en pains	id.	27.00-29.00
Cassé en boîte	id.	25.00
Bâtarde en poudre	id.	10.00
Vergeoise	id.	10.50
id.	id.	29.50
Sucres scié C. Say	id.	12.25
Déglacé Say	60 kilos	
Abelille	100 kilos	53.00
Bâtarde bianchi St.-Louis	60 kilos	25.00
St.-Louis	100 kilos	55.00
Savon de Marseille (Đ-đồng)	id.	36.60
Thuốc gói		
Tabacs Français de la Régie	1 kilo	3.30-3.40
id. Alger (globe)	25 kilos	50.00
id. id. (Gaulois)	id.	41.00
id. Dollars	id.	45.00

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

giùm

KINH TẾ HỌC

(Etude économique)

Tiết thứ 1. — Thuế đầu xuất (xuất cảng) thuế đầu nhập (nhập cảng)

Thuế ai quan có 2 thứ thuế, là thuế đầu xuất (exportation) và thuế đầu nhập (importation). Thuế này đặt ra, chủ-y cũng có 2 thứ: 1- để phòng hóa-vật ngoại-quốc tràn vào mà giữ cho sản nghiệp trong nước khỏi sự thiệt hại;

2- Muốn cho tiền của vào kho nhà nước dâng mỗi ngày một thêm ra. Hai chủ-y ấy khác nhau; một dâng thêm tiền vào kho, thì mong cho có nhiều hàng-hóa chớ vào trong nước mới là mãn kỳ sở nguyện; một dâng giữ sản nghiệp của nước nhà thì lại mong cho không có hàng hóa nước nào chớ vào trong nước, mới là thiệt đáng vừa lòng.

Trong hai thứ thuế đầu xuất, thuế đầu nhập đều có lợi hại khác nhau nữa. Thuế đầu xuất này lấy được nhiều, thì đồ xuất càng giá phải cao, mà giá cao thì tiền dùng hàng hóa không

được mấy, chắc là phải tổn thiệt cho các nhà chế tạo trong nước mình.

Tuy vậy, nếu đồ nước mình mà các nước phải cần dùng, thì đầu bán mặc thế nào cũng phải chạy, vậy mà đánh thuế cũng không có hại gì

Còn như thuế đầu nhập thì cốt để bảo hộ cho sản nghiệp trong nước mình, nhưng hàng hóa của người ta đã phải chịu thuế, thì người nước mình tiêu dùng hàng hóa ấy cũng phải chịu thuế nữa. Xét ra thì thứ thuế nào có phần lợi ắt cũng có phần hại, nhưng lấy thuế đầu nhập còn có phần lợi hơn là lấy thuế đầu xuất, cho nên nhiều nước muốn bỏ thuế đầu xuất mà chỉ đánh thuế đầu nhập mà thôi.

Tiết thứ hai Phép đánh thuế

Cách thức đánh thuế đời nay có 2 phép là giá-thuế (theo giá hàng mà đánh thuế) và lượng-thuế (liệu chừng đồ hàng mà đánh thuế), mà hai cách ấy cũng đều có hay dở khác nhau.

(Sau sẽ tiếp theo)

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường số QUAI FRANCIS-GARNIER,

môn giáo số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cũng trái-khoản là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bấy nhiêu thư giấy, khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền nào chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đã mà làm cho chư-tôn đứng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chay biển, Hàng tàu đồ chay sông, Hàng đồ rượu Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng đồ rượu Suzannah, Xa-trach, Hàng cầm cổ nhủ đất v.v.v.v. Và cũng đó làm cho chư-tôn hùn lớn vầy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chỉ cần chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu này chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập các chánh-trị tương-y tương-y Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM lập hùn	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn mỗi hùn	DERNIER DIVIDENDE MỖI HÙN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (9 août 1913)							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910	150 000 \$ 150 000 \$ 265 000 \$	hùn	Piastres 300.000 " 265 000 " 350 000	3.000 2.650 4.000	Piastres 100 " 100 " 100	\$ 190 Fr.
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1910 1909	400.000 \$ 35.000 \$ obligations		Francs 2.300.000 " 1.500.000	350 23.000	" 100 Francs 100	200.
Société des Plantations d'Anloc	1910	Francs 2.300.000		Francs 2.300.000	23.000	" 100	135.
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1912	" 1.000.000		" 1.500.000	30.000	" 100	135.
Société des Hévéas de Tay Ninh	1910	" 1.000.000		" 1.500.000	30.000	" 100	96.
Cie Caoutchoucière de Gia-nhan	1913	" 3.000.000		" 3.574.550	38.900	" 100	...
Société générale des Hévéas du Donai	1910	Piastres 120.000		Piastres 120.000	1.200	Piastres 100	...
Société Immobilière de l'Indochine	1889 1900	Francs 300.000 " 700.000		" 94.031 Francs 1.000.000	2.529 1.000	" 50	...
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909 1911	" 1.000.000 1.000.000		1.000.000 3.000.000	2.000 12.000	Fr. 500 Ex. C. 14 " 500 C. 1	frs. 41 pour 1912 frs. 32.25 "
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000		Piastres 400.000	800	Fr. 250	8 o/o pour 1912
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000		Đã thối vốn lại rồi.	225	Amortis fr. c. 8	12% pour exercice Clôurant 30/6/11
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1911	Francs 500.000		Francs 500.000	5.000	850 payé	20 piastres "
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	" 1.000.000		" 475.000	2.000	Fr. 100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1909	" 500.000		" 500.000	1.000	Francs 500	1/2 pour premier exercice
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908 1910	" 2.000.000 \$250.000 obligations		" 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	" 100 \$ 100	30 frs. pour 1911 8 o/o pour 1912
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (8 juillet 1913)							
Cie Française Tramways Indochine				1.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912		Francs 745. —
Société des Eaux et Electricité de P. C.				" 500 Ex. C. 22	50 "		" 882. —
Messageries fluviales de Cochinchine				" 100	20 "		" 300. —
Banque de l'Indochine				" 500 - 125 p.	52 50 "		" 1.530. —
Charbonnages du Tonkin				" 250 Ex. C. 24	80 "		" 1.650. —
Messageries Maritimes				" 250 "	12 70 "		" 116. —
Chargeurs réunis				" 500 "	63 25 fr. "		" 585. —
Union commerciale indochinoise				" 500 t. p.	15 "		" 308. —
Distilleries de l'Indochine				Part. (c. 1011)	75 fr. pour 1912		" 21 75
Société Indochinoise d'Electricité				" 500 Ex. C. 27	45 "		" 1.210. —
Société des Ciments Portland de l'Indochine				" 500 "	45 "		" 864. —
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				" 500 "	9 "		" 980. —
				Part "	9 25 "		" 160. —
				" 250 "	6 "		" 285. —

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỐP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỐP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỐP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỐP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những là thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THỌ, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mù gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mặc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
VAN BINH
HỘI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG**

**NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU**

ELIXIR GODINEAU

CÓ TRỪ
Tại tiệm thuốc
Thương-dang
CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX
Nhứt hạng bào-tê-sư
SAIGON
góc đường Bonnard
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ Lớn




TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niệm tình "xin giúp nhau lấy thảo." - Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng đẽ đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá là, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lối vớ ỉ tạm mời, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, quai Arago-Chinois (Cầu-Ông-Lãnh).
(Gần gare xe lửa.)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KY, chữ quốc-ngữ. Có nước nam đến tận trà.

Giá	0 \$ 60
Tiền gửi.	0 \$ 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

MEO BĂNG CHÚ QUỐC-NGŨ, đưc thầy MOSSARD diển dịch, đưc thầy tuân thảo việc dạy dỗ nên chon sách của ông LARIVE và FLEURY mà dịch ra.

Giá	1 fr. 60
Tiền gửi.	0 \$ 08

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÂM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thời

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy!

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

PILULE

Remède spécial

福德

腎府週司
立不體定
坐偏積司
延立不體定
坐偏積司
心風濕癱
成不刺之
不刺之
丸成不刺
配製之器
服法日服
睡時均可
宜先服
舒睡時均可
宜先服

(Pilules digestives)

結可服



Foster's Kidney Pills

PRIX: 3 fr. 50

Tại nhà
7, Bo
CÁCH
nhiều món
Giá
Tiền

PILULES FOSTER

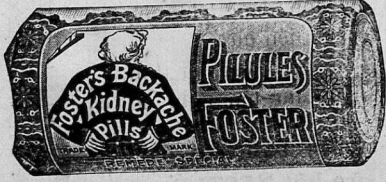
Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 腎穢積司藏有虧血中毒液浸
 延偏體病恙迭出如頭暈目眩
 生立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病不加劇迅速異常稍不經意
 成不治之症福德氏秘製保腎
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀

配製之器藥採選精良本草藥料
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉
 結可服三丸及大便通順為正

La Véritable Marque (Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom, - SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. - Dạy
 nhiều môn rất khéo, biá và đẹp.

Giá - 0 40
 Tiền gửi. 0 04

Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICGLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống
 thì nó khử hết các vật độc địa trong nước.
 Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén
 nước đun sôi cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm
 thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:
Alcool de menthe de RICQLÈS

Đã 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu xảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều đặng thưởng siêu-dãng.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng báo-tê-sư, Sài Gòn, góc đường Bonnard và Catina. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ Lớn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DÀI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUỆT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đâm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chính chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhưt hạng bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9 ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



CHỤP HÌNH KHỎI TỐN TIỀN

Nhà bán **sữa NESTLÉ** muốn làm quen cùng bạn hàng cho nên tính cho những người dùng **sữa bột NESTLÉ** một cách chụp hình cả bà con trong nhà mà khỏi trả tiền.

Ấy có phải là cho một món ngộ chăng? Con cái chur-tôn vui mừng mà thầy đặng hết thầy bà con của nó, nó lại thầy đặng hình của nó hồi nó còn nhỏ nữa.

Muôn vậy thì khá giữ mậy cái nắp hộp **sữa bột NESTLÉ** như hình kê đây.

Khi nào được 10 cái như vậy, thì hãy gửi cho ông **Tổng-lý nhà bán sữa NESTLÉ**, môn bài số 19, đường Mac-Mahon, Saigon, thì nhà bán sữa sẽ gửi cho chur-tôn một tấm giấy biên-nhận đặng phép chụp một tấm hình bé ngan 13 phân, bé dài 48 phân tại tiệm họa hình hiệu Photo Studio, hoặc tại Saigon, hay là khi nào có thợ họa của nhà nấy đi tới xứ chur-tôn thì chur-tôn chụp cũng đặng.

Xin chur-tôn hãy nhớ các lời tôi dặn. Chur-tôn coi đó: nhà bán **sữa NESTLÉ** rán hết sức mà làm cho chur-tôn vui lòng.

Cũng nhờ **sữa bột NESTLÉ** mà con cháu chur-tôn đặng phì mỹ, khỏi ngộ tuần tú và chur-tôn lại có hình của nó mà khỏi tốn tiền nữa.

Như chur-tôn muốn lấy nhiều tấm thì hãy viết thư cho tôi đặng tôi tính với họ, thì mỗi tấm lấy thêm giá có 1 đồng bạc mà thôi. Chur-tôn nghĩ đó coi có lợi cùng chăng?

**Tổng-lý nhà bán sữa đặc
và sữa bột NESTLÉ**

Cần khải.



Q

Nhữ
chi, thi p



Thu
mang sự
điều làm
Mỗi
gói có đ
mouchoi
hãy đem
ai ở xa x
minh đặ

Có n
này khẩ

RƯỢU THUỐC HIỆU LA
QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lăm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và dịu lăm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thường (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiết có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sĩ kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu.* Tuy đã 20 năm nay thử thuốc này có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ cân coi, tôi ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cân đồng giởi cả hai.

Đời này là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lực bạc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bợn bị chur kư bá từa được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bệnh hoạn dễ mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trụ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MỘNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HÌNH và HOÀ ĐỒ.

Giá 0 \$ 60
Tiền gửi 0 08

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đủ các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHẮC CHỮ** vô đã khéo, và **THỢ VẼ TÀI**; để in sách, thơ, cũng thiếp văn vãn. Kiểu cách nào đều làm đặng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.

Không hình 1 \$ 00
Có hình 2 00
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 fr. 50
Tiền gửi 0 50

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYỂN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong -- và nửa ve. | Thạch-lâm-bệnh (kể) — Đau mẩy chỗ lất-lẹo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đám.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tỉ, trường nhiệt.

Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối lý mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoản thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước rít (mỏi-khi-chất).

Tại nhà
7, Boulevard
LECTUR
scen, gồm s
Trước hết
lịch thanh tr
các thứ chuy
Giá .
Tiền

HÀ
+ +
HIỆU


LÀ
HON
KHÁ

Tại nhà
7, Boulevard
ĐỊA DƯ
ông Russier
sống dạy đ
CÓ KẺN T
Giá .
Tiền

NAM VIỆ
1. Sơ khai
2. Đời nhà
3. Đời Nguy
Giá m
Tiền

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ACTURES FRANÇAISES ông Carrère
soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích.
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến
lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ
các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1 \$ 00
Tiền gởi. 0 \$ 10

**HÃY HỎI THỨ
HỘP QUỆT
HIỆU NÀY:**



**LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa
ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,
song đây đủ các địa hạt trong tỉnh này.
CÓ BỐN TẤM BẢN ĐỒ.

Giá 0 \$ 35
Tiền gởi. 0 \$ 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1. Sơ khai nước annam.
2. Đời nhà Ngô tới đời Nguyễn.
3. Đời Nguyễn tới đời pháp.

Giá mỗi cuốn. 0 \$ 25
Tiền gởi. 0 \$ 02

MƯỜI CÁI NGAN BÀI

QUINA-LAROCHE


THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT
Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.
Nó rất thủa hiệu trong việc trừ hư-nhược, ấm
thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX
dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, và vân vân.
TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hạng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn



PHOSPHATINE FALIÈRES
LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hạng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG NẶ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực
rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc
trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,
nó ngừa phỏng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, hợng-dèn-đôi và hợng-dèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, vản vản.

Có bán carbure de calcium (khí đá)
Xin chú-quí-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đơan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 50 tới 3 f. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thuốc, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gởi thư lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

BIỆT DƯ TÍNH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaize soạn. Nói về tính Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú sáng vản vản.

Giá	0 \$ 85
Tiền gởi	0 0 2

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié d'insertion, conformément au
traque à Millé exempt.
Saigon, le 16 tout 1913

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Koia Seerestat ».

Hai là : « Saint Raphael Duos ».

Hàng này cũng có bán tú sác tốt và chắc lăm, hiệu là tú « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chắc trắng và chắc đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : V^e Cliequot-Ponsardin.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vản rỏi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère,

Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bên thủy, gán Annam và ông quẹt Hàn-ội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

ÁN
Schneider

ais-	Priz	
h par		
.....	6 \$ 00	
s éle-	6 \$ 30	
par H.		
AI.....	0 \$ 60	
ogra-		
ince :		
.....	0 \$ 35	
UYÊN..	0 \$ 35	
ochin-		
.....	0 \$ 35	
ure de		
r LÈ-	2 \$ 50	
annam		
AYBON		
livret.	0 \$ 35	
oc độc		
Histoire		
AYBON.		
N-MAL..	0 \$ 60	
ne éle-		
t TRÂN	0 \$ 60	
.....		
- Mèo		
ire, par		
Edition		
RD.....	1 \$ 60	
es et des		
TRONG-	0 \$ 30	
cientifi-		
par H.		
français.	0 \$ 30	
ốc-ngữ.		
độc nhập	0 \$ 30	
.....		
populaire		
TRONG-	1 \$ 00	
.....		
tions de		
hình)...	2 \$ 00	
Annam		
es anna-		
UYÊN-TI-		
stique)...	0 \$ 40	
ar A. CAR-		
Ecoles en		
.....	1 \$ 00	

THUỐC NƯỚC HIỆU LÀ

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con
nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho
lồng phổi và suyễn, trong mây chỗ danh tiếng
đều cho nó *nhứt-hảo-hạng-chỉ-khái-được*.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh **đau phổi** đều
được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE
Tiệm E. Taeschner "Aurnisseur de la Cour royale de la Roumanie", ở tại
kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điều te.
Trở tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon
successeur de V. Holbé et G. Renoux.

CHO MUỐN

CHO MUỐN

CÓ TRỮ TẠI TIỆM THUỐC THƯỢNG ĐẲNG
CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

Nhiệt hạng bảo-lễ-sư Sài-gòn — góc đường Bonnard và đường Catinaut
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIÈRE Cholon

KINH CAO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ
THUỐC NHA-PHIÊN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R** số 1 của ông Điều-chế-y-khoa-tân-si **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gửi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, chonén có nhiều hiệu giá lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chữ-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XICH-LONG** của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tân-si là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.
Giá mỗi ve. **1\$ 50**

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gói *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

LỤC TỈNH TÂN VÀN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

IMR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 288

JEUDI 21 AOUT 1913

MỤC LỤC

- | | |
|---|--|
| 1 - Lời rao cần kíp. | 16 - Kim-Vân-Kiền tân giải. |
| 2 - Công văn lược lược :
Tống-Thống Toàn-Quyền
Chính-phủ.
Nam-kế soái phủ.
Thành phố Saigon.
Số nhà thơ gầy thép Nam-kỳ. | 17 - Đề tình hải nhi
18 - Tôi không đời bung.
19 - Hay hạ lợi quả
20 - Biên thuật kỹ trung kỳ
21 - Khương-Hoàng-Hậu Tho oan hình
22 - Cách vật luận.
23 - Thuật pháp đa đoạn.
24 - Nhân đằm.
25 - Thế tục phủ hạ kỳ luận.
26 - Sửa xuất tân kỳ.
27 - Saigon thời hài.
28 - Thiệp nam tử tự kinh
29 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.
30 - Trình thám tềa thuyết.
31 - Bụi sử lược biên
32 - Thơ V-Tĩnh-Lục.
33 - Lời rao
34 - Lời rao bán ruộng
35 - Hàng tàu Lục-tĩnh.
36 - Chư-tôn có thấy cái xe hơi này không?
37 - Thương trường
38 - Kinh tế học. |
| 3 - Văn quốc tân văn.
4 - Hương truyền.
5 - Đông-dương thời sự
6 - Cục đồng tân văn
7 - Mề cõe thị trường.
8 - Việt-Nam thời lạp
9 - Truyền bá người ngự-lâm phảo-thủ
10 - Hoàn cầu địa dư.
11 - Mãi hóa mới dân :
Thước sắt bổ huyết
12 - Cách dọn sữa Nestlé.
13 - Trình cúng chư vị hay đặt quần áo nơi tiệm may chềc dạng hay.
14 - Tin mùa màng.
15 - Mực nước lớn. | |

Atinon
Mua nhật trình thi gởi
thờ và bạc phải để như
vầy LỤC TỈNH TÂN
VĂN - SAIGON

GIÁ BÁN NHẬT TRÌNH:
Mua vào 10 tháng 5.500
Mua ra 8 tháng 5.500
Mua ra 6 tháng 5.500
Mua ra 4 tháng 5.500
Mua ra 2 tháng 5.500

MỖI SỐ GIÁ 0.15

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon

LỢC TÍNH TÂN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nourdom. — SAIGON

ĐẠY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH LÂM DẦU, của ông LAM SOAN, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cùng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những điều hư hại khác.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nourdom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vĩnh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia 6 \$ 00
Có bia 6 30
Lưng và góc bằng da 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đồng ký thì tặng

Tiền gửi 0 24

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

	Pris
Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Tư vị có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KỶ.	
Broché bìa mỏng	6 \$ 00
Cartonné bìa dày	6 30
Địa dư mông học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI.	0 60
Leçons élémentaires de Géographie , par H. RUSSIER:	
Premier livret: La Province : GIABINH	0 35
LONG-XUYEN	0 35
Deuxième livret: La Cochinchine	0 35
Đại pháp công thần . — <i>Libre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THOM	2 \$ 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam việt sử ký mông học độc bản . — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI.	0 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-THỰC-LÊ.	0 60
Grammaire Française . — <i>Meo langsa Année Préparatoire</i> , par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par M. MOSSARD.	1 \$ 60
Nữ tác . — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KỶ.	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques . — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOURDON. — <i>Edition en français</i> . id <i>Edition en quốc-ngữ</i> . <i>Bát vật sơ độc nhập môn</i>	0 25
Kim-Vân-Kiều , <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KỶ.	1 00
Le même , avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỆU (có hình).	2 00
Cách làm bánh và mứt Annam . — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique).	0 40
Lectures Françaises , par A. CARRENE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine	1 00



CÁC BÀ CÁC CÔ!

Nếu mỗi lần
mua **VẢI** mua **CHỈ**
mà các bà các cô biết



Chỉ ông đủ màu

Chỉ ông đủ màu



NÀI CÁC NHẬN HIỆU

RD 2

định hai bên đây

thi bề gì các bà
các cô cũng
lợi được

PHÂN NỬA

(50%)

vì

hàng hóa **TỐT**
mà lại

CHẮC

Chỉ trái










COTON à l'ÉTOILE
C.B 100
CARTIER-BRESSON à PARIS.



Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner



Tiệm E.